BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

thuta.tcds_Trịnh Anh Thu_24/04/2026 07:16:23

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2026

BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý, PHẢN BIỆN XÃ HỘI ĐỐI VỚI DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH CHI TIẾT THI HÀNH MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT DÂN SỐ

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Y tế đã tổ chức lấy ý kiến, phản biện xã hội đối với hồ sơ dự thảo Nghị định quy định thi hành một số điều của Luật Dân số.

Bộ Y tế ban hành Công văn số 1753/BYT-CDS và Công văn số 1754/BYT-CDS ngày 17/3/2026 về việc xin ý kiến góp ý hồ sơ dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Dân số gửi các bộ, ban ngành đoàn thể Trung ương và địa phương.

1. Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi xin ý kiến, góp ý, phản biện xã hội là 82 cơ quan, đơn vị. Đến nay, Bộ Y tế đã nhận được ý kiến phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; 15/16 ý kiến của các bộ và cơ quan ngang bộ; 03/5 tổ chức chính trị - xã hội (Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Hội Nông Dân Việt Nam); 05 cơ quan (Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam, Viện Hàn lâm khoa học và xã hội Việt Nam); 07/15 ý kiến của các Vụ, Cục, đơn vị thuộc Bộ Y tế; 0/4 Tổ chức quốc tế; 02/34 ý kiến của Ủy ban nhân dân tỉnh (Vĩnh Long, Điện Biên); 27/34 ý kiến của Sở Y tế các tỉnh, thành phố; 01 ý kiến góp ý của Chi cục Dân số tỉnh Vĩnh Long; 05/34 tỉnh/thành phố (Sơn La, Lào Cai, Huế, Khánh Hòa, An Giang) không có ý kiến đối với dự thảo Hồ sơ Nghị định. Ngoài ra, Bộ Y tế nhận được góp ý của Hội Hỗ trợ sinh sản Hà Nội, Hội Phụ sản Việt Nam.

2. Kết quả cụ thể như sau:

- Đa số các ý kiến nhất trí với các nội dung cơ bản của hồ sơ dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Dân số: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Bộ Ngoại giao, Bộ Công an, Bộ Xây dựng, Bộ Giáo

dục và Đào tạo, Bộ Quốc phòng, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Dân tộc và Tôn giáo, Thanh tra Chính phủ, Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Văn phòng Bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Cục Quản lý Dược, Cục Khoa học Công nghệ và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên, Vĩnh Long; Sở Y tế các tỉnh, thành phố: TP. Hà Nội, Cao Bằng, TP. Hồ Chí Minh, Thái Nguyên, Quảng Ngãi, Đà Nẵng, Tây Ninh, Hà Tĩnh, Ninh Bình, Bắc Ninh, Lai Châu, Hải Phòng, Lạng Sơn, Thanh Hóa, Tuyên Quang, Lào Cai, Phú Thọ, Nghệ An, Lâm Đồng, Cà Mau, Đồng Tháp, Chi cục Dân số tỉnh Vĩnh Long.

Cổng TTĐT Chính phủ - Thời gian: 24/11/2025 10:06:22

- Thực hiện quy định về việc đăng tải hồ sơ dự thảo Nghị định trên công báo điện tử (Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, Cổng Thông tin điện tử Bộ Y tế) lấy ý kiến nhân dân theo quy định. Sau thời gian đăng tải, không nhận được ý kiến góp ý nào của công dân, tổ chức đối với dự thảo.

- Các ý kiến góp ý cụ thể của các cơ quan, đơn vị:

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	I. VỀ HỒ SƠ NGHỊ ĐỊNH			
1	Hồ sơ Nghị định	Bộ Tư pháp	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định theo Mẫu số 2 Phụ lục IV Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP); đồng thời, rà soát nội dung dự thảo Nghị định để bảo đảm các vấn đề về ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định theo quy định.
2	Hồ sơ, thủ tục xây dựng Nghị định	Bộ Tài chính	Đề nghị Bộ Y tế rà soát hồ sơ, trình tự thủ tục xây dựng Nghị định đảm bảo phù hợp với các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp	***Ý kiến tiếp thu:***

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15, Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025, trong đó lưu ý cần bổ sung đánh giá tác động chính sách trong hồ sơ dự thảo Nghị định đối với những nội dung chưa thực hiện đánh giá tác động trong quá trình xây dựng Luật Dân số (Tại Tờ trình số 1691/TTr-BYT ngày 22/11/2025 của Bộ Y tế trình Chính phủ về dự thảo Báo cáo tiếp thu, giải trình, chỉnh lý đối với dự án Luật Dân số, Bộ Y tế có báo cáo số 1689/BC-BYT ngày 22/11/2025 đánh giá tác động chính sách dự án Luật Dân số. Tuy nhiên, dự thảo Nghị định có phát sinh một số nhiệm vụ chưa được đánh giá tác động chính sách như chăm sóc người cao tuổi tại nhà, chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng (Điều 13 dự thảo Nghị định), chính sách chế độ cho cộng tác viên dân số (Điều 20 dự thảo Nghị định).	Bộ Y tế tiếp thu, hoàn thiện, bổ sung hồ sơ theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Đồng thời, xây dựng báo cáo đánh giá tác động, trong đó, đánh giá tác động bổ sung đối với quy định hỗ trợ kinh phí cho Câu lạc bộ chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng và chế độ thù lao cho cộng tác viên dân số.
3	Hồ sơ Nghị định	Thanh tra Chính phủ	Đề nghị Bộ Y tế rà soát, bổ sung để hoàn thiện hồ sơ trình Nghị định đảm bảo đầy đủ thành phần	***Ý kiến tiếp thu:***

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2026 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			và mẫu biểu phụ lục đi kèm được quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2025 và các Nghị định hướng dẫn thi hành.	Bộ Y tế tiếp thu, hoàn thiện, bổ sung hồ sơ theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.
	II. TỜ TRÌNH			
4	Tờ trình	Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam	Tại mục 2.2 (trang 4): Đề nghị tiếp tục rà soát, bổ sung đầy đủ, chi tiết những nguyên nhân dẫn tới các khó khăn, tồn tại, bất cập trong công tác dân số, đặc biệt là nhóm nguyên nhân như "Thiếu các chế độ, chính sách khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân trong xã hội tham gia công tác dân số" song song với nguyên nhân "chế độ, chính sách đối với đội ngũ làm công tác dân số ở cơ sở còn hạn chế" đã được đề cập.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu rà soát, bổ sung nguyên nhân tồn tại, hạn chế, bất cập trong công tác dân số.
5	Tờ trình	Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam	Tại mục 2.2 (trang 3) và mục 3.4 (trang 8): Tại phần báo cáo nguồn lực đầu tư cho công tác dân số (trang 3) có chỉ ra "giai đoạn 2021-2023, mặc dù nhu cầu thực tế trung bình lên tới 800 tỷ đồng/năm nhưng địa phương chỉ bố trí được khoảng 95 tỷ đồng/năm). Tuy nhiên, tại trang 8 nêu "Tổng mức chi của các địa phương khoảng 71.345.851.996 đồng/tháng" cho chi bồi dưỡng cộng tác viên dân số (tương đương khoảng 852 tỷ đồng/năm). Hai số liệu này phản ánh các nội dung chi khác nhau, song cách trình bày chưa	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu rà soát, chỉnh lý số liệu cho rõ ràng, thống nhất.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			làm rõ phạm vi và cấp độ số liệu. Do đó, đề nghị rà soát số liệu này cho thống nhất.	
6	Tờ trình	Bộ Khoa học và Công nghệ	Thứ nhất, về sự cần thiết ban hành, đề nghị bổ sung phân tích theo từng nhóm nội dung Luật giao Chính phủ quy định chi tiết, gắn với yêu cầu quản lý nhà nước và vướng mắc thực tiễn để bảo đảm làm rõ căn cứ ban hành Nghị định. Thứ hai, đề nghị bổ sung nội dung giải trình theo từng nhóm chính sách (vấn đề - giải pháp - quy định - tác động) để bảo đảm sự thống nhất, liên thông giữa Tờ trình và dự thảo, nâng cao chất lượng hồ sơ.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu ý kiến, chỉnh lý trong dự thảo Tờ trình.
7	Tờ trình	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Về nội dung sự cần thiết ban hành và quá trình xây dựng Nghị định, một số nội dung còn trùng lặp tại Mục 2.1 Mục 2, ví dụ: "Nhận thức của người dân được nâng cao…", đề nghị rà soát, lược bỏ để bảo đảm ngắn gọn, rõ ràng. Về bố cục và phạm vi điều chỉnh: + Đề nghị rà soát để đảm bảo thống nhất giữa Tờ trình và dự thảo Nghị định, ví dụ: phạm vi điều chỉnh tại Tờ trình cần bổ sung khoản 3 Điều 15. + Hoàn thiện các nội dung còn để trống (số chương, số điều, số liệu, tên chương mục) để bảo đảm đồng bộ với dự thảo Nghị định.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý nội dung dự thảo Tờ trình và Nghị định.

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2025 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
8	Tờ trình	Bộ Nội vụ	Đề nghị rà soát, chỉnh sửa, bổ sung nội dung phân quyền, phân cấp theo quy định tại Mẫu số 02 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu rà soát, chỉnh lý nội dung phân cấp, phân quyền theo quy định.
9	Tờ trình	Bộ Nội vụ	Đề nghị rà soát nội dung về nguồn nhân lực cần thiết để thực hiện Nghị định, bảo đảm không phát sinh tổ chức bộ máy, biên chế (người hưởng lương từ ngân sách nhà nước) theo đúng tinh thần các Nghị quyết của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII (Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017); rà soát quá trình xây dựng dự thảo Nghị định, bảo đảm thực hiện nghiêm Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu rà soát nội dung về nguồn nhân lực đảm bảo không phát sinh tổ chức bộ máy, biên chế, tiếp tục sử dụng hệ thống tổ chức bộ máy làm công tác dân số hiện có từ trung ương đến địa phương; không làm phát sinh tổ chức mới theo đúng tinh thần các Nghị quyết của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII (Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017); trong quá trình xây dựng Nghị định bảo đảm thực hiện nghiêm Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật.
10	Tờ trình	Bộ Tài chính	Tại mục 1.2. Về nguồn lực tài chính "Kinh phí thực hiện Nghị định được bảo đảm từ ngân sách	***Ý kiến tiếp thu:***

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2026 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật": Nội dung thuyết minh về kinh phí thực hiện Nghị định như trên là chưa rõ ràng, cụ thể, chưa dự kiến nguồn kinh phí thực hiện theo từng nguồn (nguồn ngân sách trung ương, ngân sách địa phương, nguồn ODA, nguồn xã hội hóa (nếu có), nguồn quỹ bảo hiểm xã hội, nguồn quỹ bảo hiểm y tế, nguồn kinh phí chi thường xuyên, nguồn chi đầu tư phát triển) đối với từng nội dung chi và thuyết minh cơ sở đề xuất mức chi, giải pháp huy động nguồn lực; do đó, Bộ Tài chính chưa có cơ sở để tham gia ý kiến với Bộ Y tế về kinh phí dự kiến đảm bảo cho việc thi hành Nghị định.	Bộ Y tế tiếp thu, bổ sung thuyết minh về kinh phí thực hiện Nghị định dự kiến nguồn kinh phí thực hiện theo từng nguồn (nguồn ngân sách trung ương, ngân sách địa phương, nguồn quỹ bảo hiểm xã hội…) đối với từng nội dung chi và thuyết minh cơ sở đề xuất mức chi
11	Tờ trình	Hội Nông dân Việt Nam	Mục IV-1. Phạm vi điều chỉnh và mục IV-3. Nội dung của dự thảo Nghị định: Đề nghị bổ sung: Khoản 3 Điều 15 của Luật Dân số để đảm bảo thống nhất với nội dung tại phần Phạm vi điều chỉnh trong dự thảo Nghị định.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý khoản 6 Điều 1 dự thảo Nghị định quy định phạm vi điều chỉnh là "6. Biện pháp can thiệp giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh thực hiện theo quy định khoản 3 Điều 15 Luật Dân số.".
12	Tờ trình	Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam	Mục 2.1, nên cập nhật số liệu theo Niên giám thống kê năm 2024, HDI của Việt Nam 0,752.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý bổ sung số liệu.

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2025 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
13	Tờ trình	Hội Nông dân Việt Nam, UBND tỉnh Điện Biên, Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng, Sở Y tế Thành Phố Hải Phòng,	Mục IV-2. Bố cục dự thảo Nghị định : Đề nghị rà soát và thống nhất tên gọi các Chương (đặc biệt là Chương IV và Chương V) giữa Tờ trình và dự thảo Nghị định.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý không quy định tên chương, quy định trực tiếp nội dung trong từng điều.
14	Tờ trình	Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, UBND tỉnh Điện Biên, Sở Y tế Thành Phố Hải Phòng, Sở Y tế tỉnh Quảng Trị	Mục 2.1, đoạn văn bản bị trùng: "Nhận thức của người dân được nâng cao: Quan điểm về quy mô gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản, chăm sóc người cao tuổi có nhiều chuyển biến tích cực".	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý nội dung dự thảo Tờ trình.
15	Tờ trình	Sở Y tế Thành Phố Hải Phòng	Phần IV, mục 1, phạm vi điều chỉnh quy định "*Nghị định này quy định chi tiết khoản 2 Điều 14; khoản 5 Điều 18; điểm a khoản 2 Điều 21; khoản 2 Điều 25 Luật Dân số và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật* về giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh, trách nhiệm của các bộ, ngành, địa phương trong công tác dân số; kinh phí hỗ trợ tài chính khi sinh con, kinh *phí chăm sóc người cao tuổi tại nhà, tại cộng đồng".*	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý nội dung phạm vi điều chỉnh dự thảo Tờ trình.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	II. DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH			
	Chương I. Những quy định chung			
	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh			
16	Điều 1	Bộ Tư pháp	Về phạm vi điều chỉnh: Qua rà soát, Bộ Tư pháp nhận thấy, một số nội dung Luật giao quy định chi tiết nhưng nội dung quy định tại dự thảo Nghị định chưa thực sự đầy đủ, còn chung chung cần được tiếp tục nghiên cứu, bổ sung, cụ thể: - Điểm a khoản 2 Điều 21 Luật Dân số quy định: Chính phủ quy định cụ thể phạm vi, đối tượng, mức hỗ trợ khám sàng lọc một số bệnh bẩm sinh trước sinh và sơ sinh theo lộ trình ưu tiên. Tuy nhiên, Chương IV dự thảo Nghị định mới chỉ quy định về phạm vi, đối tượng, mức hỗ trợ, hồ sơ, trình tự, thủ tục hỗ trợ tài chính… nhưng lại chưa quy định về lộ trình ưu tiên đối với nội dung này.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Nghị định theo hướng bổ sung lộ trình thực hiện hỗ trợ theo giai đoạn.
17	Điều 1	Bộ Tư pháp	Một số nội dung Luật giao quy định chi tiết nhưng nội dung quy định tại dự thảo Nghị định chưa thực sự đầy đủ, còn chung chung cần được tiếp tục nghiên cứu, bổ sung: - Khoản 2 Điều 25 Luật Dân số giao Chính phủ quy định về chính sách, chế độ cho cộng tác viên dân số, tuy nhiên, dự thảo Nghị định lại chưa làm rõ "cộng tác viên dân số" là những đối tượng nào nên chủ thể thụ hưởng chính sách, chế độ chưa	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế chỉnh sửa, tiếp thu tại khoản 1, Điều 12 dự thảo Nghị định

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			thực sự rõ ràng, cụ thể chưa thực sự đầy đủ, còn chung chung cần được tiếp tục nghiên cứu, bổ sung	
18	Điều 1	Bộ Công an	Qua rà soát, dự thảo Nghị định chưa quy định cụ thể đối với 02 nội dung mà Luật Dân số giao Chính phủ quy định, bao gồm: điểm e khoản 1 Điều 14 giao Chính phủ quyết định biện pháp khác để duy trì mức sinh thay thế; khoản 4 Điều 14 giao Chính phủ, chính quyền địa phương cấp tỉnh xây dựng, thực hiện các chính sách hỗ trợ, khuyến khích phù hợp để duy trì mức sinh thay thế. Đề nghị nghiên cứu, bổ sung các nội dung này để đảm bảo tính đầy đủ, thống nhất với Luật Dân số.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: - Điểm e khoản 1 Điều 14 giao Chính phủ quyết định các biện pháp khác để duy trì mức sinh thay thế, không giao Chính phủ quy định chi tiết. Do vậy, không thuộc phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị định này. - Khoản 4 Điều 14 Luật Dân số giao "*Định kỳ hằng năm, Cơ quan thống kê trung ương công bố tình trạng mức sinh để Chính phủ, chính quyền địa phương cấp tỉnh xây dựng, thực hiện các chính sách hỗ trợ, khuyến khích phù hợp để duy trì mức sinh thay thế.*". Đây là nhiệm vụ giao Cơ quan thống kê trung ương và đã được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 14 dự thảo Nghị định.
19	Điều 1	Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ	Đề nghị chỉnh lý theo hướng tách bạch rõ giữa phần quy định chi tiết các nội dung được Luật giao và phần quy định về biện pháp tổ chức thực	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý nội dung dự thảo Nghị định.

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2025 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Nông nghiệp và Môi trường	hiện; đồng thời lược bỏ các nội dung lặp lại với Luật vì cần bảo đảm đúng kỹ thuật lập pháp, tránh trùng lặp giữa viện dẫn và quy định.	
20	Điều 1	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Nghị định này quy định chi tiết khoản 2 Điều 14; khoản 5 Điều 18; điểm a khoản 2 Điều 21; khoản 2 Điều 25 Luật Dân số. Tại khoản 2 Điều 14 của Luật quy định: Căn cứ điều kiện Kinh tế - Xã hội trong từng thời kỳ, Chính phủ quy định mức hỗ trợ và trình tự, thủ tục thực hiện việc hỗ trợ quy định tại các điểm b, c và d khoản 1 Điều 14 của Luật. Theo các quy định của của Luật, việc hỗ trợ là áp dụng có điều kiện khi sinh con với: Phụ nữ dân tộc thiểu số rất ít người, Phụ nữ ở tỉnh, thành phố có mức sinh dưới mức sinh thay thế, và Phụ nữ sinh đủ 02 con trước 35 tuổi. Tuy nhiên, tại Điều 3 và Điều 4 của Dự thảo Nghị định chỉ quy định chung là Mức hỗ trợ tài chính khi sinh con, và Trình tự, thủ tục thực hiện hỗ trợ tài chính khi sinh con. Như vậy là chưa phù hợp với phạm vi điều chỉnh, người thực hiện và đối tượng thụ hưởng sẽ có thể hiểu là sinh mấy con cũng được thụ hưởng việc hỗ trợ.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: - Khoản 1 Điều 3 dự thảo Nghị định quy định mức hỗ trợ áp dụng cho các đối tượng quy định tại điểm b, c và d khoản 1 Điều 14 Luật Dân số; - Đối tượng tại điểm b, c khoản 1 Điều 14 được hỗ trợ khi sinh con không phân biệt sinh bao nhiêu con. - Việc xác định đối tượng tại điểm d khoản 1 Điều 14 đã được quy định tại Mẫu Tờ khai số 02.
21	Điều 1	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật về kinh phí chăm sóc người cao tuổi tại nhà, tại cộng	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Nghị định

thuta.tcds_Trinh Anh Thu 24/01/2025 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			đồng, trách nhiệm của các bộ, ngành, địa phương trong công tác dân số. Đối với các hướng dẫn chung như: biện pháp tổ chức, hướng dẫn kinh phí và trách nhiệm của các Bộ, Ngành, địa phương, nếu thấy đưa được vào phần hướng dẫn chung thì nên quy định gộp lại cho gọn.	
	Điều 2. Giải thích từ ngữ			
22	Điều 2	Bộ Khoa học và Công nghệ	Đề nghị rà soát, bổ sung và chuẩn hóa các khái niệm như "dịch vụ dân số", "hỗ trợ tài chính", "đối tượng thụ hưởng", đồng thời thống nhất cách diễn đạt trong toàn văn; có thể bổ sung định nghĩa "dịch vụ dân số" vì cần bảo đảm thống nhất cách hiểu trong quá trình áp dụng.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Các khái niệm như "dịch vụ dân số", "hỗ trợ tài chính", "đối tượng thụ hưởng" là những từ ngữ thông dụng, không khó hiểu, không gây ra các cách hiểu khác nhau trên thực tế nên xin phép không giải thích từ ngữ.
23	Điều 2	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, cân nhắc bổ sung khái niệm về chủ thể là "người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh" thực hiện chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng để đảm bảo lô gíc và thống nhất với khoản 1 Điều 12 dự thảo Nghị định.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Bộ Y tế quy định rõ tại Điều 11. Nhân lực chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng. Do vậy xin phép không đưa vào giải thích từ ngữ.
24	Khoản 1	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	Dự thảo giải thích về "Chăm sóc người cao tuổi tại nhà" và "Chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng" là cần thiết nhưng chưa có sự khác biệt và	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế có ý kiến như sau: Từ ngữ về chăm sóc người cao tuổi tại nhà và

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2025 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			chưa rõ, chưa cụ thể. Đề nghị cần làm rõ nội hàm, phạm vi và sự khác nhau giữa "tại nhà" và "tại cộng đồng".	tại cộng đồng là từ ngữ thông dụng, không khó hiểu, không gây ra các cách hiểu khác nhau trên thực tế đã được sử dụng nhiều trong các tài liệu nên xin phép không giải thích từ ngữ và bỏ Điều về giải thích từ ngữ.
25	Khoản 1	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị định quy định: "Chăm sóc người cao tuổi tại nhà là các hoạt động chăm sóc do người thân, tình nguyện viên, nhân viên chăm sóc sức khỏe người cao tuổi thực hiện để người cao tuổi duy trì, nâng cao sức khỏe thể chất, tinh thần và chức năng xã hội"; tuy nhiên khoản 1 Điều 8 dự thảo Nghị định quy định: "Người thực hiện chăm sóc người cao tuổi tại nhà là người cao tuổi". Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì rà soát để bảo đảm tính thống nhất, khả thi của Nghị định khi Chính phủ ban hành và áp dụng trong thực tiễn.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Nghị định
26	Khoản 1	Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam	Thiếu hoặc mâu thuẫn so với Điều 8 quy định Người thực hiện chăm sóc người cao tuổi tại nhà bao gồm: Người cao tuổi. Khái niệm mới chỉ giải thích dừng ở việc mô tả chủ thể thực hiện chăm sóc, chưa làm rõ sự khác biệt về phạm vi và các loại hình chăm sóc.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế có ý kiến như sau: Từ ngữ về chăm sóc người cao tuổi tại nhà và tại cộng đồng là từ ngữ thông dụng, không khó hiểu, không gây ra các cách hiểu khác nhau trên thực tế đã được sử dụng nhiều trong các tài liệu

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2023 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				nên xin phép không giải thích từ ngữ và bỏ Điều về giải thích từ ngữ.
	Chương II. Biện pháp duy trì mức sinh thay thế, giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh			
27	Bổ sung quy định	Thanh tra Chính phủ	Về biện pháp duy trì mức sinh thay thế: cần cụ thể hóa về mức giảm thuế, phí hoặc chính sách ưu đãi cho các cặp vợ chồng sinh đủ hai con (như miễn giảm học phí, hỗ trợ nhà ở) và lộ trình thực hiện; quy định chi tiết trách nhiệm của các bên trong việc cung cấp dịch vụ tư vấn, khám sức khỏe tiền hôn nhân và hỗ trợ sinh sản.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Dự thảo Nghị định quy định chi tiết khoản 2 Điều 14 Luật Dân số, bao gồm quy định nghỉ thai sản khi sinh con thứ hai, hỗ trợ tài chính khi sinh con. Các nội dung khác về biện pháp duy trì mức sinh thay thế không thuộc phạm vi Luật giao Chính phủ quy định tại Nghị định này. Việc mở rộng các chính sách khác quy định tại Nghị định này được quy định tại Khoản 4. Điều 7 Luật Dân số *"Căn cứ điều kiện kinh tế - xã hội trong từng thời kỳ, có chính sách phù hợp hỗ trợ cặp vợ chồng, cá nhân sinh con, nuôi con thông qua các chính sách lao động, việc làm, tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, trợ cấp, giáo dục, chăm sóc sức*

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				khỏe, nhà ở và chính sách khác để gia tăng tỷ lệ sinh, đạt mức sinh thay thế bền vững; ưu tiên đối với tỉnh, thành phố có mức sinh dưới mức sinh thay thế".
28	Bổ sung quy định	Sở Y tế tỉnh Phú Thọ	Đề nghị nghiên cứu bổ sung điều khoản mới tại chương II: "Biện pháp hỗ trợ phụ nữ thuộc hộ nghèo, cận nghèo thực hiện dịch vụ kế hoạch hóa gia đình nhằm giảm thiểu tình trạng nạo phá thai không an toàn, chủ động lựa chọn thời gian sinh, khoảng cách sinh cho đối tượng trên". *Lý do*: Mặc dù thực hiện chính sách đảm bảo mức sinh thay thế, khuyến khích phụ nữ sinh đủ 2 con để đạt mức sinh thay thế. Tuy nhiên phụ nữ rất cần thực hiện các biện pháp kế hoạch hóa gia đình để lựa chọn thời gian sinh, khoảng cách sinh, đảm bảo sức khỏe bà mẹ, trẻ em. Do vậy bên cạnh việc thực hiện chính sách khuyến khích sinh cần thực hiện tốt công tác kế hoạch hóa gia đình nhất là đối với các đối tượng yếu thế như hộ nghèo, hộ cận nghèo. Hiện nay Cục Dân số đã hỗ trợ phương tiện tránh thai, dụng cụ tử cung cho các đối tượng trên nên các địa phương cần hỗ trợ thuốc, vật tư y tế thực hiện đi kèm phương tiện	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Khoản 3 Điều 22 Luật Dân số đã có quy định nội dung này: *"3. Căn cứ tình hình thực tiễn, chính quyền địa phương cấp tỉnh quyết định triển khai thực hiện hỗ trợ phương tiện tránh thai, chi phí dịch vụ kế hoạch hóa gia đình cho các đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội; đối tượng thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, đơn vị hành chính cấp xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo; xã thuộc khu vực biên giới đất liền."* Do vậy, không quy định tại dự thảo Nghị định.

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2023 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			tránh thai cho phụ nữ nghèo, cận nghèo. Điều này cần quy định cụ thể tại Nghị định, tránh trường hợp hỗ trợ không đồng đều giữa các địa phương, thiếu căn cứ pháp lý để các địa phương chủ động bố trí kinh phí thực hiện nội dung này.	
29	Bổ sung quy định	UBND tỉnh Điện Biên	Đề nghị bổ sung 01 Điều vào Chương II như sau: "Điều 7. Kinh phí hỗ trợ tài chính khi sinh con - Kinh phí hỗ trợ do ngân sách địa phương bảo đảm từ nguồn chi bảo đảm xã hội theo phân cấp ngân sách hiện hành. - Ngân sách trung ương hỗ trợ đối với các địa phương khó khăn về ngân sách.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Bộ Y tế đề xuất thống nhất quy định về kinh phí thực hiện các chính sách, biện pháp tại Điều 13 của dự thảo Nghị định.
	Điều 3. Điều kiện, thủ tục hưởng chế độ nghỉ thai sản khi sinh con thứ hai			
30	Khoản 1	Bộ Nội vụ	- Tại khoản 1 quy định: "Lao động nữ sinh con, lao động nam đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc có vợ sinh con được nghỉ thai sản khi sinh con thứ hai mà tại thời điểm sinh có một con đẻ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 14 Luật Dân số.". Hiện nay, các điều kiện hưởng chế độ thai sản được quy định tại Điều 50 Luật Bảo hiểm xã hội (BHXH) năm 2024. Do vậy, đề nghị rà soát, quy định điều kiện hưởng chế độ thai sản	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: - Dự thảo Nghị định quy định chi tiết điều kiện hưởng chế độ thai sản khi sinh con thứ hai và thủ tục hưởng theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội. Do vậy, đối tượng hưởng chế độ thai sản khi sinh con thứ hai phải đáp ứng điều kiện hưởng của Luật Bảo hiểm xã hội;

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2025 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			đối với trường hợp sinh con thứ hai bảo đảm phù hợp với quy định của Luật BHXH. Ngoài ra, tại khoản 2 Điều 52 Luật BHXH quy định "2. Trường hợp lao động nữ mang thai từ đủ 22 tuần tuổi trở lên đủ điều kiện quy định tại khoản 2 hoặc khoản 3 hoặc khoản 5 Điều 50 của Luật này mà bị sảy thai, phá thai, thai chết trong tử cung, thai chết trong khi chuyển dạ thì lao động nữ và người chồng được nghỉ việc hưởng chế độ thai sản như trường hợp lao động nữ sinh con.". Như vậy, cần xác định trường hợp này có được tính là một lần sinh con làm cơ sở xác định sinh con thứ hai theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 14 Luật Dân số hay không? Đề nghị nghiên cứu quy định, hướng dẫn cụ thể về trường hợp "sinh con thứ hai" như trường hợp nêu trên và các trường hợp khác như: thai đôi mà có một thai chết trong tử cung; lao động nữ mang thai hộ;… nhằm bảo đảm cơ sở pháp lý thuận lợi cho việc thực hiện chế độ thai sản đối với trường hợp sinh con thứ hai theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 14 Luật Dân số.	- Thời gian nghỉ thai sản khi sinh con thứ hai theo quy định tại Điều 53 Luật Bảo hiểm xã hội, không áp dụng đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 52 Luật Bảo hiểm xã hội, trường hợp mang thai hộ. Trường hợp mang thai đôi, mang thai hộ thực hiện theo quy định của Luật BHXH, không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Dân số và dự thảo Nghị định này.
31	Khoản 1	Bộ Tài chính	Đối với nội dung này, đề nghị Bộ Y tế nghiên cứu, bổ sung các quy định cụ thể hơn đảm bảo bao phủ được đầy đủ các trường hợp phát sinh	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý quy định làm rõ điều kiện "tại thời điểm sinh

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2025 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			trong thực tế như: (i) sinh con thứ hai nhưng con bị chết thì có được hưởng thai sản đối với việc sinh con thứ hai không; (ii) sinh con thứ hai đã có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền và đã được giải quyết thai sản nhưng con chết, việc sinh con tiếp theo có được xác nhận là con thứ hai không và có được hưởng chế độ hưởng thai sản đối với trường hợp này không.	có một con đẻ còn sống". Đồng thời Bộ Y tế có ý kiến làm rõ như sau: Chế độ thai sản khi sinh con thứ hai thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội. Do vậy con chết sau khi sinh thì người mẹ vẫn được hưởng chế độ thai sản khi sinh con thứ hai. Trường hợp đã được giải quyết thai sản khi sinh con thứ hai nhưng con chết sau đó thì lần sinh tiếp theo được xác nhận là sinh con thứ hai và được hưởng chế độ thai sản khi sinh con thứ hai.
32	Khoản 1	Sở Y tế tỉnh Lào Cao	Đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ thêm: trường hợp lao động nam đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc có vợ sinh con là con đẻ thứ 2, tuy nhiên con thứ 2 là con chung nhưng con thứ nhất là con riêng của vợ hoặc vợ sinh con thứ nhất (nhưng là con đẻ thứ 2 của chồng vì trước chồng đã có 1 con riêng) thì người chồng có được nghỉ thai sản theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 14 Luật Dân số không?	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý, làm rõ đối tượng tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị định.
33	Khoản 2	Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công thương,	Đề nghị bỏ yêu cầu "Giấy xác nhận sinh con thứ hai" hoặc quy định cơ quan có thẩm quyền khai thác thông tin từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý, bổ sung quy định khai thác Cơ sở dữ liệu

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2025 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	cư vì dữ liệu đã được số hóa, cần giảm giấy tờ cho người dân và phù hợp yêu cầu chuyển đổi số.	quốc gia về dân cư khi đã được kết nối, chia sẻ và đồng bộ để thay thế Giấy xác nhận sinh con thứ hai tại Điều 2 dự thảo Nghị định.
34	Khoản 2	Bộ Nội vụ	- Tại khoản 2 quy định: "Hồ sơ đề nghị hưởng chế độ nghỉ thai sản khi sinh con thứ hai gồm Giấy xác nhận sinh con thứ hai theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định này và các giấy tờ khác theo theo quy định của pháp luật về BHXH.". Tuy nhiên, tại Điều 61 Luật BHXH đã quy định cụ thể các thành phần hồ sơ đề nghị hưởng chế độ thai sản. Do vậy, để thuận lợi cho người lao động, đề nghị nghiên cứu, cân nhắc quy định theo hướng thể hiện việc người lao động sinh con thứ hai trên cơ sở lồng ghép vào các mẫu giấy tờ nêu trên và việc cấp các giấy tờ do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cung cấp thay cho Giấy xác nhận sinh con thứ hai. Trường hợp cần phải quy định hồ sơ gồm Giấy xác nhận sinh con thứ hai, đề nghị nghiên cứu quy định cụ thể trình tự, thủ tục,… cấp Giấy xác nhận sinh con thứ hai và đánh giá tác động của thủ tục hành	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế giải trình như sau: - Việc xác nhận sinh con thứ hai thông qua số con đẻ còn sống có liên quan đến số liệu dân cư, hộ tịch, không thể tích hợp trong giấy tờ khám chữa bệnh. - Bộ Y tế tiếp thu và bổ sung quy định khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư khi đã được kết nối, chia sẻ và đồng bộ để thay thế Giấy xác nhận sinh con thứ hai, đồng thời bổ sung quy trình, thủ tục cấp Giấy xác nhận sinh con thứ hai.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			chính theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	
35	Khoản 2	Văn phòng Bộ	Cục xem xét lại nội dung này vì pháp luật về bảo hiểm xã hội quy định hưởng chế độ nghỉ thai sản sau khi sinh con nói chung, không quy định về chế độ nghỉ thai sản khi sinh con thứ 2. - Đối với thủ tục hưởng chế độ nghỉ thai sản khi sinh con thứ hai: dự thảo Nghị định chưa quy định đầy đủ hồ sơ và trình tự thực hiện TTHC, đề nghị bổ sung trong dự thảo Nghị định. - Đối với thủ tục hỗ trợ khám sàng lọc một số bệnh bẩm sinh trước sinh và sơ sinh: chưa quy định cụ thể trình tự, cách thức thực hiện, thành phần hồ sơ, thời hạn giải quyết, cơ quan giải quyết TTHC và tờ khai (nếu có) thực hiện TTHC.	***Ý kiến tiếp thu và giải trình:*** Bộ Y tế có ý kiến như sau: - Thời gian nghỉ thai sản khi sinh con thứ hai đã được quy định tại Điều 53 Luật Bảo hiểm xã hội. Do vậy, thủ tục hưởng thai sản khi sinh con thứ hai thực hiện theo quy định của pháp luật về BHXH. - Bộ Y tế tiếp thu và bổ sung quy trình, thủ tục cấp Giấy xác nhận sinh con thứ hai. - Dự thảo Nghị định chỉnh sửa theo hướng không còn quy định thủ tục hành chính trong hỗ trợ khám sàng lọc một số bệnh bẩm sinh trước sinh và sơ sinh, việc hỗ trợ được thực hiện tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
36	Khoản 2	Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh	kiến nghị theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội ghi rõ theo quy định tại Điều, khoản, văn bản nào để rõ ràng trong việc thực hiện thủ tục hồ sơ.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Việc quy định theo pháp luật về bảo hiểm xã hội không ghi rõ điều, khoản, văn bản để tránh trường hợp phải sửa đổi,

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2023 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				bổ sung Nghị định khi văn bản dẫn chiếu sửa đổi hoặc bị thay thế.
	Điều 4. Mức hỗ trợ tài chính khi sinh con			
37	Khoản 1	Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam	Dự thảo Nghị định mức hỗ trợ tài chính khi sinh con 2.000.000đ/người/1 lần sinh còn chung chung chưa công bằng giữa các đối tượng, chưa phản ánh sự khác biệt giữa các đối tượng thụ hưởng theo quy định tại điểm b,c,d khoản 1 Điều 14 Luật Dân số nhất là đối tượng phụ nữ dân tộc thiểu số rất ít người, cần cân nhắc đến điều kiện sinh sống đặc biệt khó khăn, khả năng tiếp cận dịch vụ y tế và chi phí phát sinh; đối với phụ nữ tại các địa bàn có mức sinh thấp, cần nghiên cứu về yếu tố đô thị hóa, chi phí nuôi con và áp lực kinh tế; đối với phụ nữ sinh đủ 02 con trước 35 tuổi, cần xem xét sự khác biệt về điều kiện việc làm, thu nhập và khả năng cân bằng giữa sinh con và tham gia thị trường lao động. Ngoài ra, các yếu tố như nơi sinh sống, điều kiện kinh tế hộ gia đình, mức độ tiếp cận an sinh xã hội… cũng tạo ra sự khác biệt trong cùng một nhóm đối tượng. Do đó, việc áp dụng một mức hỗ trợ gắn với các	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế có ý kiến như sau: Bộ Y tế đề xuất mức hỗ trợ cụ thể trên cơ sở đánh giá tác động thực hiện quy định này trong quá trình xây dựng Luật Dân số. Đồng thời tại khoản 2, điểm 3 khoản 3 Điều 14 Luật Dân số quy định: "*2. Căn cứ điều kiện kinh tế - xã hội trong từng thời kỳ, Chính phủ quy định mức hỗ trợ và trình tự, thủ tục thực hiện việc hỗ trợ quy định tại các điểm b, c và d khoản 1; ... Điều này.* *3. Căn cứ khả năng cân đối ngân sách nhà nước, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, chính quyền địa phương cấp tỉnh quy định nội dung sau đây:*

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			tiêu chí cụ thể để bảo đảm tính công bằng và hiệu quả của chính sách, đồng thời việc quy định mức hỗ trợ chung là chưa thực sự phù hợp, cần nghiên cứu theo hướng phân tầng mức hỗ trợ gắn với các tiêu chí cụ thể để bảo đảm tính công bằng và hiệu quả của chính sách, đồng thời việc quy định mức hỗ trợ cụ thể tiềm ẩn nguy cơ trượt giá theo thời gian, làm giảm ý nghĩa thực tế của chính sách. Đề nghị cơ quan chủ chỉ soạn thảo cân nhắc quy định theo hướng phân loại đối tượng thụ hưởng và mức hỗ trợ tương ứng, có thể gắn với tiêu chí về điều kiện kinh tế, khu vực cư trú hoặc mục tiêu chính sách dân số, đồng thời xem xét cơ chế điều chỉnh linh hoạt theo biến động giá cả, thay vì quy định một mức hỗ trợ cố định.	*a) Mức hỗ trợ cao hơn mức hỗ trợ do Chính phủ quy định;"*
38	Khoản 1	Bộ Khoa học và Công nghệ	Đề nghị quy định theo nguyên tắc hoặc theo hệ số (gắn với mức lương cơ sở) thay vì quy định mức tiền cụ thể; đồng thời bổ sung căn cứ xác định mức hỗ trợ trong Tờ trình vì cần bảo đảm tính ổn định của chính sách khi có biến động kinh tế - xã hội.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Bộ Y tế đề xuất mức hỗ trợ cụ thể trên cơ sở đánh giá tác động thực hiện quy định này trong quá trình xây dựng Luật Dân số. Đồng thời, Bộ Y tế bổ sung nội dung này trong Tờ trình để thống nhất.

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2025 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
39	Khoản 1	Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam	Xu hướng giảm sinh đang là một thách thức đối với Việt Nam. Bên cạnh đó, mức sống ngày càng cao. Do đó, cân nhắc không để mức hỗ trợ bằng con số cố định mà nên áp dụng theo mức lương tối thiểu vùng. Hoặc hỗ trợ theo các gói dịch vụ về y tế, giáo dục.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế có ý kiến như sau: Bộ Y tế đề xuất mức hỗ trợ cụ thể trên cơ sở đánh giá tác động thực hiện quy định này trong quá trình xây dựng Luật Dân số. Đồng thời tại khoản 2 Điều 14 Luật Dân số quy định: "*2. Căn cứ điều kiện kinh tế - xã hội trong từng thời kỳ, Chính phủ quy định mức hỗ trợ và trình tự, thủ tục thực hiện việc hỗ trợ quy định tại các điểm b, c và d khoản 1; ... Điều này.*"
40	Khoản 1	Sở Y tế Cao Bằng	Tại khoản 1 Điều 4 xác định mức hỗ trợ tài chính khi sinh con là 2.000.000 đồng/người/lần sinh, trong khi tại khoản 2 Điều 4 cho phép địa phương quyết định mức hỗ trợ cao hơn. Cách quy định trong dự thảo chưa làm rõ mức hỗ trợ (là mức cố định hay mức tối thiểu) có thể gây cách hiểu không thống nhất trong quá trình áp dụng. Đề xuất cơ quan soạn thảo sửa đổi như sau:"Mức hỗ trợ tài chính khi sinh con tối thiểu là 2.000.000 đồng/người/lần sinh. Căn cứ khả năng cân đối ngân sách nhà nước, chính quyền địa phương cấp tỉnh được quyết định mức hỗ trợ cao hơn."	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu và chỉnh lý bổ sung quy định "tối thiểu".

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2025 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
41	Khoản 1	Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng	Đề nghị: Quy định cụ thể nội dung này để bảo đảm phù hợp với Luật Dân số và thực tiễn địa phương. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 14 Luật Dân số quy định: "c) Hỗ trợ tài chính khi sinh con đối với phụ nữ ở tỉnh, thành phố có mức sinh dưới mức sinh thay thế". Như vậy quy định về đối tượng thụ hưởng như trên được hiểu mọi đối tượng đều được hỗ trợ chưa phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 14 Luật Dân số. Đối với các tỉnh có mức sinh cao hoặc đã đạt mức sinh thay thế (như tỉnh Lâm Đồng), cần làm rõ phụ nữ sinh con có được hỗ trợ hay không. Bên cạnh đó, tại tỉnh Lâm Đồng, ở một số vùng đồng bào dân tộc thiểu số vẫn còn tồn tại tập quán sinh nhiều con; do đó, cần làm rõ trường hợp phụ nữ sinh con thứ ba, thứ tư trở lên có được hỗ trợ hay không. Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 14 Luật Dân số quy định: "d) Hỗ trợ tài chính khi sinh con đối với phụ nữ sinh đủ 02 con trước 35 tuổi". Quy định này được hiểu là áp dụng chung cho mọi địa phương, không phân biệt mức sinh, tuy nhiên trong dự thảo chưa quy định cụ thể nên cần bổ sung quy định rõ nội dung này.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý khoản 1 Điều 3 dự thảo Nghị định. Đồng thời Bộ Y tế làm rõ một số nội dung như sau: - Đối tượng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 14 Luật Dân số được hỗ trợ tài chính khi sinh con không phân biệt lần sinh. - Đối tượng tại điểm d khoản 1 Điều 14 Luật Dân số được hỗ trợ tài chính khi sinh con không phân biệt mức sinh.

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2025 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
42	Khoản 1	Chi cục Dân số tỉnh Vĩnh Long	Mức hỗ trợ 2 triệu đồng/người/lần sinh còn thấp, chưa có sự phân hóa theo vùng, điều kiện kinh tế - xã hội. Kiến nghị: - Định khung mức hỗ trợ (tối thiểu - tối đa) để địa phương chủ động quyết định phù hợp khả năng ngân sách. - Xem xét ưu tiên mức hỗ trợ cao hơn đối với địa bàn có mức sinh thấp kéo dài hoặc khu vực đô thị.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Bộ Y tế đề xuất mức hỗ trợ cụ thể trên cơ sở đánh giá tác động thực hiện quy định này trong quá trình xây dựng Luật Dân số. Đồng thời tại điểm a khoản 3 Điều 14 Luật Dân số quy định: "*3. Căn cứ khả năng cân đối ngân sách nhà nước, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, chính quyền địa phương cấp tỉnh quy định nội dung sau đây:* *a) Mức hỗ trợ cao hơn mức hỗ trợ do Chính phủ quy định;"*
43	Khoản 1	Sở Y Tế tỉnh Lào Cao	Về đối tượng được hỗ trợ tài chính, đề nghị ban soạn thảo làm rõ "*Trường hợp phụ nữ dưới 35 tuổi sinh đôi nhưng một trẻ tử vong sau sinh"* thì có được xác định là "sinh đủ 02 con trước 35 tuổi" hay không? Đề nghị bổ sung hướng dẫn cụ thể để địa phương có căn cứ thực hiện	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Luật Dân số quy định hỗ trợ tài chính *khi sinh con*, không phân biệt con sinh ra sống hay tử vong sau sinh.
44	Khoản 1	Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh	Mức hỗ trợ tài chính khi sinh con: 2.000.000 đồng/người/lần sinh. Đề nghị sửa thành Mức hỗ trợ tài chính khi sinh con: 2.000.000 đồng/trường hợp	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý tại khoản 1 Điều 3 dự thảo Nghị định.

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2025 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
45	Khoản 2	Bộ Khoa học và Công nghệ	Đề nghị bổ sung nguyên tắc việc địa phương quy định mức hỗ trợ cao hơn phải phù hợp khả năng cân đối ngân sách và không làm phát sinh chênh lệch lớn giữa các địa phương vì cần bảo đảm tính thống nhất của hệ thống chính sách.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Nội dung này theo quy định tại khoản 3 Điều 14 Luật Dân số.
46	Khoản 2	Sở Y tế tỉnh Lai Châu	Đề nghị xem xét quy định cụ thể rõ cụm từ **"chính quyền địa phương cấp tỉnh"** ở đây là Ủy ban nhân dân tỉnh hay Hội đồng nhân dân tỉnh.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Nội dung này thực hiện theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương. Đồng thời tại Điều 3 dự thảo Nghị định đã chỉnh lý, lược bỏ quy định này.
47	Khoản 2	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên	Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu sửa thành: *"Trường hợp cần thiết, căn cứ khả năng cân đối ngân sách nhà nước, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, chính quyền địa phương cấp tỉnh quy định mức hỗ trợ cao hơn mức hỗ trợ quy định tại khoản 1 Điều này*". Lý do, trường hợp các địa phương hỗ trợ mức bằng mức của Nghị định thì không phải ban hành quy định để giảm thiểu thủ tục hành chính	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Nội dung này thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 14 Luật Dân số, do vậy, Bộ Y tế đề xuất giữ nguyên quy định này tại dự thảo Nghị định.
48	Khoản 3	Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh	Đề nghị bổ sung làm rõ ý như sau: "Ví dụ Người phụ nữ tại thời điểm sinh con thứ 2 đã có 01 con đẻ là (b) người dân tộc thiểu số rất ít người, (c) sống tại tỉnh có mức sinh dưới mức sinh thay thế,	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý tại Mẫu số 02 để làm rõ 3 đối tượng theo quy định tại Luật Dân số.

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2023 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			(d) dưới 35 tuổi thì được hưởng 6.000.000đ/ 8.000.000đ.	
49	Bổ sung quy định	UBND tỉnh Điện Biên	Đề nghị bổ sung khoản 4 như sau: "4. Trừ trường hợp phụ nữ sinh con thứ hai trước 18 tuổi." Lý do: Phù hợp với thực tiễn tại các tỉnh miền núi, nơi còn tồn tại tình trạng tảo hôn; các trường hợp này vi phạm Luật Hôn nhân và Gia đình.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu và bổ sung quy định làm rõ trong Mẫu 02 - Tờ khai đề nghị hưởng chính sách hỗ trợ tài chính khi sinh con.
	Điều 5. Trình tự, thủ tục thực hiện hỗ trợ tài chính khi sinh con			
50	Khoản 1	Bộ Tư pháp	- Về hình thức nộp hồ sơ và yêu cầu xuất trình giấy tờ tùy thân, khoản 1 Điều 5 dự thảo Nghị định quy định: "gửi trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc trên môi trường mạng/điện tử đến Ủy ban nhân dân xã"; đồng thời, khoản 1 Điều 18 Nghị định cũng quy định: "người đề nghị, thân nhân của người đề nghị làm hồ sơ theo quy định... gửi Ủy ban nhân dân xã" và "khi nộp hồ sơ cần xuất trình căn cước hoặc căn cước công dân để cán bộ tiếp nhận hồ sơ đối chiếu các thông tin kê khai trong tờ khai". Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Chuyển đổi số năm 2025 (có hiệu lực từ ngày 01/7/2025) thì: cơ quan nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến thống nhất, tập trung từ trung ương đến địa phương trên Cổng dịch vụ công quốc gia và ứng dụng định	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý không quy định hình thức giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			danh quốc gia; Chỉ cung cấp theo hình thức dịch vụ công trực tuyến một phần trong trường hợp pháp luật có quy định khác hoặc trong trường hợp xảy ra sự cố kỹ thuật chưa thể khắc phục ngay; đồng thời, điểm i khoản 1 Điều 5 Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại bộ phận một cửa và cổng dịch vụ công quốc gia đã quy định nghiêm cấm: Yêu cầu cung cấp lại thông tin, giấy tờ, tài liệu điện tử hoặc tài liệu đã được số hóa có giá trị pháp lý theo quy định pháp luật, được kết nối, chia sẻ dữ liệu trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, trừ trường hợp sử dụng cho mục đích xác minh, thẩm tra lại tính xác thực của thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được số hóa. Như vậy, đề nghị xem xét lại việc không quy định hình thức giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến cũng như việc yêu cầu xuất trình căn cước hoặc căn cước công dân đối với người đề nghị, thân nhân người đề nghị giải quyết thủ tục hành chính để bảo đảm phù hợp với Luật Chuyển đổi số năm 2025, Nghị định số 118/2025/NĐ-CP của Chính phủ.	

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/07/2025 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
51	Khoản 1	Bộ Tư pháp	Về chủ thể kê khai: Điều 5 dự thảo Nghị định quy định "trường hợp đối tượng hưởng chính sách hỗ trợ đã chết hoặc không biết chữ, sức khỏe yếu, không tự khai được thì thân nhân của đối tượng hưởng chính sách thực hiện kê khai", trong khi Điều 18 dự thảo Nghị định lại không có quy định tương tự về trường hợp này. Ngoài ra, các trường hợp đối tượng hưởng chính sách hỗ trợ mất, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi,... thì thân nhân của đối tượng này có thể thực hiện kê khai hộ được không, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc làm rõ thêm các trường hợp này.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: trường hợp bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi được xếp vào nhóm không tự khai được.
52	Khoản 1	Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Sở Y tế Thành Phố Hải Phòng	Qua rà soát cho thấy, trong cùng một khoản còn sử dụng chưa thống nhất một số thuật ngữ, như: "người được hưởng hỗ trợ tài chính", "đối tượng hưởng chính sách", "đối tượng hưởng chính sách hỗ trợ". Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, rà soát và chỉnh lý nhằm bảo đảm thống nhất thuật ngữ trong toàn bộ khoản này. Đồng thời, đề nghị viết đầy đủ cụm từ "Ủy ban nhân dân cấp xã".	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý thống nhất thuật ngữ sử dụng.
53	Khoản 1	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Đề nghị bổ sung nội dung "Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm chủ động rà soát, lập danh sách	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Tại điểm a khoản 2 Điều 3 dự thảo Nghị định có

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2025 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			và hỗ trợ làm thủ tục đối với phụ nữ mang thai, sinh con thuộc nhóm dễ bị tổn thương". Hiện nay, chưa tính đến nhóm đối tượng dễ bị tổn thương (phụ nữ đơn thân, khuyết tật, không biết chữ…); cơ chế hiện tại thiên về người dân tự làm thủ tục tạo ra rào cản tiếp cận, dẫn đến bất bình đẳng hưởng lợi.	quy định: *"2…. Trường hợp đối tượng hưởng chính sách hỗ trợ đã chết hoặc không biết chữ, sức khỏe yếu, không tự khai được thì thân nhân của đối tượng hưởng chính sách thực hiện kê khai."*. Do vậy, không quy định bắt buộc đối tượng tự làm thủ tục.
54	Khoản 1	Sở Y tế tỉnh Quảng Trị	Đề nghị sửa lại thành: "1. Người được hưởng hỗ trợ tài chính khi sinh con có Tờ khai đề nghị theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định này gửi trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc trên môi trường mạng/điện tử đến Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trực thuộc tỉnh, thành phố nơi cư trú***/tạm trú/nơi ở hiện tại*** (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân xã). Trường hợp đối tượng hưởng chính sách hỗ trợ đã chết hoặc không biết chữ, sức khỏe yếu, không tự khai được thì thân nhân của đối tượng hưởng chính sách thực hiện kê khai"	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: quy định nơi cư trú thực hiện theo Luật Cư trú, bao gồm nơi thường trú, nơi tạm trú; trường hợp không xác định được nơi thường trú, nơi tạm trú thì nơi cư trú của công dân là nơi ở hiện tại.
55	Khoản 2	Bộ Tư pháp	Về thời hạn giải quyết hồ sơ: khoản 2 Điều 5 và khoản 2 Điều 18 quy định "trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được tờ khai, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức xem xét, kiểm tra tính chính xác thông tin liên quan... quyết định	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Trường hợp hồ sơ cần sửa đổi, bổ sung thì thực hiện hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện theo quy định tại Điều 17 Nghị định

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2026 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			và thực hiện chi trả cho người đề nghị theo quy định pháp luật". Tuy nhiên, dự thảo Nghị định lại không dự liệu trường hợp quá trình xử lý hồ sơ phát hiện sai sót và có yêu cầu sửa đổi, bổ sung thì thời hạn giải quyết có được gia hạn thêm hay tính lại từ thời điểm nộp lại hồ sơ? Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc chỉnh lý theo hướng bổ sung thêm các trường hợp xử lý sau tiếp nhận hồ sơ có thể phát sinh trong 02 thủ tục thực hiện hỗ trợ tài chính trên.	số 118/2025/NĐ-CP. Thời hạn 05 ngày là thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính từ thời điểm hồ sơ đã được tiếp nhận đầy đủ, hợp lệ theo quy định tại khoản 3 Điều 17 Nghị định số 118/2025/NĐ-CP.
56	Khoản 2	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc lược bỏ cụm từ "tổ chức xem xét" trước cụm từ "kiểm tra tính chính xác thông tin liên quan", nhằm tránh cách hiểu rằng việc "tổ chức xem xét" có thể được thực hiện dưới các hình thức như: họp, xin ý kiến.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, bỏ cụm từ "tổ chức xem xét" tại dự thảo Nghị định.
57	Khoản 2	Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam	Điều chỉnh thống nhất thời hạn giải quyết thủ tục hành chính (05 ngày hoặc 07 ngày làm việc) giữa Dự thảo Nghị định và các Báo cáo đánh giá thủ tục hành chính.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý thống nhất quy định này.
58	Khoản 2	Văn phòng Bộ	Đề nghị bổ sung thời gian trả lời nếu không đủ điều kiện hỗ trợ.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế có ý kiến như sau: Tại điểm b khoản 2 Điều 3 dự thảo Nghị định đã có quy định *"Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được*

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2026 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				Tờ khai đề nghị…Trường hợp người đề nghị không đủ điều kiện hưởng hỗ trợ tài chính khi sinh con thì Ủy ban nhân dân cấp xã trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do." Nội dung này thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 19 của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP: *"Trường hợp sau khi thẩm định không đủ điều kiện giải quyết, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính trả lại hồ sơ và thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do không giải quyết hồ sơ theo mẫu Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ để gửi cho tổ chức, cá nhân thông qua Bộ phận Một cửa. Thông báo được nhập vào mục trả kết quả của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính. Thời hạn thông báo phải trong thời hạn giải quyết hồ sơ theo quy định."*
59	Khoản 2	Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh	Thống nhất thời hạn giải quyết chính sách hỗ trợ khi nhận hồ sơ của các văn bản (Nghị định quy định 05 ngày làm việc; mục a, Khoản 5, Phần III của Thủ tục hành chính 2 quy định 7 ngày làm việc.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý thống nhất quy định thời gian giải quyết chính sách khi nhận hồ sơ. Hiện nay, trẻ sinh ra khi làm giấy khai sinh được

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2026 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			Đồng thời, nên tăng thời hạn giải quyết thủ tục hành chính xét hưởng chính sách khi sinh con vì thực tế việc xác định số con của người phụ nữ rất phức tạp nếu đối tượng không phải là người sinh sống thực tế lâu dài trên địa bàn, đồng thời cơ sở dữ liệu dân cư quốc gia hiện tại cũng chưa có trường thông tin xác định số con của người phụ nữ nếu mẹ và con không sống cùng đăng ký trong một hộ khẩu hoặc đăng ký cư trú khác tỉnh, thành phố.	cấp số định danh cá nhân từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Do vậy từ các thông tin kê khai tại Tờ khai, người tiếp nhận có thể tra cứu thông tin con theo số định danh cá nhân.
60	Khoản 2	Chi cục Dân số tỉnh Vĩnh Long	Thời gian 5 ngày làm việc là phù hợp. Tuy nhiên, chưa quy định rõ trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan (tư pháp, y tế, bảo hiểm…) trong xác minh thông tin; việc tiếp nhận hồ sơ điện tử chưa có hướng dẫn cụ thể về quy trình. Kiến nghị: - Bổ sung quy định liên thông dữ liệu hộ tịch, cư trú, bảo hiểm y tế để giảm thủ tục hành chính. - Có hướng dẫn cụ thể về tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trên môi trường điện tử.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Thủ tục hỗ trợ tài chính khi sinh con thực hiện theo quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại bộ phận một của và cổng dịch vụ công quốc gia tại Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025.
61	Khoản 2	Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh	Đề nghị điều chỉnh thời hạn giải quyết hồ sơ từ 05 ngày làm việc lên 10 ngày làm việc.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Bộ Y tế đề xuất giữ nguyên như dự thảo Nghị định để tránh kéo dài thời gian giải

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2026 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 118/2025/NĐ-CP.
62	Khoản 2	Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh, Sở Y tế Cao Bằng	Đề nghị sửa thành: *"Trong thời hạn 7-10 ngày làm việc…"*. Bổ sung quy định về thủ tục và thời gian đối với các trường hợp cần xác minh hoặc bổ sung thủ tục.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Bộ Y tế đề xuất giữ nguyên như dự thảo Nghị định để tránh kéo dài thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 118/2025/NĐ-CP. Các thông tin tại Tờ khai là thông tin hộ tịch, cư trú đã có trong cơ sở dữ liệu dân cư, do vậy không quy định trường hợp cần xác minh. Trường hợp cần bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục.
63	Khoản 3	Bộ Tư pháp	Về phương thức và đối tượng nhận hỗ trợ: khoản 3 Điều 5 dự thảo Nghị định quy định phương thức hỗ trợ: "bằng tiền, cấp trực tiếp hoặc chuyển khoản cho đối tượng thụ hưởng", trong khi đó, khoản 3 Điều 16 dự thảo Nghị định quy định phương thức hỗ trợ "chi trả một lần trọn gói bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản cho đối tượng thụ hưởng hoặc thân nhân của đối tượng thụ hưởng". Như vậy, đối tượng nhận chi trả trong trường hợp thực hiện hỗ trợ tài chính khi thực hiện sàng lọc	***Ý kiến tiếp thu:*** - Về khoản 3 Điều 5, Bộ Y tế báo cáo như sau: Bộ Y tế đã chỉnh lý, lược bỏ quy định về phương thức hỗ trợ tài chính khi sinh con tại dự thảo Nghị định. - Về khoản 3 Điều 16, dự thảo Nghị định chỉnh lý theo hướng "Chi trả theo quy định pháp luật về đặt hàng, giao nhiệm vụ với cơ sở khám bệnh,

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2026 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/07/2024 10:16:23	trước sinh, sàng lọc sơ sinh rộng hơn so với trường hợp thực hiện hỗ trợ tài chính khi sinh con. Ngoài ra, Điều 18 dự thảo Nghị định về thủ tục, trình tự thực hiện hỗ trợ tài chính khi thực hiện sàng lọc trước sinh, sàng lọc sơ sinh cũng có quy định về thân nhân của người đề nghị thực hiện kê khai thay cho đối tượng đề nghị. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc chỉnh lý cho thống nhất quy định về đối tượng thụ hưởng và thân nhân của đối tượng thụ hưởng tại Điều 5 dự thảo Nghị định. Ngoài ra, hiện nay, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 63/2024/NĐ-CP ngày 10/6/2024 quy định việc thực hiện liên thông điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất. Bộ Tư pháp nhận thấy, việc thực hiện hỗ trợ tài chính khi sinh con, khám sàng lọc trước sinh, sàng lọc sơ sinh có mối liên hệ chặt chẽ, do đó, đề nghị cân nhắc nghiên cứu phương án kết nối liên thông giữa các thủ tục này và liên thông với việc thực hiện thủ tục điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính tại Nghị định số 63/2024/NĐ-CP.	chữa bệnh được cấp phép hoạt động chuyên môn, được phê duyệt danh mục kỹ thuật thực hiện khám sàng lọc trước sinh, sơ sinh". Do đó, không còn quy định về thân nhân của người đề nghị thực hiện kê khai thay cho đối tượng đề nghị. - Về việc kết nối liên thông với việc thực hiện thủ tục điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính tại Nghị định số 63/2024/NĐ-CP: Bộ Y tế xin tiếp thu và phối hợp Văn phòng Chính phủ nghiên cứu, đề xuất.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
64	Khoản 3	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Khoản 3 Điều 5 về thời điểm hỗ trợ tài chính khi sinh con, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ quy định "Thời điểm hỗ trợ trong thời hạn tối đa 06 tháng sau khi sinh con thuộc đối tượng được hỗ trợ", quy định này có thể được hiểu rằng người sinh con thuộc đối tượng được hỗ trợ chỉ được hỗ trợ trong 6 tháng hoặc trong vòng 6 tháng phải làm thủ tục để nhận hỗ trợ…là chưa tuân thủ theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn Luật về ngôn ngữ trình bày.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý quy định là "*Thời hạn gửi Tờ khai đề nghị…*".
65	Khoản 3	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Điều 5 quy định thời điểm hỗ trợ là: "Trong thời hạn tối đa 06 tháng sau khi sinh con thuộc đối tượng được hỗ trợ", tuy nhiên, Điều 31 lại quy định: "Nghị định có hiệu lực từ 01/7/2026; Riêng trường hợp tại điểm c, d khoản 1 Điều 14 Luật Dân số thực hiện theo Điều 4 và Điều 5 thì có hiệu lực từ 01/01/2027; Không áp dụng hồi tố đối với trường hợp sinh đủ 02 con trước 35 tuổi mà đã sinh trước thời điểm Nghị định có hiệu lực", nếu quy định như trên sẽ làm phát sinh khoảng trống áp dụng: Người thuộc diện hỗ trợ theo điểm c, d khoản 1 Điều 14 Luật Dân số mà sinh con trong khoảng từ 01/7/2026 đến trước 01/01/2027 thì xử lý thế nào? Vì nếu áp dụng Điều 5 thì chưa	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo làm rõ như sau: Hiệu lực thi hành Nghị định thực hiện theo Điều 30 Luật Dân số. Do vậy, đối tượng tại điểm c, d khoản 1 Điều 14 được giải quyết chính sách khi thời điểm sinh từ 01/01/2027. Trường hợp 02 đối tượng này sinh con trong khoảng từ 01/7/2026 đến trước 01/01/2027 không được hưởng chính sách hỗ trợ.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			có hiệu lực. Mà nếu không áp dụng thì lại mâu thuẫn với chính sách hỗ trợ khi sinh con. Ngoài ra, dự thảo quy định "không áp dụng hồi tố đối với trường hợp sinh đủ 02 con trước 35 tuổi mà đã sinh trước thời điểm Nghị định có hiệu lực" chỉ nhắc một nhóm đối tượng, trong khi Điều 4 đang điều chỉnh nhiều nhóm đối tượng hỗ trợ hơn. Do đó, để bảo đảm tính khả thi, tính thống nhất và đồng bộ trong dự thảo Nghị định, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo quy định rõ đối tượng nào được áp dụng từ 01/7/2026; đối tượng nào chỉ áp dụng từ 01/01/2027; trường hợp sinh con trong giai đoạn chuyển tiếp được xử lý ra sao.	
66	Khoản 3	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	Đề nghị sửa thành "Trong thời hạn tối đa *7 tháng sau* khi sinh con thuộc đối tượng hỗ trợ và được Ủy ban nhân dân xã xác định đủ điều kiện hưởng hỗ trợ tài chính khi sinh con". Lý do: + Phù hợp với khoản 2 Điều này: "2. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Tờ khai đề nghị, Ủy ban nhân dân xã tổ chức xem xét, kiểm tra tính chính xác thông tin liên quan của người được hưởng hỗ trợ tài chính khi sinh con, quyết định và thực hiện chi trả cho người đề nghị theo quy định pháp luật. Trường hợp người	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý quy định thời hạn gửi Tờ khai lên 08 tháng sau khi sinh con đồng thời chỉnh lý bổ sung làm rõ thân nhân tại Mẫu số 02 kèm theo dự thảo Nghị định.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			đề nghị không đủ điều kiện hưởng hỗ trợ tài chính khi sinh con thì Ủy ban nhân dân xã trả lời bằng văn bản". +Trên thực tế có thể có đối tượng đến tháng thứ 7 sau khi sinh con (không nghỉ trước khi sinh) mới đi làm hồ sơ đề nghị hỗ trợ vì lý do bất khả kháng. Đề nghị bổ sung đối tượng là *"thân nhân của đối tượng hưởng chính sách"* để phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều này: "1. Người được hưởng hỗ trợ... Trường hợp đối tượng hưởng chính sách hỗ trợ đã chết hoặc không biết chữ, sức khỏe yếu, không tự khai được thì thân nhân của đối tượng hưởng chính sách thực hiện kê khai.	
67	Khoản 3	Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh	Kiến nghị sửa thành "- Phương thức hỗ trợ: Bằng tiền, cấp trực tiếp hoặc chuyển khoản bằng tài khoản an sinh xã hội cho đối tượng thụ hưởng."	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý lược bỏ quy định phương thức hỗ trợ đối với chính sách này.
68	Khoản 3	Sở Y tế thành phố Cần Thơ	Đề nghị điều chỉnh lại phương thức hỗ trợ tương tự như khoản 4 Điều 16 dự thảo Nghị định.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý lược bỏ quy định phương thức hỗ trợ đối với chính sách này.
69	Khoản 3	Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh	Đề nghị điều chỉnh thời điểm hỗ trợ tối đa từ 6 tháng lên 10 tháng.	***Ý kiến tiếp thu:***

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý quy định thời hạn gửi Tờ khai lên 08 tháng sau khi sinh con.
70	Khoản 3	Sở Y tế tỉnh Ninh Bình	Đề nghị xem xét bố cục lại thành các điểm theo đúng quy định tại Nghị định 78/2025/NĐ-CP.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý lại Điều này.
71	Bổ sung quy định	Sở Y tế Thành Phố Hải Phòng	Đề nghị bổ sung thêm điều (sau Điều 5 dự thảo) Quy định cụ thể về *hồ sơ đề nghị hưởng chế độ tài chính khi sinh con để thực hiện thống nhất chung trên phạm cả nước*	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Hồ sơ đề nghị hưởng chế độ tài chính khi sinh con được thực hiện thống nhất cả nước.
72	Bổ sung quy định	Hội Hỗ trợ sinh sản Hà Nội, Hội Phụ sản Việt Nam	Làm rõ phạm vi và cơ chế triển khai chính sách của địa phương nhằm duy trì mức sinh thay thế (Điều 14 Luật Dân số) - Khoản 4 Điều 14 Luật Dân số: Làm rõ tiêu chí phân loại mức sinh trên cơ sở số liệu do cơ quan thống kê trung ương công bố, bao gồm ngưỡng xác định mức sinh thấp, mức sinh thay thế hoặc mức sinh cao và cơ chế cập nhật định kỳ. - Điểm e khoản 1 và điểm b khoản 3 Điều 14 Luật Dân số: Quy định nguyên tắc xây dựng chính sách theo từng nhóm mức sinh, bảo đảm phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội và khả năng ngân sách, đồng thời tạo cơ sở và sự linh hoạt để Chính	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: - Khoản 7 Điều 2 Luật Dân số đã có quy định: "*7. Mức sinh thay thế là mức sinh tính bình quân mỗi phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ sinh 2,1 con.*". Do vậy, dự thảo Nghị định không quy định lại tiêu chí phân loại mức sinh. - Điểm e khoản 1 Điều 14 và điểm b khoản 3 Điều 14 phân cấp phân quyền Chính phủ và Chính quyền địa phương thực hiện linh hoạt phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, không

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			phủ và địa phương chủ động ban hành chính sách cụ thể, bao gồm nhưng không giới hạn ở: + Đối với mức sinh cao: triển khai các biện pháp giảm sinh. Tăng cường tiếp cận và sử dụng các biện pháp kế hoạch hóa gia đình; mở rộng truyền thông thay đổi hành vi, nâng cao nhận thức về quy mô gia đình phù hợp; hỗ trợ cung ứng dịch vụ và phương tiện trách thai, đặc biệt tại khu vực khó tiếp cận. + Đối với vùng mức sinh thấp: Triển khai các giải pháp khuyến sinh. Hỗ trợ chi phí dự phòng, chẩn đoán và điều trị vô sinh; khuyến khích các biện pháp hỗ trợ giảm chi phí nuôi con và cân bằng công việc - gia đình (như mở rộng dịch vụ trông giữ trẻ, hỗ trợ lao động nữ sau sinh).	thuộc phạm vi Luật giao Chính phủ quy định tại Nghị định này. Đồng thời, căn cứ điểm e khoản 1 Điều 14 Luật Dân số, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 291/QĐ-TTg ngày 13/02/2026 phê duyệt Chương trình Bảo đảm mức sinh thay thế trên toàn quốc đến năm 2030, trong đó đề ra các nhiệm vụ, giải pháp nhằm tăng tỷ lệ sinh để đạt và duy trì mức sinh thay thế trên toàn quốc.
73	Bổ sung quy định	Hội Hỗ trợ sinh sản Hà Nội, Hội Phụ sản Việt Nam	Cụ thể hóa quy định về truyền thông, dự phòng và điều trị vô sinh (Điều 9 của Luật Dân số). - Nội dung và định hướng truyền thông về dự phòng vô sinh, bao gồm các thông điệp trọng tâm về sức khỏe sinh sản theo độ tuổi, độ tuổi sinh sản tối ưu, các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng tới khả năng sinh sản như lối sống thiếu lành mạnh, suy giảm dự trữ buồng trứng.. - Cơ chế tổ chức thực hiện các hoạt động dự phòng, phát hiện sớm vô sinh tại y tế cơ sở, bao	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau, nội dung này không thuộc phạm vi Luật Dân số giao Chính phủ quy định chi tiết.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			gồm việc lồng ghép các chương trình chăm sóc sức khỏe ban đầu và khám sức khỏe định kỳ. - Xây dựng, ban hành hướng dẫn chuyên môn về dự phòng, chẩn đoán và điều trị vô sinh, bảo đảm áp dụng thống nhất trên toàn quốc và được cập nhật định kỳ phù hợp với hướng dẫn của Tổ chức Y tế Thế giới cũng như điều kiện thực tiễn tại Việt Nam.	
74	Bổ sung quy định	Hội Hỗ trợ sinh sản Hà Nội, Hội Phụ sản Việt Nam	Đảm bảo quyền tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, bao gồm dự phòng và điều trị vô sinh (Điều 22 của Luật Dân số): Làm rõ cơ chế bảo đảm thực thi quyền tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản theo hướng áp dụng các cơ chế tài chính phù hợp nhằm nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ, bao gồm việc từng bước xem xét áp dụng các hình thức chi trả bổ sung hoặc bảo hiểm y tế bổ sung đối với một số dịch vụ dự phòng và điều trị vô sinh.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau, nội dung này không thuộc phạm vi Luật Dân số giao Chính phủ quy định chi tiết. Đồng thời khoản 2 Điều 22 Luật Dân số đã quy định "*2. Dự phòng vô sinh thực hiện theo quy định của pháp luật về phòng bệnh, pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh; điều trị vô sinh thực hiện theo quy định của pháp luật về phòng bệnh, pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh và pháp luật về bảo hiểm y tế.*"
	Điều 6. Biện pháp can thiệp để giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh			

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2025 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
75	Điều 6	Bộ Tư pháp	Điều 6 dự thảo Nghị định quy định về các biện pháp can thiệp nhằm giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh nhưng các quy định còn mang tính khái quát, chung chung, chưa rõ cách thức tổ chức thực hiện nên chưa đảm bảo tính khả thi trong tổ chức thực hiện, ví dụ như: phương thức triển khai hoạt động truyền thông, vận động; cơ quan chủ trì, phối hợp trong xây dựng và thực hiện chính sách; phạm vi, tần suất, cơ chế thực hiện hoạt động kiểm tra chuyên ngành cũng như trách nhiệm của các cơ quan liên quan… Mặt khác, Bộ Tư pháp nhận thấy, các biện pháp như truyền thông, vận động, tuyên truyền… là những biện pháp được thực hiện thường xuyên, không rõ tính chất "can thiệp" khi xảy ra tình huống mất cân bằng giới tính khi sinh. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, chỉnh lý theo hướng quy định cụ thể hơn về nội dung, hình thức, trách nhiệm triển khai các biện pháp can thiệp; đồng thời, đề nghị nghiên cứu bổ sung các biện pháp can thiệp hiệu quả khác để giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh (nếu có).	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu quy định cụ thể các biện pháp can thiệp ngăn chặn lựa chọn giới tính thai nhi, xóa bỏ định kiến giới nâng cao vai trò của phụ nữ và trẻ em gái trong gia đình và cộng đồng, cụ thể: "2. Ứng dụng công nghệ thông tin để chủ động phát hiện, ngăn chặn hành vi quảng cáo, tư vấn lựa chọn giới tính thai nhi trên không gian mạng. 3. Xây dựng mô hình nâng cao vị thế phụ nữ và trẻ em gái; thúc đẩy sự tham gia của nam giới trong thực hiện bình đẳng giới và giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh. 4. Khuyến khích các địa phương biểu dương, khen thưởng kịp thời đối với gia đình sinh con một bề là gái, thực hiện tốt chính sách dân số; tập thể, cá nhân thực hiện hiệu quả việc lồng ghép nội dung không lựa chọn giới tính khi sinh vào hương ước, quy ước".

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2023 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				Dự thảo Nghị định đã quy định trách nhiệm của các Bộ, ngành liên quan tại phần tổ chức thực hiện.
76	Điều 6	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	Ngoài các giải pháp theo dự thảo, đề nghị xem xét bổ sung, xây dựng chính sách hỗ trợ tài chính đối với gia đình sinh con gái, đặc biệt tại các địa bàn có mức mất cân bằng giới tính cao, như các chính sách ưu tiên về giáo dục, y tế, việc làm, phúc lợi xã hội. Đặc biệt, tăng cường quản lý, kiểm tra cơ sở y tế, phòng khám tư nhân, kiểm soát chặt chẽ việc cung cấp dịch vụ xác định và lựa chọn giới tính thai nhi, tăng mức xử phạt nếu để xảy ra vi phạm tiết lộ giới tính thai nhi.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế báo cáo với đề xuất giải pháp xây dựng chính sách hỗ trợ cần có đánh giá tác động, nghiên cứu, thử nghiệm để đảm bảo tính khả thi. Do đó, Bộ Y tế sẽ tiếp tục nghiên cứu để triển khai dưới dạng mô hình thí điểm. Dự thảo Nghị định đã tiếp thu theo hướng quy định cụ thể hơn kiểm tra và xử lý vi phạm đối với hành vi lựa chọn giới tính thai nhi trái quy định.
77	Điều 6	Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam	Nên bổ sung tăng cường truyền thông giáo dục trong nhà trường để học sinh hiểu được tác hại của mất cân bằng giới tính khi sinh và các vấn đề liên quan.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Tại điểm b khoản 4 Điều 9 Luật Dân số đã quy định cụ thể nội dung ưu tiên truyền thông, vận động, giáo dục là "giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh, hệ lụy của việc mất cân bằng giới tính khi sinh"; khoản 5 Điều 9 quy định "Đưa nội dung dân số vào chương trình giáo dục phù hợp với

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2025 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				từng cấp học". Do đó, dự thảo Nghị định không quy định thêm nội dung truyền thông giáo dục trong nhà trường.
78	Điều 6	Thanh tra Chính phủ, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	- Về giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi: quy định các biện pháp nhằm xử lý triệt để tình trạng lựa chọn giới tính thai nhi (siêu âm, chẩn đoán, phá thai vì lý do giới tính); cụ thể hóa các hình thức tuyên truyền, thúc đẩy bình đẳng giới nhằm thay đổi tư tưởng trọng nam khinh nữ tại các vùng có mất cân bằng giới tính cao. - Bổ sung "nâng cao giá trị của trẻ em gái và thúc đẩy bình đẳng giới trong gia đình và xã hội" sau …cộng đồng và xã hội.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, bổ sung quy định cụ thể hơn các biện pháp nhằm thay đổi tư tưởng trọng nam khinh nữ, cụ thể như sau: "3. Xây dựng mô hình nâng cao vị thế phụ nữ và trẻ em gái; thúc đẩy sự tham gia của nam giới trong thực hiện bình đẳng giới và giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh. 4. Khuyến khích các địa phương biểu dương, khen thưởng kịp thời đối với gia đình sinh con một bề là gái, thực hiện tốt chính sách dân số; tập thể, cá nhân thực hiện hiệu quả việc lồng ghép nội dung không lựa chọn giới tính khi sinh vào hương ước, quy ước."
79	Điều 6	Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên	Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu quy định rõ các nội dung được quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 15 Luật Dân số.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý theo hướng rõ hơn các quy định tại khoản 1,

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2023 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				khoản 3 Điều 15 Luật Dân số, cụ thể biện pháp can thiệp để giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh như sau: "1. Vận động, truyền thông, giáo dục chuyển đổi hành vi về giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh và hệ lụy của việc mất cân bằng giới tính khi sinh. 2. Ứng dụng công nghệ thông tin để chủ động phát hiện, ngăn chặn hành vi quảng cáo, tư vấn lựa chọn giới tính thai nhi trên không gian mạng. 3. Xây dựng mô hình nâng cao vị thế phụ nữ và trẻ em gái; thúc đẩy sự tham gia của nam giới trong thực hiện bình đẳng giới và giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh. 4. Khuyến khích các địa phương biểu dương, khen thưởng kịp thời đối với gia đình sinh con một bề là gái, thực hiện tốt chính sách dân số; tập thể, cá nhân thực hiện hiệu quả việc lồng ghép nội dung không lựa chọn giới

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2023 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				tính khi sinh vào hương ước, quy ước. 5. Kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm hành vi lựa chọn giới tính thai nhi, thông báo tiết lộ giới tính thai nhi trái quy định.”
80	Khoản 2	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Bổ sung các cụm từ “an sinh xã hội” sau việc làm; “bảo đảm quyền của phụ nữ trong quyết định sinh con” sau vai trò của phụ nữ và trẻ em gái.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Sau khi rà soát các nội dung quy định về việc làm, lao động và các chính sách khác cho phụ nữ và trẻ em gái tại các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đều có quy định đảm bảo bình đẳng giới, dó đó nội dung này không tiếp tục đưa vào dự thảo nghị định.
81	Khoản 3	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Bổ sung “Tăng cường thanh tra” trước kiểm tra chuyên ngành; bổ sung cụm từ “giám sát” trước việc thực hiện nghiêm quy định…; bổ sung “Xử lý nghiêm các hành vi cung cấp, tiết lộ giới tính thai nhi vì mục đích lựa chọn giới tính thai nhi theo quy định của pháp luật” vào cuối khoản 3.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Nội dung về thanh tra thực hiện theo quy định của pháp luật về thanh tra, việc xử phạt thực hiện theo quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.
82	Bổ sung thêm quy định	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Bổ sung khoản 4 “Lồng ghép mục tiêu giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội”.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Nội dung lồng ghép các yếu tố dân số trong các

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được quy định tại Điều 4 Luật Dân số và trong nội dung quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp tại dự thảo Nghị định này.
	Chương III. Chăm sóc người cao tuổi tại nhà, chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng			
83	Ý kiến chung	Bộ Nội vụ	Về quyền và nghĩa vụ của người cao tuổi; trách nhiệm của gia đình, Nhà nước và xã hội trong việc phụng dưỡng, chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi; Hội người cao tuổi Việt Nam được quy định tại Luật Người cao tuổi năm 2009. Tuy nhiên, tại dự thảo Nghị định quy định về nội dung chăm sóc người cao tuổi tại nhà, tại cộng đồng. Do đó, đề nghị rà soát các quy định liên quan đến chăm sóc người cao tuổi tại dự thảo Nghị định để tránh việc các quy định bị trùng lặp, chồng chéo tại các văn bản quy phạm pháp luật khác nhau dẫn đến khó khăn, vướng mắc cho công dân, tổ chức và cơ quan nhà nước khi triển khai thực hiện Nghị định.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, đã rà soát khoản 2 Điều 18 và Điều 19 của Luật Người cao tuổi và dự thảo Nghị định quy định về nội dung chăm sóc người cao tuổi tại nhà, tại cộng đồng không trùng lặp, chồng chéo với Luật Người cao tuổi. Vì Luật Người cao tuổi: - Tại Khoản 2 Điều 18 *"Người cao tuổi thuộc hộ gia đình nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng, không có điều kiện sống ở cộng đồng, có nguyện vọng và được tiếp nhận vào cơ sở bảo trợ xã hội thì được hưởng các chế độ sau đây:…"*

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2023 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				- Tại Điều 19. Chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng quy định *"Người cao tuổi thuộc diện quy định tại khoản 2 Điều 18 mà có người nhận chăm sóc tại cộng đồng thì được hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng bằng mức nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội, được hưởng bảo hiểm y tế và hỗ trợ chi phí mai táng khi chết"*.
84	Ý kiến chung	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	Đề nghị xem xét, bổ sung thêm chính sách hỗ trợ về thời gian cho cán bộ, công chức, viên chức, công nhân, người lao động có cha mẹ già khi bị đau ốm cần người thân chăm sóc. Pháp luật bảo hiểm xã hội hiện hành mới chỉ quy định cho nghỉ để chăm sóc con dưới 7 tuổi bị ốm.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: nội dung đề xuất có ý nghĩa. Tuy nhiên nội dung đề xuất là chính sách hỗ trợ về thời gian cho cán bộ, công chức, viên chức, công nhân, người lao động thuộc phạm vi của Bộ Luật Lao động và Luật Bảo hiểm xã hội. Trong Luật Dân số không quy định chính sách này. Vì vậy Nghị định không bổ sung chính sách này. Bộ Y tế sẽ lưu ý trong quá trình sửa đổi Luật Người cao tuổi.
85	Ý kiến chung	Thanh tra Chính phủ	Tại Chương III của dự thảo Nghị định hướng dẫn nội dung "Thích ứng với già hóa dân số": Đề nghị quy định rõ hơn các mô hình chăm sóc	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: tại khoản 5 Điều 18 Luật Dân số quy định giao

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			người cao tuổi (dựa vào cộng đồng, trung tâm dưỡng lão), các biện pháp khuyến khích tư nhân đầu tư vào công tác chăm sóc người cao tuổi; tạo việc làm thông qua chính sách sử dụng người cao tuổi còn sức khỏe, kinh nghiệm để tiếp tục lao động.	Chính phủ quy định chi tiết hình thức chăm sóc người cao tuổi tại nhà, tại cộng đồng theo quy định. Do vậy nội dung quy định "*các mô hình chăm sóc như trung tâm dưỡng lão; các biện pháp khuyến khích tư nhân đầu tư vào công tác chăm sóc người cao tuổi; tạo việc làm thông qua chính sách sử dụng người cao tuổi còn sức khỏe, kinh nghiệm để tiếp tục lao động*" không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này.
	Điều 7. Nội dung chăm sóc người cao tuổi tại nhà			
86	Ý kiến chung	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	- Đề nghị cơ quan chủ trì rà soát, xem xét nhóm thành từng nội dung riêng về "tư vấn"; "hỗ trợ"; "hướng dẫn" để đảm bảo thống nhất cách diễn đạt giữa các khoản, hiện đang xen kẽ giữa các cụm từ "cung cấp", "hỗ trợ", "tư vấn, hướng dẫn"…	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh sửa, không quy định một số nội dung chưa phù hợp đảm bảo sự phù hợp của các cụm từ "tư vấn"; "hỗ trợ"; "hướng dẫn" với các Điều, khoản.

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2025 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
87	Ý kiến chung	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Đồng thời, nghiên cứu, cân nhắc bổ sung nội dung về "theo dõi sức khỏe định kỳ" hoặc "hỗ trợ phục hồi chức năng tại nhà".	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Nội dung "theo dõi sức khỏe định kỳ" hoặc "hỗ trợ phục hồi chức năng tại nhà" không quy định tại Nghị định này. Vì đã được quy định tại Luật Người cao tuổi và Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cụ thể: - Luật Người cao tuổi đã quy định tại điểm b, đ khoản 1 Điều 13: *"b) Lập hồ sơ theo dõi, quản lý sức khoẻ người cao tuổi;* *d) Phối hợp với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến trên tổ chức kiểm tra sức khoẻ định kỳ cho người cao tuổi*." - Luật Khám bệnh, chữa bệnh quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104: *"a) Cấp khám bệnh, chữa bệnh ban đầu thực hiện nhiệm vụ khám bệnh, điều trị ngoại trú, chăm sóc sức khỏe ban đầu; quản lý bệnh tật, phục hồi chức năng tại cộng đồng;"*
88	Ý kiến chung	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Bổ sung thêm nội dung "Ưu tiên phụ nữ cao tuổi, đặc biệt là phụ nữ đơn thân, góa, có hoàn cảnh	***Ý kiến giải trình:***

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2025 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			khó khăn" để không bỏ sót nhóm đối tượng dễ bị tổn thương trong thực thi chính sách.	Bộ Y tế có ý kiến như sau: quy định về "Ưu tiên phụ nữ cao tuổi, đặc biệt là phụ nữ đơn thân, góa, có hoàn cảnh khó khăn" không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định. Vì Luật Người cao tuổi đã quy định đối tượng này tại Điều 18. Đối tượng chính sách bảo trợ xã hội.
89	Khoản 3 Điều 7	Bộ Công an	Về nội dung chăm sóc người cao tuổi tại nhà quy định: *"3. Tư vấn, hướng dẫn về nâng cao sức khỏe, đời sống tinh thần, tạo điều kiện cho người cao tuổi duy trì kết nối xã hội, phát huy vai trò người cao tuổi"*, nội dung này đang có sự trùng lặp với quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 3 Luật Người cao tuổi (quy định về quyền được tạo điều kiện làm việc phù hợp với sức khỏe, nghề nghiệp và các điều kiện khác để phát huy vai trò người cao tuổi). Đề nghị rà soát để đảm bảo tính thống nhất, tránh chồng chéo giữa các văn bản quy phạm pháp luật.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, không quy định nội dung "phát huy vai trò người cao tuổi" trong Nghị định và chỉnh lý điểm b khoản 1 Điều 5 (trước đây là khoản 3 Điều 7) dự thảo Nghị định như sau: "b) Tư vấn, hướng dẫn về nâng cao sức khỏe, đời sống tinh thần, tạo điều kiện cho người cao tuổi duy trì kết nối xã hội;". Lý do: tránh trùng lắp với quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 3 Luật Người cao tuổi.
90	Khoản 3	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	- Cân nhắc chỉnh lý lại theo hướng như sau: "3. Tư vấn, hướng dẫn nâng cao sức khỏe, đời sống tinh thần; tạo điều kiện để người cao tuổi duy trì	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý điểm d khoản 1 Điều 5 (trước đây là khoản 3 Điều 7) Nghị định như sau: *"b) Tư*

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2023 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			kết nối xã hội và phát huy vai trò trong gia đình, cộng đồng".	*vấn, hướng dẫn về nâng cao sức khỏe, đời sống tinh thần, tạo điều kiện cho người cao tuổi duy trì kết nối xã hội;"*
91	Khoản 4	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	- Cân nhắc chỉnh lý lại theo hướng như sau: "4. Tư vấn và hỗ trợ thực hiện quyền của người cao tuổi theo quy định của pháp luật.".	**Ý kiến tiếp thu:** Bộ Y tế tiếp thu, rà soát không quy định nội dung "*Tư vấn, hỗ trợ về quyền của người cao tuổi*" tại Điều 5 (trước đây là khoản 4 Điều 7). Vì nội dung này được quy định tại điểm c khoản 7 Điều 7 Luật Trợ giúp pháp lý.
92	Khoản 4	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Bổ sung nội dung "Tư vấn, hỗ trợ người cao tuổi tiếp cận và thực hiện các quyền theo quy định của pháp luật" để đảm bảo người cao tuổi làm trung tâm, không chỉ dừng lại ở việc tiếp cận thông tin mà còn được hỗ trợ thực hiện và thụ hưởng đầy đủ các quyền theo quy định của pháp luật.	
93	Khoản 5	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	- Cơ quan chủ trì soạn thảo chỉnh lý lại như sau: "5. Khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh.".	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, bỏ quy định này. Vì đã được quy định tại pháp luật về người cao tuổi.
	Điều 8. Người thực hiện chăm sóc người cao tuổi tại nhà			
94	Ý kiến chung	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam	Bổ sung "người cung cấp dịch vụ chăm sóc người cao tuổi tại nhà".	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, bổ sung: "Người giúp việc gia đình theo pháp luật về lao động".

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2025 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
95	Khoản 1	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	Việc ghi "người cao tuổi" còn chung chung, gây khó hiểu. Do vậy, đề nghị đơn vị soạn thảo xác định rõ hơn đối tượng "người cao tuổi": Là người cao tuổi chăm sóc cho nhau hay chính bản thân người cao tuổi tự chăm sóc cho mình... Việc này là cần thiết để xác định đúng đối tượng, quy định và thực thi các chính sách phù hợp với thực tế cuộc sống.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý điểm a khoản 2 Điều 5 như sau: "*a) Người cao tuổi tự chăm sóc"*
96	Khoản 3	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	- Quy định: "3. Người thực hiện chăm sóc người cao tuổi được quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định này.". Tuy nhiên, qua rà soát khoản 1 Điều 12 không có đối tượng "người cao tuổi" thuộc trường hợp "người thực hiện chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng". Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, lược bỏ khoản 1 "1. Người cao tuổi", để đảm bảo tính thống nhất với quy định của điều này là "Người thực hiện chăm sóc người cao tuổi tại nhà".	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý khoản 1 Điều 9 như sau: "*1. Người thực hiện chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng* *a) Tình nguyện viên chăm sóc người cao tuổi là người tự nguyện tham gia hỗ trợ chăm sóc sinh hoạt hằng ngày cho người cao tuổi;* *b) Người làm chuyên môn tại trạm y tế cấp xã, cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn bản, nhân viên công tác xã hội*."
97	Khoản 3	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	Dẫn chiếu người thực hiện chăm sóc người cao tuổi là "Người thực hiện chăm sóc người cao tuổi được quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định này". Tuy nhiên, khoản 1 Điều 12 quy định về	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý điểm đ khoản 2 Điều 5 dự thảo Nghị định

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			"Người thực hiện chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng". Do đó, đề nghị khoản này không quy định theo hướng dẫn chiếu mà quy định cụ thể các đối tượng là "Tình nguyện viên chăm sóc người cao tuổi là người tự nguyện tham gia chăm sóc người cao tuổi tại nhà"; "Nhân viên chăm sóc sức khỏe người cao tuổi là người làm việc tại trạm y tế, cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn bản thực hiện cung cấp dịch vụ chăm sóc người cao tuổi tại nhà"; "Người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh".	như sau: "*d) Người thực hiện chăm sóc người cao tuổi được quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định này*." Để thống nhất với khoản 1 Điều 9. Người chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng.
	Điều 9. Các loại hình chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng			
98	Ý kiến chung	Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam	Dự thảo Nghị định quy định các loại hình chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng chưa phù hợp, chưa bao quát được các loại hình chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng. Đề nghị cơ quan chủ trì rà soát, nghiên cứu quy định rõ, cụ thể hơn để thuận lợi trong quá trình tổ chức thực hiện.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, bổ sung *"Điều 6. Các hình thức chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng."* Đồng thời chỉnh lý, bổ sung để quy định rõ, cụ thể hơn về các loại hình chăm sóc tại cộng đồng ở các Điều 7 và Điều 8 dự thảo Nghị định.
99	Ý kiến chung	Bộ Tư pháp	Về các loại hành chính chăm sóc tại cộng đồng và việc hỗ trợ kinh phí: liên quan đến vấn đề này, qua rà soát, Bộ Tư pháp nhận thấy, dự thảo Nghị định mới chỉ quy định một số nội dung cơ bản,	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, đã quy định cụ thể về câu lạc bộ chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng (Điều 7) và điểm

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2023 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			chung chung về các loại hình chăm sóc người cao tuổi (Điều 10, 11); đồng thời, giao chính quyền địa phương quyết định hỗ trợ theo quy định của pháp luật và quyết định thành lập các mô hình này (khoản 2, 3 Điều 13 và khoản 3 Điều 14). Tuy nhiên, chưa có các quy định về điều kiện về cơ sở vật chất, địa điểm, trang thiết bị... của các mô hình chăm sóc; trình tự, thủ tục thành lập các mô hình; chưa rõ trình tự, thủ tục để chính quyền địa phương quyết định hỗ trợ cho các mô hình này... Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu bổ sung để bảo đảm tính khả thi của các mô hình này.	chăm sóc người cao tuổi ban ngày tại cộng đồng (Điều 8) theo hướng: (1) Các hoạt động đơn giản như: hướng dẫn kỹ năng; vui chơi, giải trí, văn hóa văn nghệ; không cung cấp các dịch vụ, các hoạt động đòi hỏi phải có điều kiện theo quy định của pháp luật. (2) Sử dụng cơ sở vật chất sẵn có, dôi dư trong quá trình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp. (3) Hướng dẫn trình tự, thủ tục thành lập đơn giản. (4) Quy định chính quyền địa phương hỗ trợ kinh phí để thực hiện các hoạt động tại các loại hình. Vì vậy phân cấp cho chính quyền cấp xã quyết định thành lập và hướng dẫn thực hiện theo thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 22 Luật Tổ chức chính quyền địa phương: *"2. Tổ chức thi hành Hiến pháp, pháp luật, văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên và nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp trên địa bàn; bảo*

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2025 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				đảm điều kiện về cơ sở vật chất, nguồn nhân lực và các nguồn lực cần thiết khác để thi hành Hiến pháp và pháp luật trên địa bàn." Ngoài ra, điểm chăm sóc người cao tuổi ban ngày tại cộng đồng căn cứ vào quy định tại + Điểm c, khoản 2 Chỉ thị số 35/CT-TTg ngày 23/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ là loại hình "chăm sóc ban ngày, nhà sinh hoạt cộng đồng theo hướng "sáng đón đi, tối đưa về" + Tại Công văn số 482/VPCP-KGVX ngày 14/01/2026 của Văn phòng Chính phủ đề nghị nghiên cứu, đề xuất tích hợp trong quá trình xây dựng các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Dân số và các văn bản liên quan.
100	Ý kiến chung	Vụ Tổ chức cán bộ	- Đề nghị rà soát, làm rõ căn cứ đề xuất mô hình (loại hình) chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng (Câu lạc bộ chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng và Điểm chăm sóc người cao tuổi ban ngày tại cộng đồng).	***Ý kiến giải trình:*** - Đối với loại hình câu lạc bộ chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng và điểm chăm sóc người cao tuổi ban ngày tại cộng đồng: thực tế hiện nay đã có một số địa phương đã triển khai

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2026 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2026 10:16:23	Làm rõ Điểm chăm sóc sức khỏe người cao tuổi ban ngày tại cộng đồng có mô hình tổ chức, chức năng, nhiệm vụ như thế nào?	loại hình này theo nhiệm vụ của của Quyết định 1579/QĐ-TTg ngày 13/10/2020 và Chỉ thị số 35/CT-TTg ngày 23/12/2025. Việc quy định Điểm chăm sóc người cao tuổi ban ngày tại cộng đồng để quản lý - Điểm chăm sóc người cao tuổi là một loại hình chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng. Luật Dân số đã giao Chính phủ quy định chi tiết tại khoản 5 Điều 18: "5. Chính phủ quy định chi tiết điểm b và điểm c khoản 2 Điều này.". Trong đó, khoản 2 Điều 18 quy định: "2. Các hình thức chăm sóc người cao tuổi bao gồm: a) Tự chăm sóc; b) Chăm sóc tại nhà; c) Chăm sóc tại cộng đồng; d) Chăm sóc tại cơ sở chăm sóc người cao tuổi, chăm sóc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của pháp luật về người cao tuổi." - Nghị định quy định điểm chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng để hình

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				thành cơ sở pháp lý cho một loại hình chăm sóc tại cộng đồng. Dự thảo Nghị định quy định điểm chăm sóc sức khỏe người cao tuổi ban ngày tại cộng đồng sử dụng cơ sở vật chất và nhân lực sẵn có không phát tổ chức, biên chế.
101	Ý kiến chung	Sở Y tế Thành Phố Hà Nội	Các loại hình chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng. Đề nghị ban soạn thảo bổ sung thêm loại hình "Cơ sở hoặc trung tâm chăm sóc người cao tuổi ban ngày" để các địa phương có căn cứ pháp lý triển khai thực hiện đồng bộ nhằm thích ứng với già hóa dân số trong giai đoạn tiếp theo.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế bổ sung điểm c khoản 6 Điều 14 dự thảo Nghị định như sau: "*c) Quyết định thí điểm mô hình cơ sở chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng không trùng lặp với các loại hình cơ sở chăm sóc đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thành lập theo quy định của pháp luật về người cao tuổi. Việc thí điểm thực hiện trong thời hạn 03 năm, sơ kết, tổng kết, báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định việc tiếp tục áp dụng hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật để áp dụng chính thức.*"
	Điều 10. Câu lạc bộ chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng			

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2023 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
102	Ý kiến chung	Bộ Nội vụ	Tại các Điều 9, 10, 13, 14 quy định: (i) câu lạc bộ chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng, điểm chăm sóc người cao tuổi ban ngày tại cộng đồng do UBND cấp xã quyết định thành lập; (ii) kinh phí chi cho hoạt động của câu lạc bộ chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng, điểm chăm sóc người cao tuổi ban ngày tại cộng đồng từ ngân sách nhà nước hỗ trợ và các nguồn kinh phí huy động hợp pháp khác… Đề nghị nghiên cứu rà soát, làm rõ câu lạc bộ chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng, điểm chăm sóc người cao tuổi ban ngày tại cộng đồng thuộc loại hình tổ chức nào (hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện và tổ chức phi chính phủ trong nước, đơn vị sự nghiệp…), nhằm bảo đảm sự phù hợp với quy định của pháp luật, bảo đảm không phát sinh tổ chức bộ máy theo đúng tinh thần các Nghị quyết của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Dự thảo Nghị định quy định câu lạc bộ chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng; điểm chăm sóc sức khỏe người cao tuổi ban ngày tại cộng đồng sử dụng cơ sở vật chất và nhân lực sẵn có không phát tổ chức, biên chế.
103	Ý kiến chung	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	Dự thảo quy định theo hướng liệt kê các nội dung của câu lạc bộ, trong đó có nội dung trùng với Điều 7 (Nội dung chăm sóc người cao tuổi tại nhà) và có một số nội dung tại Điều 7 mà câu lạc bộ có thể thực hiện được. Do đó, đề nghị sửa khoản 2 theo hướng dẫn chiếu các khoản của Điều 7 mà câu lạc bộ có thể thực hiện (các khoản	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh sửa.

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2023 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			1, 2, 3, 4), ngoài ra quy định thêm các nội dung khác phù hợp với hoạt động của câu lạc bộ.	
104	Ý kiến chung	Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh	Đề nghị bổ sung cụm từ "văn hóa, thể thao" vào tên gọi và chức năng của câu lạc bộ. Nội dung sửa đổi Câu lạc bộ văn hóa, thể thao và chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: câu lạc bộ chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng là tên gọi của các câu lạc bộ. Nội dung hoạt động của câu lạc bộ có hoạt động văn hóa thể thao, giao Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn nội dung này.
105	Khoản 2 và Khoản 3	Sở Y tế thành phố Cần Thơ	Khoản 3 Điều 10 quy định "Bộ Y tế hướng dẫn nội dung chuyên môn điểm a và b khoản 2 Điều này;...". Tuy nhiên, tại điểm b khoản 2 Điều 10 quy định về nội dung "b) Tổ chức hoạt động vui chơi, giải trí, văn hóa, văn nghệ". Do đó, đề nghị xem lại để phù hợp với chức năng chuyên môn của Bộ Y tế.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, bổ sung khoản 4 Điều 14 trách nhiệm của Bộ Thể thao và Du lịch: Hướng dẫn về hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao trong chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng.
106	Khoản 2	Sở Y tế tỉnh Phú Thọ	Đề nghị nghiên cứu bổ sung thêm một điểm của khoản 2: "Hỗ trợ chăm sóc sức khỏe, hỗ trợ dinh dưỡng/sinh hoạt, và chăm sóc giảm nhẹ (tâm lý, cuối đời) cho người cao tuổi yếu thế (bệnh nặng, neo đơn, hộ nghèo, cận nghèo)" Lí do: Người cao tuổi yếu thế (bệnh nặng, neo đơn, hộ nghèo, cận nghèo) rất cần sự hỗ trợ từ	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu một phần, chỉnh sửa dự thảo Nghị định và sẽ chi tiết trong hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2025 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			cộng đồng về hỗ trợ chăm sóc sức khỏe, hỗ trợ dinh dưỡng/sinh hoạt, và chăm sóc giảm nhẹ (tâm lý, cuối đời). Do vậy cần phát huy vai trò của Câu lạc bộ chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng, để các thành viên câu lạc bộ người cao tuổi hỗ trợ người cao tuổi yếu thế. Mặt khác tại mục a khoản 1 Điều 12 đã quy định nhiệm vụ, nhưng Điều 10 chưa có nên cần bổ sung cho logic.	
107	Khoản 2	Sở Y tế Cao Bằng	Dự thảo quy định: "đ) Các nội dung chăm sóc người cao tuổi phù hợp khác với nhu cầu của các thành viên trong câu lạc bộ.", đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa như sau "đ) Các nội dung chăm sóc người cao tuổi khác phù hợp với nhu cầu của các thành viên trong câu lạc bộ.", để đảm bảo chính xác nội dung của quy định.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, sẽ lưu ý trong xây dựng hướng dẫn chuyên môn.
108	Khoản 3	Sở Y tế Cao Bằng	- Tại khoản 3 điều 10 quy định: "3. Bộ Y tế hướng dẫn nội dung chuyên môn điểm a và b khoản 2 Điều này; phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương hướng dẫn điểm c và d khoản 2 Điều này.". Tại điểm b quy định về "Tổ chức hoạt động vui chơi, giải trí, văn hóa, văn nghệ;" nếu để Bộ Y tế hướng dẫn chuyên môn là không hợp lý với chức	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý: - Khoản 1 Điều 14.Trách nhiệm của Bộ Y tế *"a) Hướng dẫn chuyên môn về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại nhà, tại cộng đồng theo quy định tại điểm a, b, c khoản 1 Điều 5; điểm a khoản*

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2025 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			năng, nhiệm vụ của ngành Y tế, cần có sự phối hợp với bộ, ngành khác. Đề nghị sửa thành: "3. Bộ Y tế hướng dẫn nội dung chuyên môn điểm a khoản 2 Điều này; phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương hướng dẫn điểm b, c và d khoản 2 Điều này.".	*2 Điều 7 và điểm a, d khoản 2 Điều 8 Nghị định này;."* Và bổ sung khoản 4 Điều 14 trách nhiệm của Bộ Thể thao và Du lịch: "*Hướng dẫn về hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao trong chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng".*
	Điều 11. Điểm chăm sóc người cao tuổi ban ngày tại cộng đồng			
109	Ý kiến chung	Bộ Tư pháp, Sở Y tế thành phố Hà Nội	Đề nghị tiếp tục rà soát, cân nhắc một số quy định để bảo đảm tính hợp lý, khả thi và đánh giá tác động kỹ lưỡng về nguồn lực bảo đảm thực hiện đối với các chính sách hỗ trợ (nhất là hỗ trợ tài chính), ví dụ: - Điều 11 về điểm chăm sóc người cao tuổi ban ngày tại cộng đồng quy định đây là nơi hỗ trợ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; đồng thời, điểm này được tại nhà văn hóa – Khu thể thao thôn, tổ dân phố. Tuy nhiên, chưa rõ "hỗ trợ chăm sóc sức khỏe" tại điểm này bao gồm những hoạt động gì, Mặt khác, cũng chưa rõ việc chăm sóc người cao tuổi tại nhà văn hóa, khu thể thao thôn, tổ dân phố có khả thi hay không?	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, bổ sung điểm chăm sóc người cao tuổi ban ngày tại cộng đồng theo hướng: (1) Các hoạt động đơn giản như: hướng dẫn kỹ năng; vui chơi, giải trí, văn hóa văn nghệ; (2) Sử dụng cơ sở vật chất sẵn có, dôi dư trong quá trình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp. (3) Hướng dẫn trình tự, thủ tục thành lập đơn giản. (4) Quy định chính quyền địa phương hỗ trợ kinh phí để thực hiện các hoạt động tại các loại hình.

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2025 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
110	Ý kiến chung	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Quy định điểm này thuộc Quản lý của Trạm Y tế xã. Tuy nhiên, cần phải nghiên cứu, rà soát với nội dung Thông tư số 43/2025/TT-BYT và Thông tư số 53/2025/TT-BYT để xem đã phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trạm Y tế xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc hay chưa.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Chức năng, nhiệm vụ của trạm Y tế đã quy định cụ thể về việc chăm sóc sức khỏe người cao tuổi thích ứng với già hóa dân số trên địa bàn theo quy định của pháp luật tại điểm c khoản 5 Điều 4 Thông tư số 43/2025/TT-BYT ngày 15/11/2025 của Bộ Y tế: "*c) Phối hợp liên ngành trong triển khai thực hiện các hoạt động về công tác dân số; duy trì mức sinh thay thế; giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh, nâng cao chất lượng dân số và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi thích ứng với già hóa dân số trên địa bàn theo quy định của pháp luật.*"
111	Ý kiến chung	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Quy định cung cấp dịch vụ ăn, nghỉ theo nhu cầu do người cao tuổi tự chi trả, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định của pháp luật: đề nghị làm rõ quy chế hoạt động và cơ chế tài chính theo chức năng, nhiệm vụ của trạm y tế xã theo Thông tư 43/2025/TT-BYT và Thông tư 53/2025/TT-BYT.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, bỏ quy định này.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
112	Ý kiến chung	Sở Y tế tỉnh Ninh Bình	Đề nghị nghiên cứu, bổ sung quy định về tiêu chuẩn tối thiểu đối với cơ sở vật chất và điều kiện tổ chức "điểm chăm sóc người cao tuổi ban ngày tại cộng đồng", cụ thể: + Quy định rõ các tiêu chí cơ bản như: diện tích tối thiểu, điều kiện vệ sinh môi trường, an toàn công trình, phòng chống cháy nổ, trang thiết bị thiết yếu phục vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; + Bổ sung yêu cầu về bảo đảm khả năng tiếp cận đối với người cao tuổi, người khuyết tật (lối đi, tay vịn, khu vệ sinh phù hợp…); + Có hướng dẫn khung để địa phương triển khai thống nhất, phù hợp với điều kiện thực tiễn nhưng vẫn bảo đảm chất lượng dịch vụ chăm sóc. * Lý do: dự thảo Nghị định mới quy định về địa điểm và nguyên tắc sử dụng nguồn lực sẵn có, chưa có tiêu chí cụ thể về điều kiện cơ sở vật chất. Điều này có thể dẫn đến việc triển khai không đồng đều giữa các địa phương, ảnh hưởng đến chất lượng chăm sóc và an toàn cho người cao tuổi. Việc bổ sung quy định sẽ góp phần nâng cao tính khả thi, đồng bộ và hiệu quả khi tổ chức thực hiện.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Điểm chăm sóc người cao tuổi ban ngày tại cộng đồng sử dụng địa điểm, cơ sở vật chất sẵn có để không phát sinh thêm mô hình tổ chức. Nội dung quy định của Nghị định để phân cấp, phân quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã để phù hợp với cơ sở vật chất, điều kiện sẵn có với từng địa phương.

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2026 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
113	Ý kiến chung	Sở Y tế Cao Bằng	Đề nghị bổ sung thêm các tiêu chí cụ thể để thành lập. Ví dụ như: số lượng người cao tuổi tối thiểu tại mỗi câu lạc bộ, điểm chăm sóc; cơ sở vật chất tối thiểu gồm những gì? cần bao nhiêu nhân lực thực hiện tại mỗi câu lạc bộ, mỗi điểm chăm sóc.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, bổ sung, chỉnh lý theo hướng quy định cụ thể tại Điều 7. Câu lạc bộ chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng và Điều 8. Điểm chăm sóc người cao tuổi ban ngày tại cộng đồng
114	Khoản 1	Bộ Công an, Sở Y tế Quảng Ninh	Đề nghị bỏ nội dung trong ngoặc đơn: *"(sử dụng nguồn lực sẵn có, không phát sinh tổ chức, biên chế)"*. Nội dung này nên được thể hiện tại dự thảo Tờ trình và giao Bộ Y tế hướng dẫn chi tiết trong quá trình tổ chức thực hiện để đảm bảo đúng kỹ thuật soạn thảo văn bản.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý, bỏ quy định này tại Điều 8. Điểm chăm sóc người cao tuổi ban ngày tại cộng đồng dự thảo Nghị định.
115	Khoản 2	Cục Hạ tầng và Thiết bị y tế	Việc tận dụng các cơ sở vật chất sẵn có tại cộng đồng là cần thiết. Tuy nhiên, đối tượng người cao tuổi thường có sự suy giảm về chức năng vận động. Các Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, tổ dân phố thông thường nếu không được cải tạo sẽ khó đáp ứng các tiêu chuẩn tối thiểu về an toàn cơ sở hạ tầng (như dốc thoải, tay vịn chống ngã) và thiếu không gian bố trí thiết bị y tế để xử lý sơ cấp cứu. Đề xuất chỉnh lý: - Đề nghị bổ sung thêm điều kiện về hạ tầng vào cuối khoản 2 Điều 11 như sau: *"..., các địa điểm*	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Điểm chăm sóc người cao tuổi ban ngày tại cộng đồng sử dụng địa điểm, cơ sở vật chất sẵn có để không phát sinh thêm mô hình tổ chức. Nội dung quy định của Nghị định để phân cấp, phân quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã để phù hợp với cơ sở vật chất, điều kiện sẵn có với từng địa phương.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			này phải đáp ứng các điều kiện tối thiểu về hạ tầng an toàn, thân thiện với người cao tuổi và được trang bị các thiết bị y tế sơ cấp cứu cơ bản theo hướng dẫn của Bộ Y tế."	
116	Khoản 2	Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh	Bổ sung quy định cụ thể về cơ quan nào chịu trách nhiệm quản lý vận hành trực tiếp để đảm bảo hoạt động thường xuyên và bền vững của *"Điểm chăm sóc người cao tuổi ban ngày tại cộng đồng"*;	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, bổ sung khoản 4. Điều 8. "*Căn cứ tình hình và điều kiện của địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm quyết định thành lập, quy định về quản lý, hoạt động và bố trí nhân lực làm việc kiêm nhiệm, luân phiên tại điểm chăm sóc người cao tuổi ban ngày tại cộng đồng tại các địa điểm sẵn có là trạm Y tế xã hoặc Nhà văn hóa hoặc địa điểm phù hợp khác theo đề nghị của trạm Y tế cấp xã.".*
117	Khoản 2	Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh	Bổ sung quy định về quy chuẩn kỹ thuật tối thiểu đối với các địa điểm này để UBND xã, phường có căn cứ phê duyệt hoặc cải tạo cơ sở vật chất sẵn có.	
118	Khoản 2	UBND tỉnh Điện Biên	Đề nghị bổ sung nội dung: "Điểm chăm sóc người cao tuổi ban ngày tại cộng đồng được đặt tại Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, tổ dân phố hoặc địa điểm phù hợp khác do Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định và bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị theo quy định.	
	Điều 12. Nhân lực chăm sóc người cao tuổi cộng đồng			
119	Ý kiến chung	Bộ Nông nghiệp và Môi trường,	Đề nghị xem xét, chỉnh sửa cụm từ "...chăm sóc người cao tuổi cộng đồng" thành "... chăm sóc	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Nghị định.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Cục Bà mẹ và Trẻ em	người cao tuổi tại cộng đồng", để thống nhất với toàn bộ nội dung quy định tại dự thảo Nghị định.	
120	Tại các điểm a, b và c khoản 1	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Nghiên cứu, cân nhắc đưa lên Điều giải thích từ ngữ đối với các thuật ngữ "Tình nguyện viên chăm sóc người cao tuổi"; "Nhân viên chăm sóc sức khỏe người cao tuổi"; "Người hành nghề khám bệnh, chức bệnh".	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, dự thảo Nghị định quy định rõ tại khoản 1 Điều 9 như sau: "*a) Tình nguyện viên chăm sóc người cao tuổi là người tự nguyện tham gia hỗ trợ chăm sóc sinh hoạt hằng ngày cho người cao tuổi;* *b) Người làm chuyên môn tại trạm y tế cấp xã, cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn bản, nhân viên công tác xã hội;* Đồng thời không quy định điểm *"c) Người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh."* Do đã quy định tại pháp luật về người cao tuổi.
121	Khoản 1	Sở Y tế tỉnh Hà Tĩnh	Khoản 1, điểm, hiện nay đội ngũ cộng tác viên dân số phải thực hiện kiêm nhiệm nhiều nhóm nhiệm vụ tại thôn/tổ dân phố, bên cạnh đó mức phụ cấp hàng tháng thấp, đề nghị nên có cơ chế chính sách phù hợp để động viên, tạo động lực để họ thực hiện có hiệu quả công tác chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: nội dung này đã được quy định tại Điều 12. Chính sách, chế độ cho cộng tác viên dân số, trong đó khuyến khích cộng tác viên dân số kiêm nhiệm nhiệm vụ khác thì được hưởng thêm thù lao.

thuta.tcds_Trinh Anh Thư 24/01/2025 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
122	Khoản 2	Bộ Tư pháp	Khoản 2 Điều 12 dự thảo Nghị định quy định tình nguyện viên chăm sóc người cao tuổi cần có giấy chứng nhận hoàn thành khóa tập huấn hướng dẫn kiến thức, kỹ năng về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng; và nhân viên chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cần có giấy chứng nhận hoàn thành khóa đào tạo, đào tạo liên tục kiến thức, kỹ năng về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng... Tuy nhiên, Bộ Tư pháp nhận thấy, điểm h khoản 1 Điều 29 Luật Người cao tuổi năm 2009 lại quy định: Bộ Lao động - Thương binh chủ trì phối hợp với Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ và bồi dưỡng nhân viên chăm sóc người cao tuổi. Bên cạnh đó, Luật Dân số năm 2025 không giao Chính phủ quy định về điều kiện nhân lực chăm sóc người cao tuổi. Do đó, đề nghị làm rõ cơ sở pháp lý đề xuất quy định nội dung này tại dự thảo Nghị định.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh sửa, không quy định về tình nguyện viện được đào tạo cần có giấy chứng nhận hoàn thành khóa tập huấn hướng dẫn kiến thức, kỹ năng về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng tại khoản 2 Điều 9 (trước là Điều 12). Vì đối tượng này không cần quy định về đào tạo và cấp giấy chứng nhận; Không quy định nhân viên chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại đồng để phù hợp với quy định tại điểm h khoản 1 Điều 29 Luật Người cao tuổi năm 2009.
123	Điểm a, b khoản 2	Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Dân tộc và Tôn giáo	Quy định đối tượng chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng phải có "Giấy chứng nhận …", để đảm bảo chặt chẽ hơn, đề nghị cân nhắc quy định cụ thể do cơ quan nào có thẩm quyền cấp? theo quy định của pháp luật nào?	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý điểm a khoản 2 Điều 9 như sau: "*2.Tập huấn, bồi dưỡng cho người thực hiện chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng*
124	Điểm a và b khoản 2	Bộ Dân tộc và Tôn giáo	Đề nghị quy định rõ việc cấp giấy chứng nhận cho tình nguyện viên, nhân viên chăm sóc sức	

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2026 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			khỏe người cao tuổi được thực hiện theo quy định của pháp luật nào	*Đối tượng quy định tại điểm b khoản 1 Điều này được tập huấn, bồi dưỡng chăm sóc sức khỏe người cao tuổi theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế."*
125	Điểm a khoản 2	Vụ Tổ chức cán bộ	- Đề nghị cân nhắc quy định tình nguyện viên chăm sóc người cao tuổi phải có giấy chứng nhận hoàn thành khóa tập huấn hướng dẫn kiến thức, kỹ năng về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng; - Đề nghị làm rõ hiện nay đã có chương trình tập huấn hướng dẫn kiến thức, kỹ năng về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng và chương trình đào tạo, đào tạo liên tục kiến thức, kỹ năng về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng chưa? Cơ quan, đơn vị nào có thẩm quyền xây dựng chương trình và được phép cấp Chứng chỉ đối với các chương trình này?	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, không quy định đối tượng tình nguyện viên cần có giấy chứng nhận hoàn thành khóa tập huấn hướng dẫn kiến thức, kỹ năng về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng; - Bổ sung điểm b khoản 1 Điều 14 như sau: "*b) Hướng dẫn triển khai thực hiện tập huấn, bồi dưỡng về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho đối tượng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9*.
126	Khoản 2	Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long	Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, bổ sung: Lộ trình thực hiện phù hợp; Cơ chế đào tạo, tập huấn miễn phí hoặc hỗ trợ kinh phí đào tạo đối với lực lượng này.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 14 như sau: "*b) Hướng dẫn triển khai thực hiện tập huấn,*

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			Lý do: Hiện nay, đội ngũ nhân lực ở cơ sở, nhất là cấp xã, còn hạn chế, nên việc đáp ứng ngay điều kiện về chứng nhận đào tạo sẽ gặp nhiều khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện.	*bồi dưỡng về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho đối tượng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9*."
127	Khoản 2	Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng	Đề nghị: Bộ Y tế xem xét, hướng dẫn và quy định cụ thể hơn đối với nội dung này để bảo đảm tính khả thi. - Hiện nay, nhiều nhà văn hóa - khu thể thao thôn, tổ dân phố chưa được trang bị thiết bị y tế cơ bản; chưa có giường nghỉ và khu vệ sinh phù hợp để đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe người cao tuổi. Đồng thời, khái niệm "địa điểm phù hợp khác" chưa được làm rõ.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý khoản 2 Điều 9 (trước đây là Điều 12) như sau: "*2. Tập huấn, bồi dưỡng cho người thực hiện chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng* *Đối tượng quy định tại điểm b khoản 1 Điều này được tập huấn, bồi dưỡng chăm sóc sức khỏe người cao tuổi theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế.*" - Chỉnh lý khoản 4 Điều 8 như sau: "*4. Căn cứ tình hình và điều kiện của địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm quyết định thành lập, quy định về quản lý, hoạt động và bố trí nhân lực làm việc kiêm nhiệm, luân phiên tại điểm chăm sóc người cao tuổi ban ngày tại cộng đồng tại các địa điểm sẵn có là trạm*

thuta.tccds_Trinh Anh Thu_24/01/2025 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				Y tế xã hoặc Nhà văn hóa hoặc địa điểm phù hợp khác theo đề nghị của trạm Y tế cấp xã"
	Điều 13. Kinh phí chăm sóc người cao tuổi tại nhà, tại cộng đồng			
128	Ý kiến chung	Bộ Tư pháp	Đề nghị tiếp tục rà soát, cân nhắc một số quy định để bảo đảm tính hợp lý, khả thi và đánh giá tác động kỹ lưỡng về nguồn lực bảo đảm thực hiện đối với các chính sách hỗ trợ (nhất là hỗ trợ tài chính) ví dụ: Các chính sách hỗ trợ tại Điều 13, 15 về kinh phí chăm sóc người cao tuổi tại nhà, tại cộng đồng; khám sàng lọc một số bệnh bẩm sinh trước sinh và sơ sinh cần tiếp tục rà soát, đánh giá, xử lý trong mối quan hệ với Luật Phòng bệnh, Luật Bảo hiểm y tế cũng như Nghị định hướng dẫn chi tiết các Luật này (ví dụ: việc khám sức khỏe định kỳ sử dụng kinh phí từ Quỹ Phòng bệnh…) để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế đã rà soát, chỉnh lý, bổ sung quy định về kinh phí quy định tại Điều 13 để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật; bổ sung báo cáo đánh giá tác động.
129	Khoản 1 và khoản 2	Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam	Bổ sung kinh phí từ nguồn xã hội hóa.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: kinh phí hợp pháp khác đã bao gồm kinh phí từ nguồn xã hội hóa.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
130	Điểm a khoản 1	Bộ Dân tộc và Tôn giáo	Đề nghị bổ sung người dân tộc thiểu số là đối tượng được hỗ trợ chi phí chăm sóc cho người cao tuổi tại nhà.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: đối tượng người cao tuổi là dân tộc thiểu số thực hiện theo các chính sách quy định tại Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ về công tác dân tộc và Nghị định số 127/2024/NĐ-CP ngày 10/10/2024 sửa đổi một số điều của Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về công tác dân tộc
131	Khoản 1	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Bổ sung đối tượng "thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo" sau "bị bệnh nặng" để làm rõ đối tượng ưu tiên.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: người cao tuổi thuộc hộ nghèo, cận nghèo đã hưởng các chính sách liên quan theo quy định của pháp luật về người cao tuổi.
132	Điểm a Khoản 1	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	Đề nghị bổ sung đối tượng là "người cao tuổi không có thu nhập" được nhà nước hỗ trợ kinh phí khám chữa bệnh vì đây là đối tượng yếu thế, rất cần được quan tâm, chăm sóc.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: người cao tuổi không có thu nhập đã hưởng các chính sách liên quan theo quy định của pháp luật về người cao tuổi và pháp luật về bảo hiểm xã hội.

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2025 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
133	Điểm a Khoản 1	Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh	Bổ sung thêm người cao tuổi trên 80 tuổi.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Đối tượng là người cao tuổi trên 80 tuổi đã được quy định trong pháp luật về người cao tuổi.
134	Điểm a khoản 1	Sở Y tế Cao Bằng	Đề nghị cơ quan soạn thảo quy định định nghĩa "người cao tuổi cô đơn" và danh mục "bệnh nặng" để tạo thống nhất trong việc áp dụng quy định.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế rà soát, không quy định nội dung liên quan về "người cao tuổi cô đơn" và danh mục "bệnh nặng" . Do vậy không cần định nghĩa trong dự thảo Nghị định.
135	Khoản 2 và khoản 3	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	Đề nghị gộp 2 khoản do nội dung không khác nhau, chỉ khác nhau về đối tượng hỗ trợ.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Bộ Y tế quy định chi tiết 2 khoản để địa phương thuận tiện trong quá trình thực hiện.
136	Khoản 2, khoản 3	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên	Đề nghị quy định cụ thể mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước và bổ sung thêm nội dung: *"Căn cứ khả năng cân đối ngân sách nhà nước, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, chính quyền địa phương cấp tỉnh quy định mức hỗ trợ cao hơn hỗ trợ quy định tại Điều này"*. Lý do: Để đảm bảo mức hỗ trợ tối thiểu từ ngân sách nhà nước, đồng thời đảm bảo thống nhất giữa các tỉnh trên cả nước.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: dự thảo Nghị định không quy định mức hỗ trợ. Dự thảo Nghị định quy định việc hỗ trợ để địa phương chủ động về điều kiện và theo phân cấp, phân quyền.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
137	Khoản 2, khoản 3	Sở Y tế Đắk Lắk, Sở Y tế Thành Phố Hải Phòng	Tại mục "Kinh phí chi cho hoạt động điểm chăm sóc người cao tuổi …. Căn cứ vào tình hình thực tiễn, chính quyền địa phương cấp tỉnh quyết định việc hỗ trợ điểm .. của pháp luật" (tại khoản 2 Điều 13 dự thảo Nghị định); "Kinh phí chi cho hoạt động của câu lạc bộ chăm sóc người cao tuổi ... Căn cứ vào tình hình thực tiễn, chính quyền địa phương cấp xã quyết định việc hỗ trợ câu lạc bộ theo quy định của pháp luật." (tại khoản 3 Điều 13 dự thảo Nghị định); "Trình cấp có thẩm quyền hỗ trợ thực hiện chăm sóc sức khỏe người cao tuổi .. điểm a khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 13 Nghị định này" (tại điểm b khoản 2 Điều 14 dự thảo Nghị định). Đề nghị cơ quan soạn thảo quy định cụ thể "chính quyền địa phương cấp tỉnh", "chính quyền địa phương cấp xã", "cấp có thẩm quyền" là cụ thể cơ quan nào tại các nội dung quy định.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, bổ sung điểm b, c khoản 6 Điều 14 như sau: *"b) Trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định bố trí, đảm bảo kinh phí từ ngân sách địa phương để thực hiện quy định tại Nghị định này;* *c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thí điểm mô hình cơ sở chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng không trùng lặp với các loại hình cơ sở chăm sóc đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thành lập theo quy định của pháp luật về người cao tuổi. Việc thí điểm thực hiện trong thời hạn 03 năm, sơ kết, tổng kết, báo cáo Bộ Y tế để tổng hợp trình Chính phủ xem xét, quyết định việc tiếp tục áp dụng hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật để áp dụng chính thức;".*
138	Khoản 3	Sở Y tế tỉnh Phú Thọ	Đề nghị nghiên cứu bổ sung thêm nội dung và biên tập lại như sau: "3. …hợp pháp khác. *Căn cứ vào tình hình thực tiễn, chính quyền địa phương cấp xã quyết định việc hỗ trợ câu lạc bộ,*	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế đề nghị giữ nguyên như dự thảo, vì tình nguyện viên là người

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2025 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			tình nguyện viên chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng theo quy định của pháp luật." Lí do: để thống nhất các nội dung tại Điều 10,12, 13.	làm việc tự nguyện. Do vậy không quy định hỗ trợ cho đối tượng này.
139	Khoản 3	Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh	Bổ sung hướng dẫn cụ thể về việc quản lý và quyết toán các nguồn kinh phí xã hội hóa *(huy động từ doanh nghiệp, cá nhân)* để đảm bảo tính minh bạch tại địa phương.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Nội dung này theo quy định của Luật Ngân sách, không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định.
140	Khoản 4	Văn phòng Bộ	Hình thức chi trả khám sàng lọc một số bệnh bẩm sinh trước sinh được quy định tại Khoản 4, Điều 13, cụ thể: "Hình thức chi trả thông qua cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện khám sàng lọc trước sinh và sơ sinh" và khoản 2 Điều 14 "Kinh phí hỗ trợ tài chính khi tham gia sàng lọc trước sinh và sàng lọc sơ sinh quy từ nguồn Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035, bảo hiểm y tế theo lộ trình tăng mức đóng bảo hiểm y tế và các nguồn kinh phí hợp pháp khác", tuy nhiên tại Mẫu số 03: Tờ khai đề nghị thanh toán kinh phí hỗ trợ sàng lọc trước sinh/sàng lọc sơ sinh, quy định UBND xã/phường là cơ quan thanh toán kinh phí hỗ trợ sàng lọc trước sinh/sàng lọc sơ sinh. Đề nghị cơ quan chủ trì	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Dự thảo Nghị định đã chỉnh sửa theo hướng hỗ trợ thông qua cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nên không còn phát sinh thủ tục hành chính và mẫu số 03.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			tham mưu, soạn thảo nghiên cứu xem xét nội dung này.	
	Điều 14. Trách nhiệm thực hiện			
141	Điểm a, khoản 2	Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh	Đề nghị bổ sung thêm và kinh phí hỗ trợ người thực hiện chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý điểm b khoản 6 Điều 14 như sau: "*b) Trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định bố trí, đảm bảo kinh phí từ ngân sách địa phương để thực hiện quy định tại Nghị định này"* .
	Chương IV. Kinh phí hỗ trợ khám sàng lọc một số bệnh bẩm sinh trước sinh và sơ sinh			
142	Ý kiến chung	Thanh tra Chính phủ	Tại Chương IV của dự thảo Nghị định hướng dẫn nội dung *"Nâng cao chất lượng dân số*": Đề nghị quy định rõ đối tượng, phạm vi được Nhà nước hỗ trợ chi phí tầm soát, chẩn đoán bệnh tật trước sinh và sơ sinh để giảm tỷ lệ trẻ em khuyết tật; cụ thể hóa các mô hình chăm sóc sức khỏe phụ nữ mang thai và trẻ em tại cộng đồng.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Dự thảo Nghị định quy định đối tượng được nhà nước hỗ trợ chi phí là phụ nữ mang thai được khám và thực hiện các phương pháp sàng lọc trước sinh đủ 04 bệnh cơ bản và trẻ sơ sinh được khám và thực hiện các phương pháp sàng lọc sơ sinh đủ 05 bệnh cơ bản trên phạm vi toàn quốc. Các mô hình chăm sóc sức khỏe phụ nữ mang thai và trẻ em tại cộng đồng được thực

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				hiện trong các chương trình/đề án về sàng lọc, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh
	Điều 15. Phạm vi, đối tượng khám sàng lọc một số bệnh bẩm sinh trước sinh và sơ sinh			
143	Điều 15	Sở Y tế Lào Cai	Căn cứ Quyết định số 3845/QĐ-BYT ngày 11/8/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành "Danh mục một số bệnh, tật bẩm sinh được tầm soát, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh thuộc gói dịch vụ cơ bản". Vì vậy, đề nghị Điều 15 của Dự thảo được viết lại như sau: *1. Phụ nữ mang thai tham gia khám sàng lọc trước sinh đủ 04 bệnh**, tật bẩm sinh**: Hội chứng Edwards, hội chứng Down, hội chứng Patau, tan máu bẩm sinh Thalassemia.* *2. Trẻ sơ sinh tham gia khám sàng lọc sơ sinh đủ 05 bệnh, **tật bẩm sinh**: Suy giáp trạng bẩm sinh, thiếu men G6PD, tăng sản thượng thận bẩm sinh, khiếm thính bẩm sinh, **tim bẩm sinh**.''*	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: dự thảo không đưa "tật" thực hiện theo quy định của Luật Dân số (Điều 21); Dự thảo Nghị định chỉnh sửa Điều 10 (Điều 15 cũ) như sau: "1. Phụ nữ mang thai được khám và thực hiện các phương pháp sàng lọc trước sinh đủ 04 bệnh cơ bản: Hội chứng Edwards, hội chứng Down, hội chứng Patau, tan máu bẩm sinh Thalassemia (sau đây gọi tắt là gói dịch vụ sàng lọc trước sinh); 2. Trẻ sơ sinh được khám và thực hiện các phương pháp sàng lọc sơ sinh đủ 05 bệnh cơ bản: Suy giáp trạng bẩm sinh, thiếu men G6PD, tăng sản thượng thận bẩm sinh, khiếm thính bẩm sinh, bất thường

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				tim bẩm sinh nặng (sau đây gọi tắt là gói dịch vụ sàng lọc sơ sinh).”
144	Điều 15	Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng	Đề nghị bỏ từ “đủ” vì hiện nay có một số địa phương chưa có đủ trang thiết bị, cơ sở vật chất để thực hiện toàn bộ các xét nghiệm nêu trên (như xét nghiệm Thalassemia, sàng lọc khiếm thính bẩm sinh, bất thường tim bẩm sinh). Nếu quy định bắt buộc thực hiện đầy đủ mới được thanh toán sẽ dẫn đến nhiều đối tượng không được hưởng chính sách. Đề xuất chỉnh sửa: Khoản 1: Phụ nữ mang thai tham gia khám sàng lọc trước sinh ít nhất 03 trong 04 bệnh : Hội chứng Edwards, hội chứng Down, hội chứng Patau, tan máu bẩm sinh Thalassemia. Khoản 2: Trẻ sơ sinh tham gia khám sàng lọc sơ sinh ít nhất 03 trong 05 bệnh: Suy giáp trạng bẩm sinh, thiếu men G6PD, tăng sản thượng thận bẩm sinh, khiếm thính bẩm sinh, bất thường tim bẩm sinh”	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Việc thực hiện đủ 04 bệnh trước sinh và 05 bệnh sơ sinh là thực hiện mục tiêu của Nghị Quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới, Quyết định số 1999/QĐ-TTg ngày 07/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh đến năm 2030.
145	Điều 15	Sở Y tế Cao Bằng	Quy định sàng lọc đủ 4 bệnh trước sinh, 5 bệnh sơ sinh có thể phù hợp với quy định hiện nay. Tuy nhiên, danh mục bệnh có thể thay đổi theo sự tiến bộ của y học. Do đó, đề xuất điều chỉnh như sau:	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: - Việc hỗ trợ thực hiện sàng lọc trước sinh đủ 04 bệnh và sàng lọc sơ sinh đủ 05 bệnh thực hiện theo Quyết định

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2025 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			"1. Phụ nữ mang thai tham gia khám sàng lọc trước sinh đủ các bệnh cơ bản theo quyết định danh mục bệnh cơ bản được sàng lọc trước sinh của Bộ Y tế tại thời điểm thực hiện. 2. Trẻ sơ sinh tham gia khám sàng lọc sơ sinh các bệnh cơ bản theo quyết định danh mục bệnh cơ bản được sàng lọc sơ sinh của Bộ Y tế tại thời điểm thực hiện." Theo đó, đề xuất điều chỉnh Mẫu 03 như sau: ☐ Phụ nữ mang thai được khám sàng lọc trước sinh đủ các bệnh theo danh mục bệnh cơ bản theo quy định của Bộ Y tế. ☐ Trẻ sơ sinh được khám sàng lọc sơ sinh đủ các bệnh theo danh mục bệnh cơ bản theo quy định của Bộ Y tế.	số 3845/QĐ-BYT ngày 11/8/2021 của Bộ Y tế, ngoài ra cũng đã được đánh giá trong báo cáo đánh giá tác động chính sách dự thảo Nghị định và báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035. - Dự thảo Nghị định đã chỉnh sửa không quy định hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng để cắt giảm thủ tục hành chính và lược bỏ quy định về Hồ sơ và thủ tục trình tự thủ tục hành chính để nhận hỗ trợ mức khám sàng lọc mà thay bằng chi trả qua các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Do đó không còn sử dụng mẫu số 03.
	Điều 16. Mức hỗ trợ tài chính khi tham gia sàng lọc trước sinh, sàng lọc sơ sinh, thời điểm hỗ trợ và phương thức hỗ trợ			
146	Ý kiến chung	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Đề nghị rà soát, xem xét, điều chỉnh nâng mức hỗ trợ tài chính (tại Điều 4 và Điều 16 của dự thảo Nghị định), để phù hợp hơn với điều kiện	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Dự thảo nghị định chỉnh sửa mức hỗ trợ tại

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2025 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			thực tế và định hướng tăng lương cơ sở khoảng 8% từ 01/7/2026.	Điều 11 (Điều 16 cũ) như sau: "a) Mức hỗ trợ khám sàng lọc một số bệnh bẩm sinh trước sinh tại khoản 1 Điều 10 được thanh toán theo thực tế nhưng tối đa không vượt quá 900.000đ/trường hợp và một số bệnh sơ sinh tại khoản 2 Điều 10 được thanh toán theo thực tế nhưng tối đa không vượt quá 600.000đ/trường hợp; Trường hợp cơ quan có thẩm quyền phê duyệt giá gói dịch vụ thì thực hiện mức hỗ trợ theo giá gói dịch vụ được phê duyệt.". Nội dung nâng mức hỗ trợ tối thiểu bằng 80% giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế hiện hành sẽ tiếp tục nghiên cứu trong quá trình tổ chức thực hiện.
147	Ý kiến chung	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Mặc dù danh mục các bệnh cần sàng lọc khá đầy đủ, nhưng mức hỗ trợ chưa bao phủ các xét nghiệm kỹ thuật cao cũng như hỗ trợ được tối đa đối với phụ nữ vùng đặc biệt khó khăn, dân tộc thiểu số. Đề nghị nâng mức hỗ trợ tối thiểu bằng 80% giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế hiện hành.	
148	Ý kiến chung	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Đề nghị bổ sung gói "hỗ trợ chi phí đi lại, lưu trú cho phụ nữ thuộc hộ nghèo, cận nghèo tại các địa bàn đặc biệt khó khăn, dân tộc thiểu số khi thực hiện dịch vụ tại tuyến tỉnh, Trung ương".	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Nội dung này sẽ được nghiên cứu và hướng dẫn thực hiện trong Chương trình mục tiêu quốc gia chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035.

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2026 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
149	Khoản 1 và khoản 2	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Tại tên điều đã thể hiện về mức "hỗ trợ tài chính khi tham gia sàng lọc trước sinh, sàng lọc sơ sinh", vì vậy, để tránh lặp lại cụm từ này tại khoản 1 và khoản 2, đề nghị cơ quan chủ trì cân nhắc kết cấu và chỉnh lý lại theo hướng như sau: "1. Mức hỗ trợ tài chính: a) Đối với sàng lọc trước sinh 900.000 đồng/người/lần; b) Đối với sàng lọc sơ sinh 600.000 đồng/người/lần.".	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Dự thảo nghị định chỉnh sửa Điều 11 (Điều 16 cũ) như sau: "a) Mức hỗ trợ khám sàng lọc một số bệnh bẩm sinh trước sinh tại khoản 1 Điều 10 được thanh toán theo thực tế nhưng tối đa không vượt quá 900.000đ/trường hợp và một số bệnh sơ sinh tại khoản 2 Điều 10 được thanh toán theo thực tế nhưng tối đa không vượt quá 600.000đ/trường hợp; Trường hợp cơ quan có thẩm quyền phê duyệt giá gói dịch vụ thì thực hiện mức hỗ trợ theo giá gói dịch vụ được phê duyệt.".
150	Khoản 1 và khoản 2	Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam	Cần làm rõ và thống nhất một mức tiền duy nhất trên toàn bộ hồ sơ. Nếu 1.500.000 đồng là tổng của cả hai gói (900.000 + 600.000), Báo cáo đánh giá thủ tục hành chính cần ghi rõ để tránh hiểu nhầm.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Dự thảo nghị định chỉnh sửa Điều 11 (Điều 16 cũ) như sau: "a) Mức hỗ trợ khám sàng lọc một số bệnh bẩm sinh trước sinh tại khoản 1 Điều 10 được thanh toán theo thực tế nhưng tối đa không vượt quá 900.000đ/trường hợp và một số bệnh sơ sinh tại khoản 2 Điều

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2025 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				10 được thanh toán theo thực tế nhưng tối đa không vượt quá 600.000đ/trường hợp; Trường hợp cơ quan có thẩm quyền phê duyệt giá gói dịch vụ thì thực hiện mức hỗ trợ theo giá gói dịch vụ được phê duyệt.". Dự thảo không còn quy định thủ tục hành chính do đó không cần báo cáo đánh giá thủ tục hành chính cho chính sách này.
151	Khoản 1 và khoản 2	Sở Y tế Thành Phố Hải Phòng	Dự thảo quy định: "Mức hỗ trợ tài chính khi tham gia sàng lọc trước sinh: 900.000 đồng/lần/người"; "Mức hỗ trợ tài chính khi tham gia sàng lọc sơ sinh: 600.000 đồng/lần/người". Việc quy định như dự thảo dễ gây hiểu nhầm thành việc hỗ trợ tài chính này cho cả phụ nữ mang thai, trẻ sơ sinh và nhân viên y tế tham gia khám sàng lọc; trong khi đó, việc hỗ trợ này chỉ hỗ trợ cho phụ nữ mang thai, trẻ sơ sinh tham gia khám sàng lọc. Do đó, đề nghị chỉnh lý cho rõ ràng, tránh hiểu nhầm. Mặt khác việc quy định như trên "900.000 đồng/lần/người" và "600.000 đồng/lần/người" là thực hiện hỗ trợ 1 lần hay hỗ	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Dự thảo nghị định chỉnh sửa Điều 11 (Điều 16 cũ) như sau: "a) Mức hỗ trợ khám sàng lọc một số bệnh bẩm sinh trước sinh tại khoản 1 Điều 10 được thanh toán theo thực tế nhưng tối đa không vượt quá 900.000đ/trường hợp và một số bệnh sơ sinh tại khoản 2 Điều 10 được thanh toán theo thực tế nhưng tối đa không vượt quá 600.000đ/trường hợp; Trường hợp cơ quan có thẩm quyền phê duyệt giá gói dịch vụ thì thực

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2023 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			trợ nhiều lần, đề nghị chỉnh lý, bổ sung cho rõ ràng.	hiện mức hỗ trợ theo giá gói dịch vụ được phê duyệt. Mức hỗ trợ trên được chi trả trực tiếp cho cơ sở y tế thu thập mẫu và cơ sở y tế thực hiện các kỹ thuật sàng lọc".
152	Khoản 3	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Đang đồng thời quy định hai cơ chế về thời điểm hỗ trợ (theo từng giai đoạn theo điểm a, điểm b và một lần theo điểm c), nhưng không nêu rõ nguyên tắc áp dụng; trong khi khoản 4 (phương thức hỗ trợ) quy định chi trả một lần trọn gói. Quy định này có thể gây vướng mắc trong tổ chức thực hiện, đặc biệt trong trường hợp người dân có nhu cầu nhận hỗ trợ một lần sau khi sinh nhưng có thể không đáp ứng điều kiện về thời hạn. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, rà soát và thống nhất phương thức hỗ trợ để đảm bảo minh bạch, rõ ràng và tránh phát sinh khiếu nại trong tổ chức thực hiện.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Dự thảo nghị định chỉnh sửa Điều 11 (Điều 16 cũ) như sau: "a) Mức hỗ trợ khám sàng lọc một số bệnh bẩm sinh trước sinh tại khoản 1 Điều 10 được thanh toán theo thực tế nhưng tối đa không vượt quá 900.000đ/trường hợp và một số bệnh sơ sinh tại khoản 2 Điều 10 được thanh toán theo thực tế nhưng tối đa không vượt quá 600.000đ/trường hợp; Trường hợp cơ quan có thẩm quyền phê duyệt giá gói dịch vụ thì thực hiện mức hỗ trợ theo giá gói dịch vụ được phê duyệt. Mức hỗ trợ trên được chi trả trực tiếp cho cơ sở y tế thu thập mẫu và cơ sở y tế thực hiện các kỹ thuật sàng lọc.

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2023 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				b) Phương thức thực hiện khám sàng lọc một số bệnh bẩm sinh trước sinh, sơ sinh thực hiện theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên. c) Đối với cơ sở thực hiện sàng lọc trước sinh, sơ sinh khi được Nhà nước đặt hàng giao nhiệm vụ mà chưa đủ năng lực thực hiện toàn bộ gói dịch vụ thì được phép ký hợp đồng hỗ trợ chuyên môn với các cơ sở y tế khác đáp ứng đủ năng lực chuyên môn.”.
153	Khoản 3	Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam	Cần có giải thích để hiểu văn phong trình bày. Không rõ “đủ số lượng bệnh” là như thế nào.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế báo cáo dự thảo nghị định đã chỉnh sửa không quy định thời điểm hỗ trợ tại khoản 3 nữa nên không còn cụm từ “đủ số lượng bệnh”.
154	Điểm c khoản 3	Sở Y tế tỉnh Tây Ninh	Đề nghị điều chỉnh điểm c, Khoản 3, Điều 16 “c) Trường hợp thực hiện cả hai nội dung trên hoặc	***Ý kiến tiếp thu:***

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			kết thúc thai kỳ: Trong thời hạn tối đa 06 tháng kể từ ngày sinh hoặc ngày kết thúc thai kỳ, đối tượng được nhận hỗ trợ một lần đối với các sàng lọc thực tế đã thực hiện.”.	Bộ Y tế báo cáo dự thảo nghị định đã chỉnh sửa không quy định thời điểm hỗ trợ tại khoản 3 nữa và chỉnh sửa dự thảo nghị định tại Điều 11 (Điều 16 cũ) như sau: “a) Mức hỗ trợ khám sàng lọc một số bệnh bẩm sinh trước sinh tại khoản 1 Điều 10 được thanh toán theo thực tế nhưng tối đa không vượt quá 900.000đ/trường hợp và một số bệnh sơ sinh tại khoản 2 Điều 10 được thanh toán theo thực tế nhưng tối đa không vượt quá 600.000đ/trường hợp; Trường hợp cơ quan có thẩm quyền phê duyệt giá gói dịch vụ thì thực hiện mức hỗ trợ theo giá gói dịch vụ được phê duyệt. Mức hỗ trợ trên được chi trả trực tiếp cho cơ sở y tế thu thập mẫu và cơ sở y tế thực hiện các kỹ thuật sàng lọc. b) Phương thức thực hiện khám sàng lọc một số bệnh bẩm sinh trước sinh, sơ sinh thực hiện theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ
155	Điểm c khoản 3	Sở Y tế tỉnh Lào Cai	Đề nghị bổ sung thêm cụm từ **“hỗ trợ tài chính”** và sửa thành “*Trong thời hạn tối đa 03 tháng sau khi sinh được nhận hỗ trợ tài chính một lần đối với thực hiện sàng lọc trước sinh và sơ sinh”.*	

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2023 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên. c) Đối với cơ sở thực hiện sàng lọc trước sinh, sơ sinh khi được Nhà nước đặt hàng giao nhiệm vụ mà chưa đủ năng lực thực hiện toàn bộ gói dịch vụ thì được phép ký hợp đồng hỗ trợ chuyên môn với các cơ sở y tế khác đáp ứng đủ năng lực chuyên môn.”
156	Khoản 4	Sở Y tế tỉnh Tây Ninh	Bổ sung cụm từ “…. thân nhân của đối tượng thụ hưởng *đối với các sàng lọc thực tế theo quy định*”.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế báo cáo dự thảo nghị định đã chỉnh sửa không quy định “thân nhân của đối tượng thụ hưởng…” và chỉnh sửa dự thảo nghị định tại Điều 11 (Điều 16 cũ) như sau: “a) Mức hỗ trợ khám sàng lọc một số bệnh bẩm sinh trước sinh tại khoản 1 Điều 10 được thanh toán theo thực tế nhưng tối đa không vượt quá 900.000đ/trường hợp và một số bệnh sơ sinh tại khoản 2 Điều 10 được thanh toán theo thực

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				tế nhưng tối đa không vượt quá 600.000đ/trường hợp; Trường hợp cơ quan có thẩm quyền phê duyệt giá gói dịch vụ thì thực hiện mức hỗ trợ theo giá gói dịch vụ được phê duyệt. Mức hỗ trợ trên được chi trả trực tiếp cho cơ sở y tế thu thập mẫu và cơ sở y tế thực hiện các kỹ thuật sàng lọc. b) Phương thức thực hiện khám sàng lọc một số bệnh bẩm sinh trước sinh, sơ sinh thực hiện theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.
	Điều 17. Hồ sơ đề nghị hưởng chế độ hỗ trợ tài chính khi thực hiện sàng lọc trước sinh, sàng lọc sơ sinh			
157	Ý kiến chung	Bộ Khoa học và Công nghệ	Tại các Điều 5, 17 và 18 (hồ sơ, thủ tục và môi trường điện tử), đề nghị rà soát, chỉnh lý theo	***Ý kiến giải trình:***

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2025 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			hướng: cắt giảm thành phần hồ sơ; lược bỏ giấy tờ trùng lặp; cho phép khai thác thông tin từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hồ sơ sức khỏe điện tử và các cơ sở dữ liệu có liên quan; đồng thời quy định nguyên tắc ưu tiên thực hiện thủ tục trên môi trường điện tử, cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, không yêu cầu cung cấp lại thông tin đã có vì cần bảo đảm đơn giản hóa thủ tục hành chính, tránh trùng lặp thông tin và thúc đẩy chuyển đổi số.	Bộ Y tế báo cáo dự thảo nghị định đã chỉnh sửa không quy định hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng để cắt giảm thủ tục hành chính và lược bỏ quy định về Hồ sơ và thủ tục trình tự thủ tục hành chính để nhận hỗ trợ mức khám sàng lọc mà thay bằng chi trả qua các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Đã chỉnh sửa dự thảo nghị định tại Điều 11 (Điều 16, Điều 17 cũ) như sau: "a) Mức hỗ trợ khám sàng lọc một số bệnh bẩm sinh trước sinh tại khoản 1 Điều 10 được thanh toán theo thực tế nhưng tối đa không vượt quá 900.000đ/trường hợp và một số bệnh sơ sinh tại khoản 2 Điều 10 được thanh toán theo thực tế nhưng tối đa không vượt quá 600.000đ/trường hợp; Trường hợp cơ quan có thẩm quyền phê duyệt giá gói dịch vụ thì thực hiện mức hỗ trợ theo giá gói dịch vụ được phê duyệt.
158	Ý kiến chung	Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam	Việc yêu cầu nộp phiếu thu/hóa đơn y tế (thường là bản giấy) sẽ gây khó khăn nếu người dân nộp hồ sơ điện tử (qua cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc VNeID). Cần bổ sung quy định cho phép nộp "bản chụp/bản scan điện tử của hóa đơn, phiếu kết quả xét nghiệm".	
159	Ý kiến chung	Sở Y tế Cao Bằng	- Tại điểm a khoản 1 và khoản 2 điều 17 đều ghi "a) Tờ khai đề nghị hỗ trợ kinh phí thực hiện sàng lọc trước sinh theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định này;" Đề nghị bổ sung cụm từ "sàng lọc sơ sinh" và sửa thành: "a) Tờ khai đề nghị hỗ trợ kinh phí thực hiện sàng lọc trước sinh/sàng lọc sơ sinh theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định này;"	

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
160	Điểm a khoản 1	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	- Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo sửa lại tên gọi Tờ khai để đảm bảo thống nhất với tên tại Mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định (Đề nghị thanh toán kinh phí hỗ trợ sàng lọc trước sinh). Tương tự, rà soát, chỉnh sửa đối với khoản 2.	Mức hỗ trợ trên được chi trả trực tiếp cho cơ sở y tế thu thập mẫu và cơ sở y tế thực hiện các kỹ thuật sàng lọc. b) Phương thức thực hiện khám sàng lọc một số bệnh bẩm sinh trước sinh, sơ sinh thực hiện theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.
161	Điểm b khoản 1	Sở Y tế tỉnh Tây Ninh	Bổ sung cụm từ "…; *kết luận thực hiện sàng lọc đủ 04 bệnh theo quy định"*.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế báo cáo dự thảo nghị định đã chỉnh sửa không quy định hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng để cắt giảm thủ tục hành chính và lược bỏ quy định tại Điều 17 bao gồm cả điểm b khoản 1.
162	Điểm a khoản 2	Bộ Nông nghiệp và Môi trường, UBND tỉnh Điện Biên, Sở Y tế tỉnh Tây Ninh, Sở Y tế tỉnh Bắc	- Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, chỉnh lý cụm từ "sàng lọc trước sinh" thành "sàng lọc sơ sinh".	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu chỉnh sửa lỗi chính tả. Tuy nhiên đã lược bỏ Điều 17

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2025 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Ninh, Sở Y tế Thành Phố Hải Phòng		
163	Điểm b khoản 2	Sở Y tế tỉnh Tây Ninh	Bổ sung cụm từ "…; *kết luận thực hiện sàng lọc đủ 05 bệnh theo quy định*"	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo đã lược bỏ không quy định Điều 17. Sửa đổi sang hình thức chi trả cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Đã chỉnh sửa dự thảo nghị định tại Điều 11 (Điều 16, Điều 17 cũ) như sau: "a) Mức hỗ trợ khám sàng lọc một số bệnh bẩm sinh trước sinh tại khoản 1 Điều 10 được thanh toán theo thực tế nhưng tối đa không vượt quá 900.000đ/trường hợp và một số bệnh sơ sinh tại khoản 2 Điều 10 được thanh toán theo thực tế nhưng tối đa không vượt quá 600.000đ/trường hợp; Trường hợp cơ quan có thẩm quyền phê duyệt giá gói dịch vụ thì thực hiện mức hỗ trợ theo giá gói dịch vụ được phê duyệt.

thuta.tcds_Trinh Anh Thu 24/01/2024 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				Mức hỗ trợ trên được chi trả trực tiếp cho cơ sở y tế thu thập mẫu và cơ sở y tế thực hiện các kỹ thuật sàng lọc. b) Phương thức thực hiện khám sàng lọc một số bệnh bẩm sinh trước sinh, sơ sinh thực hiện theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên."
164	Điểm b khoản 2	Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh	Đề nghị xem xét việc thay thế "*Bản sao giấy khai sinh"* bằng việc khai thác dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, dữ liệu điện tử từ cơ sở y tế để thực hiện cải cách hành chính, giảm giấy tờ cho người dân khi thực hiện thủ tục tại xã, phường	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo đã lược bỏ quy định về thủ tục hành chính trong hỗ trợ khám sàng lọc trước sinh và sơ sinh, dự thảo Nghị định đã chỉnh sửa Điều 11 (Điều 16, Điều 17 cũ) như sau: "a) Mức hỗ trợ khám sàng lọc một số bệnh bẩm sinh trước sinh tại khoản 1 Điều 10 được thanh toán theo thực tế nhưng tối đa không vượt quá 900.000đ/trường hợp và một số bệnh sơ sinh tại khoản 2 Điều 10 được

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				thanh toán theo thực tế nhưng tối đa không vượt quá 600.000đ/trường hợp; Trường hợp cơ quan có thẩm quyền phê duyệt giá gói dịch vụ thì thực hiện mức hỗ trợ theo giá gói dịch vụ được phê duyệt. Mức hỗ trợ trên được chi trả trực tiếp cho cơ sở y tế thu thập mẫu và cơ sở y tế thực hiện các kỹ thuật sàng lọc. b) Phương thức thực hiện khám sàng lọc một số bệnh bẩm sinh trước sinh, sơ sinh thực hiện theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.".
	Điều 18. Trình tự, thủ tục thực hiện hỗ trợ tài chính khi thực hiện sàng lọc trước sinh, sàng lọc sơ sinh			

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2023 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
165	Khoản 1	Bộ Tư pháp	Khoản 1 Điều 18 Nghị định cũng quy định: "người đề nghị, thân nhân của người đề nghị làm hồ sơ theo quy định... gửi Ủy ban nhân dân xã" và "khi nộp hồ sơ cần xuất trình căn cước hoặc căn cước công dân để cán bộ tiếp nhận hồ sơ đối chiếu các thông tin kê khai trong tờ khai". Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Chuyển đổi số năm 2025 (có hiệu lực từ ngày 01/7/2025) thì: cơ quan nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến thống nhất, tập trung từ trung ương đến địa phương trên Cổng dịch vụ công quốc gia và ứng dụng định danh quốc gia; Chỉ cung cấp theo hình thức dịch vụ công trực tuyến một phần trong trường hợp pháp luật có quy định khác hoặc trong trường hợp xảy ra sự cố kỹ thuật chưa thể khắc phục ngay; đồng thời, điểm i khoản 1 Điều 5 Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại bộ phận một cửa và cổng dịch vụ công quốc gia đã quy định nghiêm cấm: Yêu cầu cung cấp lại thông tin, giấy tờ, tài liệu điện tử hoặc tài liệu đã được số hóa có giá trị pháp lý theo quy định pháp luật, được kết nối, chia sẻ dữ liệu trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính,	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo đã lược bỏ quy định về thủ tục hành chính trong hỗ trợ khám sàng lọc trước sinh và sơ sinh, dự thảo Nghị định đã chỉnh sửa Điều 11 (Điều 16, Điều 17 cũ) như sau: "a) Mức hỗ trợ khám sàng lọc một số bệnh bẩm sinh trước sinh tại khoản 1 Điều 10 được thanh toán theo thực tế nhưng tối đa không vượt quá 900.000đ/trường hợp và một số bệnh sơ sinh tại khoản 2 Điều 10 được thanh toán theo thực tế nhưng tối đa không vượt quá 600.000đ/trường hợp; Trường hợp cơ quan có thẩm quyền phê duyệt giá gói dịch vụ thì thực hiện mức hỗ trợ theo giá gói dịch vụ được phê duyệt. Mức hỗ trợ trên được chi trả trực tiếp cho cơ sở y tế thu thập mẫu và cơ sở y tế thực hiện các kỹ thuật sàng lọc. b) Phương thức thực hiện khám sàng lọc một số bệnh bẩm sinh trước sinh, sơ sinh thực hiện theo quy định tại

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2026 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			trừ trường hợp sử dụng cho mục đích xác minh, thẩm tra lại tính xác thực của thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được số hóa. Như vậy, đề nghị xem xét lại việc không quy định hình thức giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến cũng như việc yêu cầu xuất trình căn cước hoặc căn cước công dân đối với người đề nghị, thân nhân người đề nghị giải quyết thủ tục hành chính để bảo đảm phù hợp với Luật Chuyển đổi số năm 2025, Nghị định số 118/2025/NĐ-CP của Chính phủ.	Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.”
166	Khoản 2	Bộ Tư pháp	Dự thảo Nghị định quy định 05 ngày làm việc, không dự liệu trường hợp quá trình xử lý hồ sơ phát hiện sai sót và có yêu cầu sửa đổi, bổ sung thì thời hạn giải quyết có được gia hạn thêm hay tính lại từ thời điểm nộp lại hồ sơ? Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc chỉnh lý theo hướng bổ sung thêm các trường hợp xử lý sau tiếp nhận hồ sơ có thể phát sinh trong 02 thủ tục thực hiện hỗ trợ tài chính trên.	
167	Khoản 2	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Về trình tự, thủ tục thực hiện hỗ trợ tài chính tại Điều 5 và Điều 18, các điều khoản đã quy định thời hạn giải quyết hồ sơ (05 ngày làm việc) đối với trường hợp đủ điều kiện hưởng. Tuy nhiên, đối với trường hợp không đủ điều kiện hưởng, dự thảo chỉ quy định “trả lời bằng văn bản” mà chưa	

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			quy định thời hạn trả lời. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, bổ sung thời hạn trả lời và quy định "nêu rõ lý do" để bảo đảm minh bạch, thống nhất trong thực hiện, ví dụ: "Trường hợp người đề nghị không đủ điều kiện hưởng hỗ trợ khám sàng lọc trước sinh và sơ sinh thì Ủy ban nhân dân xã trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do".	
168	Khoản 2	Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam	Điều chỉnh thống nhất thời hạn giải quyết thủ tục hành chính (05 ngày hoặc 07 ngày làm việc) giữa Dự thảo Nghị định và các Báo cáo đánh giá thủ tục hành chính.	
169	Khoản 2	Sở Y tế Cao Bằng	Thời hạn 05 ngày giải quyết là rất gấp, vì UBND xã phải thực hiện các nội dung như: kiểm tra hồ sơ + xác minh + chi trả. Đề xuất: Kéo dài lên: 7-10 ngày làm việc.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: dự thảo nghị định đã chỉnh sửa không quy định hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng để cắt giảm thủ tục hành chính và lược bỏ qui định về Hồ sơ và thủ tục trình tự thủ tục hành chính để nhận hỗ trợ mức khám sàng lọc mà thay bằng chi trả qua các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
170		Hội Hỗ trợ sinh sản Hà Nội, Hội	Cụ thể hóa nội dung khám sức khỏe trước khi kết hôn (Điều 20 của Luật Dân số)	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau:

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2025 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Phụ sản Việt Nam	- Cơ chế tổ chức thực hiện tại địa phương, bao gồm việc lồng ghép với chương trình khám sức khỏe định kỳ và các chương trình dân số hiện hành nhằm nâng cao khả năng tiếp cận của người dân. - Làm rõ định hướng cơ chế hỗ trợ của địa phương, bao gồm: + Đối tượng ưu tiên: những trường hợp kết hôn lần đầu ở độ tuổi muộn (ví dụ từ 30 tuổi trở lên), là nhóm có nguy cơ giảm khả năng sinh sản do đã qua giai đoạn thuận lợi về sinh học. + Hình thức hỗ trợ: Địa phương có mức sinh thấp hỗ trợ một lần chi phí khám sức khỏe trước khi kết hôn đối với nhóm đối tượng ưu tiên nêu trên, nhằm khuyến khích tiếp cận sớm dịch vụ điều trị vô sinh. + Tùy vào điều kiện ngân sách, địa phương có thể chủ động mở rộng phạm vi, đối tượng và mức hỗ trợ phù hợp.	- Dự thảo Nghị định hướng dẫn thực hiện điểm b khoản 2 Điều 21 Luật Dân số "Chính phủ quy định cụ thể phạm vi, đối tượng, mức hỗ trợ khám sàng lọc một số bệnh bẩm sinh trước sinh và sơ sinh theo lộ trình ưu tiên". - Nội dung hỗ trợ về tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn được quy định tại Điều 20 Luật Dân số sẽ do chính địa phương cấp tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật về phân cấp, phân quyền.
	Điều 19. Kinh phí thực hiện			
171	Khoản 1	UBND tỉnh Điện Biên	Đề nghị bỏ khoản 1 do nội dung đã được đề xuất bổ sung tại Điều 7.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Bộ Y tế đề xuất thống nhất quy định về kinh phí thực hiện các chính sách, biện pháp tại Điều 13 của dự thảo Nghị định.
172	Khoản 1	Sở Y tế tỉnh Tây Ninh	Sắp xếp khoản 1, Điều 19, Chương IV vào khoản 4, Điều 4, Chương II thành Biện pháp duy trì	

thuta.tcds_Trinh Anh Thư 24/01/2026 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			mức sinh thay thế, giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh.	
173	Khoản 1	Sở Y tế thành phố Cần Thơ	bổ sung thêm cụm từ: *"phù hợp khả năng phân bổ trong dự toán ngân sách địa phương hàng năm, đồng thời huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định"*.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý tại khoản 1 Điều 13.
174	Khoản 1	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên	Đề nghị sửa như sau: *"Kinh phí hỗ trợ tài chính tại Điều 4, Điều 13 do ngân sách trung ương hỗ trợ. Trường hợp địa phương ban hành mức hỗ trợ cao hơn quy định tại Nghị định này thì kinh phí thực hiện do ngân sách địa phương đảm bảo"*. Lý do: Theo Luật Ngân sách nhà nước năm 2025, nguồn thu ngân sách địa phương được hưởng giảm so với Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 nên ngân sách địa phương gặp nhiều khó khăn trong việc thực hiện các chế độ, chính sách do trung ương ban hành nhưng yêu cầu địa phương phải đảm bảo nguồn. Do đó, đối với các chính sách do trung ương quy định tại Nghị định này, đề nghị ngân sách trung ương hỗ trợ.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Kinh phí thực hiện theo quy định phân cấp ngân sách hiện hành.
175	Khoản 1	Sở Y tế tỉnh Ninh Bình	Đề nghị điều chỉnh khoản 1 "1. Kinh phí hỗ trợ tài chính khi sinh con quy định tại Điều 4 Nghị định này do ngân sách địa phương bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành" thành một Điều của Chương II.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Bộ Y tế đề xuất thống nhất quy định về kinh phí thực hiện các chính sách, biện pháp tại Điều 13 của dự thảo Nghị định.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			* Lý do: Hỗ trợ tài chính khi sinh con là nội dung tại Chương II "BIỆN PHÁP DUY TRÌ MỨC SINH THAY THẾ, GIẢM THIỂU MẤT CÂN BẰNG GIỚI TÍNH KHI SINH".	
176	Khoản 1	Sở Y tế Cao Bằng	Đề xuất sửa khoản 1, Điều 19 thành: "1. Kinh phí hỗ trợ tài chính khi sinh con quy định tại Điều 4 Nghị định này do ngân sách Trung ương bảo đảm.". Lý do đề nghị: Việc quy định Ngân sách địa phương đảm bảo dễ dẫn đến việc: tỉnh giàu sẽ thực hiện tốt, còn tỉnh nghèo lại không triển khai. Tỉnh Cao Bằng là tỉnh miền núi, biên giới với điều kiện kinh tế - xã hội còn gặp nhiều khó khăn, số thu ngân sách hằng năm của tỉnh thấp, nguồn lực địa phương còn hạn hẹp, kinh phí địa phương nhận hỗ trợ chủ yếu từ ngân sách trung ương (trên 80%).	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Kinh phí hỗ trợ thực hiện theo phân cấp ngân sách hiện hành.
177	Khoản 2	Bộ Tài chính	Đề nghị Bộ Y tế rà soát quy định này đảm bảo phù hợp với các quy định tại khoản 1 Điều 44 Luật Phòng bệnh 2025 và khoản 2 Điều 21 Luật Dân số 2025 theo hướng (i) phân định rõ ngân sách nhà nước và quỹ bảo hiểm y tế chi khám sàng lọc trước sinh và sơ sinh (ngân sách nhà nước chi thông qua Chương trình mục tiêu quốc	***Ý kiến giải trình:*** Việc rà soát các đối tượng tại điểm a khoản 1 Điều 44 Luật Phòng bệnh (Khám thai định kỳ và khám sàng lọc một số bệnh cho đối tượng từ 18 tuổi trở lên) và đối tượng tại khoản 2 Điều 21 Luật Dân số (Khám sàng lọc

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035 để thanh toán cho đối tượng không có thẻ bảo hiểm y tế hoặc thanh toán cho cả đối tượng có thẻ bảo hiểm y tế trong thời gian chưa điều chỉnh mức đóng bảo hiểm y tế để tránh trùng lắp) và (ii) quy định rõ lộ trình, đối tượng ưu tiên được chi từ nguồn ngân sách nhà nước, quỹ bảo hiểm y tế.	trước sinh 4 bệnh thuộc gói dịch vụ cơ bản cho phụ nữ mang thai và Khám sàng lọc sơ sinh 5 bệnh thuộc gói dịch vụ cơ bản cho trẻ sơ sinh) đã được thực hiện trong quá trình thẩm định 2 Luật này và khẳng định không trùng nhau. + Về phân định rõ ngân sách và quỹ bảo hiểm: Ngân sách nhà nước chi thông qua Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035 để thanh toán cho tất cả đối tượng, cụ thể như sau: a) Phụ nữ mang thai được khám và thực hiện các phương pháp sàng lọc trước sinh đủ 04 bệnh cơ bản: Hội chứng Edwards, hội chứng Down, hội chứng Patau, tan máu bẩm sinh Thalassemia; b) Trẻ sơ sinh được khám và thực hiện các phương pháp sàng lọc sơ sinh đủ 05 bệnh cơ bản: Suy giáp trạng bẩm sinh, thiếu men G6PD,

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2026 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				tăng sản thượng thận bẩm sinh, khiếm thính bẩm sinh, bất thường tim bẩm sinh nặng. Trong quá trình thực hiện, các mặt bệnh nêu trên được có trong danh mục bảo hiểm y tế thì nguồn chi trả sẽ chỉ được thanh toán từ quỹ bảo hiểm y tế (tự động dừng không thanh toán từ nguồn ngân sách nhà nước chi thông qua Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 – 2035). + Về quy định rõ lộ trình, đối tượng ưu tiên, dự thảo chỉnh sửa khoản 2 Điều 11 (Điều 16 cũ) như sau: "a) Từ ngày 01 tháng 07 năm 2026 đến ngày 31 tháng 12 năm 2026: Phụ nữ mang thai và trẻ sơ sinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, bảo trợ xã hội; người dân tại thôn đặc biệt khó khăn; xã thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi, biên giới, hải đảo, vùng nhiễm chất độc dioxin được sử dụng miễn phí dịch vụ qui định tại khoản

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2026 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				1, khoản 2 Điều 10 và điểm a khoản 1 Điều này. b) Từ ngày 01 tháng 01 năm 2027: Tất cả phụ nữ mang thai và trẻ sơ sinh được hưởng mức hỗ trợ theo quy định tại Điều 10 và khoản 1 Điều này."
178	Khoản 2	Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh	Đề nghị bổ sung thêm "Do ngân sách địa phương bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành".	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Nội dung này sẽ được cụ thể hóa trong quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035.
	Chương V. Chính sách, chế độ cho cộng tác viên dân số			
	Điều 20. Về chính sách, chế độ cho cộng tác viên dân số			
179	Ý kiến chung	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	Để khuyến khích và tạo điều kiện cho đội ngũ cộng tác viên thực hiện tốt hơn hoạt động cũng như tạo cơ chế, chính sách cho các địa phương tự cân đối nguồn, tự quyết mức hỗ trợ cho cộng tác viên theo thực tế tình hình kinh tế - xã hội, tránh	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp tại Điều 12 trong dự thảo Nghị định

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2026 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			phải sửa đổi quy định mức hỗ trợ tại Nghị định trong thời gian ngắn, đề nghị quy định theo hướng các mức trên là "ít nhất bằng" và thay "hệ số lương cơ sở" bằng "mức lương cơ sở" (Nghị định 73/2024/NĐ-CP ngày 30/06/2024 của Chính phủ ban hành quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang).	
180	Ý kiến chung	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Phạm vi áp dụng nên áp dụng cho các xã đặc biệt khó khăn và các thôn đặc biệt khó khăn theo công bố của Bộ Dân tộc và Tôn giáo để tránh bỏ sót phạm vi.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu và chỉnh sửa tại điểm a khoản 1 Điều 12 trong dự thảo Nghị định.
181	Ý kiến chung	UBND tỉnh Điện Biên	Đề nghị bổ sung khoản 5 như sau: "5. Nguyên tắc áp dụng: - Cộng tác viên dân số chuyên trách được hưởng 100% chế độ quy định tại khoản 3 Điều này; - Cộng tác viên dân số kiêm nhiệm được hưởng 70% chế độ quy định tại khoản 3 Điều này.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu và chỉnh sửa tại Điều 12 trong dự thảo Nghị định.
182	Khoản 2	Bộ Nội vụ	Đề nghị nghiên cứu rà soát, làm rõ căn cứ việc quy định "không quá 250 hộ gia đình" nhằm bảo đảm tính khả thi khi tổ chức thực hiện Nghị định. Đồng thời, đề nghị bổ sung làm rõ trách nhiệm của đội ngũ cộng tác viên dân số và đánh giá tác động cụ thể đối với nội dung chính sách này tại dự thảo Tờ trình Chính phủ.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu và chỉnh sửa tại Điều 12 trong dự thảo Nghị định.

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2025 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			Hiện nay, Nghị định số 293/2025/NĐ-CP ngày 10/11/2025 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động quy định vùng I, II, III, IV, áp dụng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động theo quy định của Bộ luật Lao động. Do vậy, nếu áp dụng địa bàn theo vùng để quy định mức thù lao cho cộng tác viên, đề nghị biên tập lại khoản 3 Điều 20 theo hướng địa bàn xã theo vùng hiện được thực hiện theo quy định của Chính phủ (hiện nay có 04 vùng gồm vùng I, II, III, IV theo quy định tại Nghị định số 293/2025/NĐ-CP).	
183	Khoản 2	Hội Nông dân Việt Nam, Sở Y tế tỉnh Nghệ An	Đề nghị nghiên cứu điều chỉnh giảm số hộ gia đình mỗi cộng tác viên dân số phụ trách xuống không quá 200 hộ (thay vì định mức tối đa 250 hộ như phương án hiện nay). Dự thảo Tờ trình đã xác định khó khăn về nguồn lực đầu tư và chế độ đối với đội ngũ làm công tác dân số cơ sở còn hạn chế. Với đặc thù địa bàn nông thôn rộng, mật độ dân cư không đồng nhất, việc phụ trách 250 hộ sẽ gây áp lực quá tải, khó đảm bảo chất lượng tư vấn chuyên sâu và nắm bắt kịp thời các biến động dân số. Việc giảm định mức này sẽ giúp đội ngũ cộng tác viên hiện nay hoạt động hiệu quả	***Ý kiến giải trình:*** Số hộ gia đình 1 cộng tác viên phụ trách hiện nay vào khoảng 211 hộ/1 cộng tác viên. Đặc biệt tỷ lệ ở vùng đô thị thì số hộ gia định 1 cộng tác viên phụ trách thường từ 350-500 hộ. Nên không thể quy định số hộ như đề xuất của Hội.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			hơn, thực hiện đúng chức năng truyền thông và vận động tại cộng đồng.	
184	Khoản 2	Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh	Nên quy định số hộ quản lý theo từng khu vực: cụ thể xã từ 200-300 hộ/01 cộng tác viên; phường từ 250-350 hộ/01 cộng tác viên; xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số, xã vùng giáp biên giới, xã đảo, đặc khu từ 50-100 hộ/01 cộng tác viên. Đặc điểm về mật độ dân số mỗi khu vực khác nhau, nên phân chia số lượng hộ 01 cộng tác viên quản lý theo từng khu vực cho hợp lý với tình hình thực tế.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế đã tiếp thu và chỉnh sửa tại Điều 12 dự thảo Nghị định.
185	Khoản 2	Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng	Quy định cứng 250 hộ có thể khó áp dụng tại cả vùng thành thị, nông thôn. ***Đề xuất chỉnh sửa***: Căn cứ đặc điểm, tình hình thực tế, địa phương quy định số lượng cộng tác viên, bảo đảm mỗi cộng tác viên phụ trách không quá 500 hộ gia đình tại Tổ dân phố (khu phố, khối phố, khóm, tiểu khu,…) và 350 hộ gia đình tại Thôn (thôn, làng, ấp, bản, buôn, bon, phum, sóc,…).	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu tại Điều 12 trong dự thảo Nghị định.
186	Khoản 2	Sở Y tế tỉnh Đồng Nai	Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của Thông tư số 02/2021/TT-BYT ngày 25/01/2021 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ của cộng tác viên dân số tại khoản 1, Điều 4 "Cộng tác viên	***Ý kiến tiếp thu:*** Quy định cộng tác viên phụ trách theo hộ gia đình để đảm bảo thống nhất giữa các dự thảo nghị định mà Bộ Y tế đang xây dựng nhằm thuận

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2025 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			dân số được bố trí phụ trách công việc theo địa bàn thôn tùy thuộc vào đặc điểm, tình hình thực tế của địa phương nhưng bảo đảm mỗi thôn có tối thiểu 01 cộng tác viên dân số" nhằm bảo đảm thống nhất trong quá trình tổ chức thực hiện tại địa phương.	tiện cho địa phương trong quá trình triển khai, thực hiện, xét chọn sử dụng cộng tác viên.
187	Khoản 3	Bộ Công an	Tại mục 3.4 phần IV dự thảo Tờ trình có nêu: *"Phương án đề xuất đối với mức chi thù lao cho cộng tác viên dân số từ 0,3 - 0,5 mức lương cơ sở, mức trung bình là 0,4 hệ số lương cơ sở; cộng tác viên dân số chuyên trách được hưởng 100% mức thù lao, cộng tác viên dân số kiêm nhiệm được hưởng 70% mức thù lao;…"*. Tuy nhiên, tại khoản 3 Điều 20 dự thảo Nghị định chưa quy định chế độ thù lao đối với cộng tác viên dân số kiêm nhiệm. Do đó, đề nghị bổ sung quy định cụ thể về chế độ thù lao đối với cán bộ kiêm nhiệm công tác dân số tại các bộ, ban, ngành để đảm bảo tính tương thích giữa dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu và chỉnh sửa tại Điều 12 trong dự thảo Nghị định.
188	Khoản 3	Bộ Dân tộc và Tôn giáo, Vụ Tổ chức cán bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long,	Đề nghị quy định rõ: ***"Xã vùng I, II, III"*** theo quy định tại văn bản nào sẽ được hưởng chế độ thù lao cho cộng tác viên.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu tại Điều 12 trong dự thảo.

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2025 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Chi cục Dân số tỉnh Vĩnh Long, Sở Y tế thành phố Đà Nẵng		
189	Khoản 3	Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên	Đề nghị cơ quan soạn thảo sửa đổi, bổ sung như sau: Căn cứ tình hình thực tiễn, chính quyền địa phương cấp tỉnh quyết định mức thù lao và đối tượng cộng tác viên dân số mở rộng hơn nhưng không thấp hơn quy định tại khoản 3 Điều này.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu và chỉnh sửa tại Điều 12 trong dự thảo.
190	Khoản 3	Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh, Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên	Đề nghị quy định số hộ quản lý theo từng khu vực đơn vị hành chính xã/phường/đặc khu, cụ thể: a) Đối với cộng tác viên phụ trách địa bàn xã vùng III mức hưởng bằng 0.5 hệ số lương cơ sở; b) Đối với cộng tác viên phụ trách địa bàn xã vùng II mức hưởng bằng 0.4 hệ số lương cơ sở; c) Đối với cộng tác viên phụ trách địa bàn xã vùng I mức hưởng bằng 0.3 hệ số lương cơ sở.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu và chỉnh sửa tại Điều 12 trong dự thảo Nghị định.
191	Khoản 3	Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng	Đề nghị bổ sung cụm từ "tối đa" để địa phương có thể chủ động quy định mức cụ thể thấp hơn.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu và chỉnh sửa tại Điều 12 trong dự thảo.
192	Khoản 3	Sở Y tế thành phố Đà Nẵng	Sử dụng cụm từ "mức lương cơ sở" thay cho cụm từ "hệ số lương cơ sở" theo Nghị định 73/2024-NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu và chỉnh sửa tại Điều 12 trong dự thảo.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang, nhằm bảo đảm phù hợp với quy định hiện hành.	
193	Khoản 3	Sở Y tế tỉnh Nghệ An	Chế độ thù lao cho cộng tác viên, ngoài các mục a, b và c, đề nghị bổ sung thêm mục d: "*Đối với cộng tác viên phụ trách địa bàn còn lại mức hưởng bằng 0,25 hệ số lương cơ sở. Trường hợp cộng tác viên dân số đang kiêm nhiệm các chức danh khác thì ngoài thù lao cho cộng tác viên dân số được hưởng thêm thù lao chức danh kiêm nhiệm*"	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế chỉnh sửa như trong dự thảo và quy định 02 mức hưởng là 0.5 và 0.4.
194	Khoản 3	Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh	Đối với cộng tác viên phụ trách địa bàn xã vùng III, IV mức hưởng bằng 0,5 hệ số lương cơ sở. Đề nghị bổ sung cộng tác viên phụ trách xã địa bàn vùng IV: Vì Theo Nghị định số 128/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 Quy định về phân quyền, phân cấp trong quản lý nhà nước lĩnh vực nội vụ.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu tại Điều 12 trong dự thảo và không quy định theo vùng.
195	Khoản 3	Sở Y tế tỉnh Ninh Bình	Đề nghị nghiên cứu, bổ sung quy định cụ thể chế độ thù lao cho cộng tác viên phụ trách địa bàn các xã còn lại. * Lý do: dự thảo Nghị định mới quy định chế độ thù lao cho cộng tác viên phụ trách địa bàn xã vùng III, vùng II, vùng I là các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo trình độ phát	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu tại Điều 12 trong dự thảo Nghị định.

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2026 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			triển theo quy định tại Nghị định số 272/2025/NĐ-CP ngày 16/10/2025 của Chính phủ về phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030.	
196	Khoản 3	Sở Y tế tỉnh Phú Thọ	Đề nghị biên tập lại như sau: "3. Chế độ thù lao cho cộng tác viên: a) Đối với cộng tác viên phụ trách địa bàn xã vùng III mức hưởng bằng 0,5 ***mức*** lương cơ sở; b) Đối với cộng tác viên phụ trách địa bàn xã vùng II mức hưởng bằng 0,4 ***mức*** lương cơ sở; c) Đối với cộng tác viên phụ trách địa bàn xã vùng I và tương đương mức hưởng bằng 0,3 ***mức*** lương cơ sở".	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý tại Điều 12 trong dự thảo Nghị định.
197	Khoản 3	Sở Y tế tỉnh Lào Cai	Tại Khoản 3 của dự thảo quy định chế độ thù lao cho cộng tác viên phụ trách địa bàn xã. Tuy nhiên, trên thực tế không có cộng tác viên phụ trách địa bàn xã - chỉ có cộng tác viên phụ trách thôn, tổ dân phố, đồng thời dự thảo cũng chưa thể hiện rõ mức hỗ trợ hàng tháng do đó đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh Điều 20 như sau: "a) Đối với cộng tác viên phụ trách **thôn, bản thuộc các xã** vùng III mức hưởng **hằng tháng** bằng 0,5 hệ số lương cơ sở;	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu và không quy định theo vùng.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			b) Đối với cộng tác viên phụ trách **thôn, bản thuộc các xã** vùng II mức hưởng **hằng tháng** bằng 0,4 hệ số lương cơ sở; c) Đối với cộng tác viên phụ trách **thôn, bản, tổ dân phố** thuộc các xã vùng I và tương đương mức hưởng **hằng tháng** bằng 0,3 hệ số lương cơ sở"	
198	Khoản 3	Sở Y tế Cao Bằng	Mức thù lao thấp: 0,3 - 0,5 lương cơ sở (~702.000đ –1.170.000đ theo mức lương cơ sở hiện nay là 2.340.000đ). Không đủ động lực để cho CTV hoạt động và nỗ lực vì công việc. Đề xuất: Tăng mức hỗ trợ cho CTV hoặc tối thiểu 1,0 hệ số lương cơ sở hoặc bổ sung hỗ trợ xăng xe, nộp bảo hiểm,…	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Mức thù lao mang tính hỗ trợ, với số lượng cộng tác viên làm công tác dân số sau khi Nghị định có hiệu lực sẽ vào khoảng 80.000 người thì mức thù lao 2.340.000đ sẽ phát sinh khoản ngân sách lớn, không phù hợp.
199	Khoản 4	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên	Đề nghị sửa thành: "*Trường hợp cần hỗ trợ mức thù lao cao hơn, căn cứ tình hình thực tiễn, chính quyền địa phương cấp tỉnh quyết định mức thù lao cho cộng tác viên.*"	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu tại Điều 12 trong dự thảo.
200	Khoản 4	Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng	Đề nghị bỏ cụm từ "không thấp hơn" để tránh rủi ro pháp lý và áp lực ngân sách. Đề xuất chỉnh sửa: Căn cứ tình hình thực tiễn và khả năng cân đối ngân sách, chính quyền địa phương quyết định mức thù lao cụ thể cho cộng tác viên, bảo đảm	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu và đã đưa vào Điều 12 trong dự thảo.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			phù hợp với điều kiện địa bàn và các quy định hiện hành.	
	Chương VI. Tổ chức thi hành			
201	Bổ sung quy định	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	Đề nghị bổ sung trách nhiệm "thanh tra" đối với các bộ chuyên ngành vì đây là nội dung quan trọng, cần thiết và phù hợp với quy định tại điểm g khoản 1 Điều 27 Luật Dân số số 113/2025/QH15: "Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về dân số; khen thưởng trong công tác dân số".	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế có ý kiến như sau: Theo quy định của Luật Thanh tra, chức năng thanh tra không giao cho các bộ, ngành, tuy nhiên dự thảo Nghị định đã quy định kiểm tra thuộc trách nhiệm của Bộ Y tế và một số bộ, ngành có liên quan.
202	Bổ sung quy định	Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam	Cần bổ sung trách nhiệm của các cơ quan truyền thông như: Đài truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam trong việc phổ biến, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm trong triển khai và thực hiện. Do đó không nên để các cơ quan này trong trong Điều 27.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Quy định về việc phổ biến, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm trong triển khai và thực hiện của các Đài thuộc chức năng, nhiệm vụ của các Đài và được quy định tại Nghị định số 47/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ và Quyết định số 16-QĐ/TW ngày 30/3/2026 của Bộ Chính trị. Do đó, Bộ Y tế không quy định lại tại Nghị định này.
203	Bổ sung quy định	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Về trách nhiệm của các Bộ, Ngành, địa phương quy định tại các Điều đề nghị gộp chung thành	***Ý kiến tiếp thu:***

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			điều quy định về Tổ chức thực hiện. Trong đó, trách nhiệm của mỗi cơ quan, đơn vị là một khoản.	Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý trách nhiệm của các bộ, ngành trong dự thảo Nghị định
	Điều 21. Trách nhiệm của Bộ Y tế			
204	Điều 21	Bộ Nội vụ	Tại khoản 1 Điều 21 (Trách nhiệm của Bộ Y tế) quy định: Bộ Y tế có trách nhiệm "Giúp Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về dân số theo quy định tại Luật số 113/2025/QH15 và Nghị định này". Đề nghị nghiên cứu, biên tập để quy định rõ trách nhiệm của Bộ Y tế trong việc giúp Chính phủ quản lý nhà nước về công tác dân số theo quy định của pháp luật về dân số.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý bổ sung trách nhiệm cụ thể của Bộ Y tế trong dự thảo Nghị định.
205	Điều 21	Bộ Dân tộc và Tôn giáo	Trách nhiệm quản lý nhà nước về dân số của Bộ Y tế (khoản 1 Điều 21), của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (Điều 27) đã được quy định tại Luật Dân số năm 2025, đề nghị không quy định lại nội dung Luật đã quy định.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý phù hợp với quy định, trách nhiệm của các Bộ, cơ quan ngang bộ.
206	Điều 21	Bộ Khoa học và Công nghệ	Tại Điều 21 và Điều 27 (trách nhiệm của các bộ, ngành), đề nghị bổ sung, làm rõ cơ chế phối hợp; trong đó có nội dung phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ về xây dựng hệ sinh thái dữ liệu dân số, tiêu chuẩn dữ liệu, kết nối, chia sẻ và bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin vì cần bảo đảm tính đồng bộ, liên thông trong quản lý dữ liệu.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau, nội dung này không thuộc phạm vi Luật Dân số giao Chính phủ quy định chi tiết. Các quy định về kết nối, chia sẻ dữ liệu được thực hiện theo Nghị định 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 và

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				Nghị định số 278/2025/NĐ-CP ngày 22/10/2025.
207	Điều 21	Bộ Tài chính	Đề nghị bổ sung Điều quy định về trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc tiếp nhận và giải quyết chi trả hỗ trợ cho người dân.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Trình tự, thủ tục đã quy định rõ đơn vị tiếp nhận và giải quyết chi trả là UBND cấp xã.
	Điều 22. Trách nhiệm của Bộ Tài chính			
208	Khoản 1	Bộ Tài chính	Đề nghị sửa khoản 1 thành: "Chủ trì, phối hợp với Bộ Y tế trình cấp có thẩm quyền cân đối, bố trí ngân sách trung ương để thực hiện các chính sách quy định tại Nghị định này".	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Nghị định.
209	Khoản 4	Bộ Tài chính	Đề nghị sửa khoản 4 thành: "Định kỳ hằng năm, Cơ quan thống kê trung ương công bố tình trạng mức sinh, tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh theo lịch phổ biến thông tin thống kê nhà nước để Chính phủ, chính quyền địa phương cấp tỉnh xây dựng, thực hiện các chính sách hỗ trợ, khuyến khích phù hợp để duy trì mức sinh thay thế, biện pháp can thiệp để giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh".	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Bộ Y tế đề xuất giữ nguyên như quy định tại dự thảo Nghị định về thời điểm công bố để địa phương lập kế hoạch, tổ chức thực hiện chính sách.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
210	Khoản 4	Bộ Khoa học và Công nghệ	Đề nghị rà soát quy định về thời điểm công bố số liệu dân số vì cần bảo đảm thống nhất với pháp luật về thống kê, tránh xung đột trong áp dụng.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý theo quy định của Luật Thống kê.
211	Khoản 4	Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam	Nên sửa lại là "Định kỳ hằng năm, Cục Thống kê".	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Căn cứ Luật Thống kê, sử dụng thuật ngữ "Cơ quan thống kê trung ương" (Điều 62) mà không sử dụng tên gọi cụ thể.
212	Khoản 4	Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh	Quy định Cơ quan thống kê công bố tình trạng mức sinh trước ngày 25/12 hằng năm. Nên làm rõ kết quả công bố này sẽ là căn cứ để áp dụng các chính sách hỗ trợ tại Điều 4 cho năm tài chính tiếp theo ngay sau đó để các địa phương chủ động lập dự toán ngân sách.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Thời gian công bố thông tin thống kê thực hiện theo quy định của Luật Thống kê. Bộ Y tế đã chỉnh lý lại nội dung này theo quy định của Luật Thống kê.
213	Khoản 4	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Đề nghị làm rõ: "Cơ quan Thống kê Trung ương" là cơ quan nào. Nếu là cơ quan ở Bộ Tài chính thì sẽ do Cục Thống kê công bố số liệu, còn nếu là cơ quan ở Bộ Y tế thì sẽ là đơn vị nào công bố. Đề nghị định nghĩa rõ để thống nhất thực hiện.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Căn cứ Luật Thống kê, sử dụng thuật ngữ "Cơ quan thống kê trung ương" (Điều 62) mà không sử dụng tên gọi cụ thể.
214	Khoản 4	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Dự thảo Nghị định yêu cầu Cơ quan thống kê Trung ương công bố tình trạng mức sinh, tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh, nhưng trong dự thảo Nghị định không còn hướng dẫn về	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Nội dung này chi tiết theo quy định tại khoản 4

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2025 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			cụ thể về điều kiện áp dụng đối với Mức sinh thay thế và Mất cân bằng giới tính khi sinh thì việc công bố số liệu sẽ được xem như là không cần thiết phải quy định ở đây.	Điều 14 và khoản 3 Điều 15 Luật Dân số.
215	Khoản 4	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Việc công bố số liệu về Dân tộc, Tôn giáo và danh sách thôn, xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực I, II, III sẽ do Bộ Dân tộc và Tôn giáo công bố theo quy định của Chính phủ chứ không phải trách nhiệm của Bộ Tài chính theo như đã nêu tại Dự thảo Nghị định.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Nội dung này thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 5 Nghị định 94/2016/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Thống kê: *"**Điều 5. Trách nhiệm của cơ quan thống kê trung ương trong phổ biến thông tin thống kê nhà nước*** *1. Phổ biến các thông tin thống kê thuộc thẩm quyền công bố theo quy định của Luật thống kê, gồm:* *c) Kết quả Điều tra thống kê trong chương trình Điều tra thống kê quốc gia được phân công thực hiện;"* Hiện nay Cơ quan thống kê trung ương được phân công thực hiện Điều tra, thu thập thông tin về thực trạng kinh tế - xã hội của 53 dân tộc thiểu số theo Quyết định số 02/QĐ-TTg

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2020 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				ngày 05/01/2015. Do vậy việc công bố số liệu dân số dân tộc do đơn vị này thực hiện.
	Điều 23. Trách nhiệm của Bộ Giáo dục và Đào tạo			
216	Điều 23	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Đề nghị sửa đổi như sau: - Chủ trì hướng dẫn, xây dựng nội dung giáo dục dân số, sức khỏe sinh sản đưa vào chương trình và hoạt động giáo dục khác phù hợp với từng cấp học. - Chỉ đạo kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện tại các địa phương, cơ sở giáo dục.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Nghị định.
217	Điều 23	Bộ Ngoại giao	Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa Điều 23. Trách nhiệm của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Ưu tiên phát triển nguồn nhân lực chuyên nghiệp, đáp ứng nhu cầu điều dưỡng viên, chăm sóc viên, công tác xã hội viên trong lĩnh vực người cao tuổi thông qua chuẩn hóa chương trình đào tạo điều dưỡng - lão khoa, công tác xã hội lão; đánh giá và bổ sung các chỉ tiêu đào tạo mới, đào tạo lại các nhân viên tại các trạm y tế để đáp ứng nhu cầu nhân lực chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Căn cứ nhiệm vụ được giao tại dự thảo Nghị định này, Bộ Y tế xây dựng hướng dẫn chuyên môn về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng làm cơ sở xây dựng khung chương trình, tài liệu đào tạo theo quy định của pháp luật.
	Điều 24. Trách nhiệm của Bộ Nội vụ			

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
218	Điều 24	Bộ Nội vụ	Tại Điều 24 (Trách nhiệm của Bộ Nội vụ) quy định: Bộ Nội vụ có trách nhiệm "Hướng dẫn và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới; phối hợp với Bộ Y tế và cơ quan có liên quan xây dựng các chính sách khuyến khích, hỗ trợ về giáo dục, việc làm; nâng cao vai trò của phụ nữ, trẻ em gái trong gia đình, cộng đồng và xã hội". Đề nghị không quy định nội dung này nhằm bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Nội vụ hiện được quy định tại Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, không quy định Điều này
	Điều 25. Trách nhiệm của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch			
219	Điều 25	Bộ Ngoại giao	Cân nhắc xây dựng các chiến lược truyền thông bài bản, gắn kết với các chính sách an sinh xã hội liên quan (hỗ trợ nhà ở xã hội, bảo hiểm y tế, giáo dục,…) để khuyến sinh và góp phần xóa bỏ các định kiến về giới trên cơ sở kế thừa truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc. Đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên môi trường số.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu trong quá trình triển khai Nghị định sẽ lưu ý lồng ghép các quy định cụ thể để truyền thông, vận động đến cơ quan, tổ chức, cá nhân.
	Điều 26. Trách nhiệm của Bộ Xây dựng			
220	Điều 26	Bộ Xây dựng	Đề nghị nghiên cứu, chỉnh sửa nội dung quy định về trách nhiệm của Bộ Xây dựng như sau:	***Ý kiến tiếp thu:***

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2025 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			"Hướng dẫn, theo dõi mức độ đáp ứng của các công trình cơ sở hạ tầng, dịch vụ tiện ích trong công tác quy hoạch đô thị và nông thôn, nhà ở xã hội và phát triển đô thị" Lý do: - Các yếu tố dân số là cơ sở tính toán các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật trong công tác lập trong quy hoạch đô thị, xác định quy mô xây dựng nhà ở xã hội. - Việc theo dõi, giám sát mức độ đáp ứng của các công trình cơ sở sở hạ tầng, dịch vụ tiện ích trong công tác quy hoạch đô thị và nông thôn, nhà ở xã hội và phát triển đô thị nhằm nắm bắt được hiệu quả, chất lượng và khả năng, năng lực phục vụ dân cư của các công trình cơ sở sở hạ tầng, dịch vụ tiện ích. Qua đó phản ánh được mức độ thích ứng với già hoá dân số và yêu cầu nâng cao chất lượng dân số theo quy định tại khoản 4 Điều 3, khoản 3 Điều 7 và khoản 5 Điều 16 của Luật Dân số năm 2025.	Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Nghị định.
221	Điều 26	Cục Hạ tầng và Thiết bị Y tế	Trong bối cảnh thay đổi cơ cấu dân số và già hóa dân số, hạ tầng đô thị và nhà ở cần gắn kết chặt chẽ với mạng lưới cơ sở hạ tầng y tế. Các không gian công cộng cần có thiết kế tiếp cận không rào cản để hỗ trợ người dân (đặc biệt là người cao	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý trong dự thảo Nghị định.

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2026 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			tuổi, phụ nữ có thai) dễ dàng tiếp cận các dịch vụ y tế. **Đề xuất chỉnh lý:** Đề nghị làm rõ trách nhiệm lồng ghép bằng việc chỉnh lý Điều 26 như sau: *"Chủ trì, tổ chức thực hiện các biện pháp về quy hoạch, nhà ở, không gian công cộng trong việc lồng ghép các yếu tố dân số,* ***đặc biệt chú trọng quy hoạch mạng lưới cơ sở hạ tầng y tế, hạ tầng tiếp cận không rào cản****, trong quy hoạch đô thị, nhà ở xã hội."*	
	Điều 27. Trách nhiệm của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ			
222	Điều 27	Bộ Ngoại giao	Đề nghị làm rõ hơn vai trò phối hợp của các bộ, ngành trong việc triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế về dân số, trong đó có cơ chế trao đổi thông tin, tổng hợp và quản lý thống nhất các chương trình, dự án hợp tác với nước ngoài nhằm bảo đảm hiệu quả, tránh trùng lặp.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý Điều 14 dự thảo Nghị định.
223	Điều 27	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Tại dự thảo Nghị định, từ Điều 21 đến Điều 26 đã quy định cụ thể trách nhiệm của một số bộ, cơ quan liên quan trực tiếp đến công tác dân số như: Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ,... Tuy nhiên, Điều 27 tiếp tục quy định chung trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Nghị định.

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2025 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			phủ, trong đó có nội dung về việc chỉ định cơ quan đầu mối, có thể dẫn đến chưa phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tiễn tổ chức của một số bộ, ngành không có hoạt động trực tiếp trong lĩnh vực dân số. Để bảo đảm tính phù hợp, tránh trùng lặp và tăng tính linh hoạt trong tổ chức thực hiện, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, chỉnh lý Điều 27 theo hướng quy định khái quát, gắn với chức năng, nhiệm vụ được giao, cụ thể như sau: "*Điều 27. Trách nhiệm của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ* *1. Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động trong lĩnh vực dân số theo phạm vi, lĩnh vực được Chính phủ phân công và quy định tại Nghị định này.* *2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và yêu cầu quản lý nhà nước về dân số, bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ tổ chức thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác dân số theo quy định tại Nghị định này.".*	
224	Điều 27	Bộ Nội vụ	Tại Điều 27 (Trách nhiệm của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ) quy định: các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ thực	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Nghị định.

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2025 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			hiện quản lý nhà nước về hoạt động trong lĩnh vực dân số. Đề nghị nghiên cứu rà soát, bảo đảm phân định phù hợp thẩm quyền của Chính phủ, Bộ Y tế, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ quy định tại Điều 27 Luật Dân số.	
	Điều 28. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố			
225	Ý kiến chung	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Đề nghị bổ sung thêm 01 khoản "Căn cứ số liệu về tỷ số giới tính khi sinh do cơ quan thống kê công bố, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch can thiệp giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh phù hợp với tình hình địa phương" Lý do: Khoản 3 Điều 15 Luật Dân số quy định. Việc bổ sung quy định trên là cần thiết nhằm cụ thể hóa Luật, bảo đảm rõ trách nhiệm, tăng tính chủ động của địa phương và nâng cao hiệu quả thực hiện các biện pháp giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, đã chỉnh sửa nội dung quy định tại điểm c khoản 2 Điều 14, cụ thể như sau: "*c) Định kỳ Cơ quan thống kê trung ương công bố tình trạng mức sinh, tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh toàn quốc, theo vùng kinh tế - xã hội, theo tỉnh, thành phố tại thời điểm công bố Niên giám thống kê quốc gia hằng năm; công bố dân số theo dân tộc thiểu số trên lãnh thổ Việt Nam chu kỳ 05 năm 1 lần vào quý II của các năm có số cuối là 5 và 0 để Chính phủ và chính quyền địa phương cấp tỉnh xây dựng, thực hiện các chính sách hỗ trợ, khuyến khích*

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2025 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				phù hợp để duy trì mức sinh thay thế, biện pháp can thiệp để giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh.."
226	Khoản 2	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên	Đề nghị sửa như sau: *"Đảm bảo kinh phí thực hiện đối với các chính sách do địa phương ban hành"*. Lý do: Việc đảm bảo kinh phí thực hiện chính sách do trung ương và địa phương ban hành được thực hiện theo quy trình của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, bổ sung điểm b khoản 6 Điều 14 "b) Trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định bố trí, đảm bảo kinh phí từ ngân sách địa phương để thực hiện quy định tại Nghị định này;"
227	Khoản 2	Sở Y tế Đắk Lắk	Tại khoản 2 Điều 28 dự thảo quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh "Trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định bố trí vốn từ ngân sách địa phương để thực hiện các chính sách dân số theo quy định tại Nghị định này…". Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lại để quy định cụ thể, rõ ràng cơ quan là "HĐND" hay "UBND" để đảm bảo thẩm quyền khi triển khai thực hiện trên thực tế.	
	Điều 29. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên			
228	Điều 29	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Đề nghị bổ sung, hoàn thiện trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên theo hướng:	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Các nhiệm vụ trên được quy định tại Luật Mặt trận và quy định chức năng nhiệm vụ

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2025 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			1. Tuyên truyền, vận động cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện chính sách pháp luật về dân số; tham gia xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật về dân số. 2. Thực hiện giám sát và phản biện xã hội đối với việc xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về dân số theo quy định của pháp luật. 3. Tham gia bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người dân trong lĩnh vực dân số; thúc đẩy bình đẳng giới; quan tâm các nhóm đối tượng dễ bị tổn thương, trong đó có phụ nữ, trẻ em và người cao tuổi. 4. Phát huy vai trò của các tổ chức thành viên trong việc tham gia thực hiện chính sách dân số phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức.	của MTTQ và các tổ chức tổ chức thành viên. Do đó, Bộ Y tế không quy định tại dự thảo Nghị định này.
	Chương VII. Điều khoản thi hành			
	Điều 30. Điều khoản chuyển tiếp			
229		Bộ Tư pháp	Điều 30 dự thảo Nghị định quy định: "Trường hợp mức thù lao mới của cộng tác viên cao hơn mức hiện hưởng thì cộng tác viên hưởng mức cũ đến hết năm 2026, chênh lệch thù lao phụ cấp từ thời điểm 01/7/2026- 31/12/2026 sẽ được chi trả vào năm 2027. Mức thù lao phụ cấp mới được tính từ 01/01/2027." Tuy nhiên, quy định này	***Ý kiến tiếp thu*** Bộ Y tế đã tiếp thu và hoàn thiện dự thảo Nghị định.

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2026 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			chưa rõ ràng, chưa hợp lí, bởi vì mặc dù dự thảo xác định mức thù lao mới được tính từ ngày 01/01/2027, nhưng đồng thời lại quy định chi trả phần chênh lệch thù lao phụ cấp cho khoảng thời gian từ 01/7/2026 đến 31/12/2026 đối với trường hợp cộng tác viên tiếp tục hưởng mức thù lao hiện hưởng tới hết năm 2026 khi mức thù lao mới cao hơn mức hiện hưởng. Điều này dẫn đến cách hiểu rằng quy định thực chất mức thù lao đã được áp dụng từ ngày 01/7/2026. Do đó, chưa rõ cơ sở đề xuất quy định nội dung này.	
	Điều 31. Hiệu lực thi hành			
230	Ý kiến chung	Bộ Tài chính	Đề nghị Bộ Y tế rà soát đảm bảo tính thống nhất tại các quy định, ví dụ tại khoản 2 quy định "Kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành, các văn bản quy phạm pháp luật sau đây hết hiệu lực toàn bộ…" trong khi tại điểm b khoản này quy định "Các quy định trước đây trái với Nghị định này đều bị bãi bỏ".	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý quy định này.
231	Khoản 1	Sở Y tế Thành Phố Hải Phòng	Đề nghị bổ sung và sửa Khoản 1 Điều 31 dự thảo quy định: *"... Trừ trường hợp quy định tại điểm c, d khoản 1 Điều 14 Luật Dân số thực hiện theo quy định tại Điều 4 và Điều 5 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2027*" thành *"... Trừ trường hợp quy định tại điểm c, d khoản 1 Điều 14 Luật*	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý khoản 1, 2 Điều 15 dự thảo Nghị định. "1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2026,

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2026 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			Dân số năm 2025 thực hiện theo quy định tại Điều 4 và Điều 5 Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2027" cho đầy đủ.	trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này. 2. Quy định tại khoản 1 Điều 3 và điểm b, khoản 2 Điều 11 Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2027.".
232	Điểm b khoản 2	Bộ Công an, Sở Y tế thành phố Cần Thơ	Đề nghị bỏ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 31 về: *"b) Các quy định trước đây trái với Nghị định này đều bị bãi bỏ"*. Bởi vì: (1) Khoản 3, khoản 4 Điều 58 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã quy định rõ nguyên tắc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật đối với trường hợp nhiều văn bản quy phạm pháp luật có quy định khác nhau về cùng một vấn đề, theo đó, việc quy định điểm b khoản 2 Điều 31 là không cần thiết; (2) Khoản 3 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản khác phải xác định rõ tên văn bản, phần, chương, mục, tiểu mục, điều, khoản, điểm của văn bản bị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành; theo đó, cần rà soát, liệt kê cụ thể quy định tại nghị định hoặc thông tư nào bị bãi bỏ để đảm bảo tính minh bạch của hệ thống pháp luật.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý.
	Điều 32. Trách nhiệm thi hành			

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2026 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
233		Cục Bà mẹ và Trẻ em	Đề nghị bỏ cụm "trực thuộc trung ương" (vì hiện nay không còn thành phố thuộc tỉnh).	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Nghị định.
	Phụ lục, biểu mẫu			
234	Ý kiến chung	Bộ Công an	Dự thảo Nghị định đang quy định nhiều loại hồ sơ riêng biệt cho các trường hợp: sinh con thứ hai (khoản 2 Điều 3), nhận hỗ trợ tài chính khi nghỉ thai sản (khoản 1 Điều 5), hỗ trợ sàng lọc trước sinh và sơ sinh (Điều 17). Việc yêu cầu người dân lập từ 02 đến 03 bộ hồ sơ với nhiều mẫu tờ khai khác nhau sẽ làm phát sinh thủ tục hành chính, gây áp lực cho cả người dân và cơ quan tiếp nhận cấp xã. Đề nghị báo cáo đánh giá tác động kỹ lưỡng hơn đối với việc phát sinh các thủ tục này. Đồng thời, đề nghị nghiên cứu việc sử dụng dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để thay thế các giấy tờ thủ tục, giảm tối đa giấy tờ cho người dân và bổ sung quy định việc thực hiện thủ tục trên môi trường điện tử khi hạ tầng dữ liệu đã đồng bộ trên toàn quốc.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, bổ sung quy định khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư khi đã được kết nối, chia sẻ và đồng bộ để thay thế Giấy xác nhận sinh con thứ hai. .
235	Ý kiến chung	Bộ Khoa học và Công nghệ	Đối với các biểu mẫu tại Phụ lục, đề nghị lược bỏ các trường thông tin cá nhân đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, chỉ giữ lại thông tin tối thiểu cần thiết vì cần bảo đảm đơn giản	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Biểu mẫu Giấy xác nhận hay Tờ khai đề nghị cần kê khai các thông tin cơ bản của

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			hóa thủ tục hành chính và phù hợp yêu cầu chuyển đổi số.	cá nhân làm cơ sở thực hiện thủ tục hành chính.
236		Vụ Kế hoạch - Tài chính	Quy định về Giấy xác nhận sinh con thứ hai theo Mẫu số 1 để hưởng chế độ thai sản và Tờ khai đề nghị hỗ trợ tài chính theo Mẫu số 2, nếu hai loại giấy tờ này mà được gửi đến cùng một địa chỉ Uỷ ban nhân dân xã, phường, đặc khu thì sẽ thuận lợi cho người được hưởng lợi. Nếu chấp nhận việc gửi 02 loại giấy tờ đến cùng một Uỷ ban nhân dân xã, phường, đặc khu nơi người hưởng lợi đăng ký thường trú, hoặc tạm trú để giải quyết thì nên ghi rõ nơi gửi sẽ là 1 trong 2 nơi đều có giá trị như nhau để thống nhất thực hiện.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu và chỉnh sửa tại Mẫu số 01 và Mẫu số 02 tại Nghị định này.
237	Mẫu 01	Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên, Lai Châu	Đề nghị bỏ 01 từ *"Kính gửi"*. Phần xác nhận đề nghị bổ sung *"Phần xác nhận UBND xã, phường"*.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý.
238	Mẫu 01	Sở Y tế tỉnh Ninh Bình	Đề nghị viện dẫn chính xác như sau: "(Kèm theo Nghị định số ……/2026/NĐ-CP)".	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Dự thảo Nghị định đã viện dẫn tại Phần Phụ lục, không viện dẫn chi tiết tại các biểu mẫu.
239	Mẫu 01	Sở Y tế Thành Phố Hải Phòng	Tại khoản 2 Điều 3 dự thảo (trang 2) quy định: "2. Thủ tục hưởng chế độ nghỉ thai sản khi sinh con thứ hai thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội. Hồ sơ đề nghị hưởng chế độ	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Giấy xác nhận sinh con thứ hai được xác nhận dựa trên thông tin của người mẹ. Do

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2026 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			nghỉ thai sản khi sinh con thứ hai gồm Giấy xác nhận sinh con thứ hai theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định này và các giấy tờ khác theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội". Tại điểm a khoản 1 Điều 14 Luật Dân số năm 2025 quy định: "Trường hợp sinh con thứ hai, thời gian nghỉ thai sản đối với lao động nữ là 07 tháng; lao động nam là 10 ngày làm việc khi vợ sinh con". Như vậy chế độ nghỉ thai sản cho cả lao động nữ và lao động nam khi vợ sinh con. Tại Mẫu 01 chỉ có họ và tên (của lao động nữ hoặc lao động nam). Trường hợp gia đình có cả lao động nữ và lao động nam có vợ sinh con để không phải xin xác nhận nhiều lần, đề nghị bổ sung nội dung sau: "1. Họ tên người kê khai: Số định danh cá nhân/thẻ căn cước/căn cước công dân:…… Ngày cấp:…./ Nơi cấp:….. 2. Họ tên vợ/chồng của người kê khai (nếu có):…….. Số định danh cá nhân/thẻ căn cước/căn cước công dân: Ngày cấp:…./ Nơi cấp:….."	vậy, trường hợp lao động nam có vợ sinh con thứ hai sử dụng luôn mẫu giấy này cùng hồ sơ nghỉ thai sản theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội.
240	Mẫu 02	Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam	Cần có hướng dẫn cụ thể về cách tính "trước 35 tuổi" (tính theo năm sinh dương lịch hay tính đến ngày, tháng sinh chính xác của người mẹ) để cán	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý bổ sung làm rõ tại Mẫu số 02 dự thảo Nghị định.

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2026 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			bộ cấp xã có căn cứ đồng nhất khi xét duyệt hồ sơ, tránh khiếu kiện.	
241	Mẫu 02	Sở Y tế tỉnh Lào Cai	- Tại ô xác định thứ 2: "Phụ nữ cư trú tại địa phương có mức sinh dưới mức sinh thay thế", chưa rõ xác định theo năm nào và đơn vị có thẩm quyền công bố, do đó đề nghị ban soạn thảo bổ sung quy định rõ.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Thẩm quyền công bố mức sinh đã được quy định tại khoản 4 Điều 14 Luật Dân số đồng thời quy định cụ thể tại điểm c khoản 2 Điều 14 dự thảo Nghị định.
	Ý kiến khác			
242		Bộ Tư pháp	Đối với các nội dung đề xuất các mức hỗ trợ tài chính tại dự thảo Nghị định (Điều 4, 16, 20...), đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo phối hợp chặt chẽ với Bộ Tài chính, các cơ quan có liên quan làm rõ căn cứ/cơ sở đề xuất các mức hỗ trợ; đồng thời, đánh giá tác động kỹ lưỡng đối với ngân sách nhà nước (ngân sách trung ương, ngân sách địa phương) về nội dung này để bảo đảm tính khả thi về nguồn lực sau khi Nghị định ban hành.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: mức hỗ trợ đề xuất trong dự thảo Nghị định đã được đánh giá tác động trong quá trình xây dựng Luật Dân số, xin ý kiến cơ quan có liên quan, được Chính phủ thông qua.
243		Bộ Ngoại giao	Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bổ sung quy định hoặc định hướng rõ hơn về việc tăng cường hợp tác với các tổ chức quốc tế, đối tác phát triển trong các lĩnh vực như: thích ứng với già hóa dân số, nâng cao chất lượng dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản, chuyển đổi số trong quản lý dân số...; bổ sung định hướng tăng cường huy	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế giải trình như sau: trong Luật Dân số đã quy định cụ thể điều về hợp tác quốc tế về công tác dân số, trong đó đã bao gồm các nội dung về thích ứng với già hóa dân số, nâng cao chất lượng dân số, chăm sóc sức

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			động và đa dạng hóa nguồn lực hợp tác quốc tế cho công tác dân số, nhất là trong bối cảnh nguồn viện trợ quốc tế cho lĩnh vực dân số có xu hướng giảm.	khỏe sinh sản, chuyển đổi số trong quản lý dân số….
244		Bộ Dân tộc và tôn giáo	Đề nghị rà soát nội dung quy định bảo đảm thống nhất với chủ trương của Đảng và pháp luật có liên quan.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, đã rà soát các quy định liên quan, đảm bảo tính thống nhất.
245		Bộ Khoa học và Công nghệ	Đối với nội dung về nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ, đề nghị bổ sung điều khoản hoặc khoản riêng về khuyến khích nghiên cứu, ứng dụng công nghệ trong lĩnh vực dân số vì cần phát huy vai trò của khoa học và công nghệ trong hoạch định và thực thi chính sách.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Tại điểm d khoản 1 Điều 27 Luật Dân số đã có quy định về nghiên cứu, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, ứng dụng và chuyển giao công nghệ trong công tác dân số.
246		Thanh tra Chính phủ	Đề nghị cơ quan soạn thảo cân nhức bổ sung biện pháp về quản lý dân số và xây dựng cơ sở dữ liệu về dân số như: số hóa dữ liệu, quy định chi tiết về việc kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với dữ liệu chuyên ngành dân số để quản lý, dự báo chính xác xu hướng và làm rõ trách nhiệm quản lý nhà nước về dân số ở chính quyền cấp cơ sở.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: nội dung này đã được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 27 Luật Dân số. Các quy định về số hóa dữ liệu; quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu được thực hiện theo Nghị định số 165/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 Quy định chi tiết một số điều và biện

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2026 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				pháp thi hành luật dữ liệu, Thông tư số 02/2021/TT-BTTTT ngày 21/6/2021; Nghị định 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 Quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước và Nghị định số 278/2025/NĐ-CP ngày 22/10/2025 Quy định về kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị.
247		Sở Y tế Thành Phố Hải Phòng	Dự thảo có nhiều quy định như: "*Căn cứ khả năng cân đối ngân sách nhà nước, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, chính quyền địa phương cấp tỉnh quy định mức hỗ trợ cao hơn mức hỗ trợ quy định tại khoản 1 Điều này*" (khoản 2 Điều 4); "*Căn cứ vào tình hình thực tiễn, chính quyền địa phương cấp tỉnh quyết định việc hỗ trợ điểm chăm sóc người cao tuổi ban ngày tại cộng đồng theo quy định của pháp luật*" (khoản 2 Điều 13); "*Căn cứ tình hình thực tiễn, chính quyền địa phương cấp tỉnh quyết định mức thù lao cho công tác viên nhưng không thấp hơn mức thù lao quy định tại khoản 3 Điều này*" (khoản 4 Điều 20)… Tuy nhiên, theo quy định tại của Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 thì	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Nghị định.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			chính quyền địa phương bao gồm Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân. Như vậy, việc quy định như dự thảo là chưa rõ, chưa xác định cơ quan có thẩm quyền quy định các nội dung này là Hội đồng nhân dân hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; gây khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện và xác định cơ quan có thẩm quyền quy định cụ thể. Mặt khác, theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước thì việc quy định nội dung chi và mức chi từ ngân sách địa phương là thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh. Do đó, đề nghị chỉnh lý theo hướng là Hội đồng nhân dân cấp tỉnh cho rõ ràng và thống nhất.	
248		Sở Y tế Thành Phố Hải Phòng	Đề nghị bổ sung một số nội dung: - Bổ sung "Điều quy định nguyên tắc thực hiện hỗ trợ" tại các Chương quy định chế độ hỗ trợ tài chính" như sau: "+ Việc thực hiện hỗ trợ phải được kiểm soát chặt chẽ đảm bảo đúng điều kiện, đúng đối tượng theo quy định. + Các trường hợp nhận kinh phí hỗ trợ không đúng đối tượng sẽ bị thu hồi và xử lý theo quy định pháp luật hiện hành"	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau Các nguyên tắc về quản lý, sử dụng ngân sách, đối tượng và trình tự hỗ trợ đã được quy định chặt chẽ tại Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành. Việc quy định lại các nguyên tắc này tại Nghị định sẽ gây trùng lặp, không cần thiết.
249		Sở Y tế Thành Phố Hải Phòng	Trong dự thảo nghị định có nội dung triển khai các chính sách hỗ trợ cho đối tượng. Tuy nhiên,	***Ý kiến tiếp thu:***

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2025 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			để việc triển khai, thực hiện các chính sách hỗ trợ được thuận lợi, thống nhất trong phạm vi cả nước và không làm phát sinh thêm các thủ tục hành chính theo quy định khi triển khai tại địa phương, đề nghị Ban soạn thảo xem xét, nghiên cứu quy định cụ thể, chi tiết hơn nữa về thành phần hồ sơ, trình tự và thủ tục thực hiện.	Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính.
250		Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh	Phần căn cứ pháp lý, đề xuất bổ sung thêm một số căn cứ như: Luật Người cao tuổi; Luật Bình đẳng giới; Luật Khám bệnh, chữa bệnh để đảm bảo đầy đủ hơn, đặc biệt cho Chương III, IV	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Nội dung dự thảo Nghị định chỉ quy định chi tiết nội dung Luật Dân số giao, không quy định nội dung các luật khác.
251		Sở Y tế thành phố Cần Thơ	Đề nghị rà soát, sử dụng thống nhất cụm từ "Ủy ban nhân dân xã" hay "Ủy ban nhân dân cấp xã" tại Điều 5, Điều 11, Điều 18.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Nghị định sử dụng thống nhất "Ủy ban nhân dân cấp xã" theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương.
252		Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, Sở Y tế Cao Bằng, Sở Y tế Lai Châu, Sở Y tế Bắc	Lỗi kỹ thuật - Tại Dự thảo Nghị định: Điều 3: "theo theo quy định" -> "theo quy định" Điều 4: "nhiệm vu" -> "nhiệm vụ" Điều 5: "khí sinh con" -> "khi sinh con" Điều 20: "công tác viên" -> "cộng tác viên"	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Nghị định.

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2025 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Ninh, Sở Y tế Thái Nguyên	- Dự thảo Báo cáo … hướng dẫn thi hành Luật Dân số: Mục 2.3: Việc xây dựng và hòan thiện… ”□ “hoàn thiện” Mục 2.4: “Hoàn cảnh khó khăn…cận nghèo. hòan cảnh khó khăn” □ “hoàn cảnh”	
	III. BẢN ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH			
253		Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam	Trang 5: Bình đẳng giới trong mối quan hệ với dân số được thể hiện: Bình đẳng giới trong gia đình là việc vợ chồng có quyền quyết định đến sinh con, nuôi dạy con;… Bổ sung vợ chồng cùng quyết định số con, thời điểm sinh con và khoảng cách giữa các lần sinh	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý dự thảo báo cáo.
254		Văn phòng Bộ	Biểu mẫu đánh giá tác động TTHC chưa đúng theo quy định tại Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12/12/2025 của Bộ Tư pháp hướng dẫn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý biểu mẫu theo quy định
255		Văn phòng Bộ	Tại bản đánh giá tác động: do đây là các TTHC mới ban hành nên cần nêu rõ thủ tục đó là gì? Quy định tại điều, khoản điểm nào và quy định như thế nào trong dự thảo Nghị định?	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý bổ sung trong bản đánh giá
256		Văn phòng Bộ	Đối với nội dung Bảng tính chi phí tuân thủ TTHC: Đề nghị tính toán đầy đủ chi phí tuân thủ	***Ý kiến tiếp thu:***

thuta.tcds_Trinh Anh Tho 24/01/2026 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			của các TTHC được ban hành tại dự thảo Nghị định này.	Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý bổ sung trong bản đánh giá
257		Văn phòng Bộ	Đề nghị gộp TTHC hưởng hỗ trợ sàng lọc trước sinh cho phụ nữ mang thai và TTHC hưởng hỗ trợ sàng lọc sơ sinh cho trẻ sơ sinh thành một TTHC	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Chính sách hỗ trợ sàng lọc trước sinh, sàng lọc sơ sinh không còn quy định hình thức nộp hồ sơ và nhận hỗ trợ qua UBND xã, mà chuyển sang hình thức chi trả thông qua cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Do vậy không còn phát sinh thủ tục hành chính
258		Văn phòng Bộ	Đề nghị xem xét, làm rõ nội dung hỗ trợ kinh phí chăm sóc người cao tuổi tại nhà, đối tượng, cách thức thực hiện và xem xét về việc quy định TTHC đối với việc hỗ trợ kinh phí chăm sóc người cao tuổi tại nhà.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Kinh phí thực hiện hỗ trợ nội dung này đang thực hiện theo quy định tại Thông tư 96/2018/TT-BTC ngày 18/10/2018 của Bộ Tài chính do vậy không cấu thành TTHC
259		Văn phòng Bộ	Đề nghị bổ sung đánh giá tác động của TTHC: Thủ tục hỗ trợ khám sàng lọc một số bệnh bẩm sinh trước sinh và sơ sinh và Thủ tục hỗ trợ kinh phí chăm sóc người cao tuổi tại nhà.	***Ý kiến giải trình:*** Bộ Y tế báo cáo như sau: Chính sách hỗ trợ sàng lọc trước sinh, sàng lọc sơ sinh không còn quy định hình thức nộp hồ sơ và nhận hỗ trợ qua UBND xã, mà chuyển sang hình thức chi trả thông qua cơ sở khám bệnh,

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2025 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				chữa bệnh. Do vậy không còn phát sinh thủ tục hành chính.
260		Văn phòng Bộ	Theo quy định tại dự thảo Nghị định: Việc xác nhận sinh con thứ hai theo Mẫu số 01 phát sinh thêm 01 TTHC. Đề nghị Cục xem xét lại quy định này, việc xác nhận này có thật sự cần thiết khi hiện nay Cơ sở dữ liệu về dân cư đã cập nhật đầy đủ thông tin; nếu cần thiết thì nội dung này đang phát sinh TTHC và như vậy cần phải đánh giá tác động đối với TTHC này.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, bổ sung quy định khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư khi đã được kết nối, chia sẻ và đồng bộ để thay thế Giấy xác nhận sinh con thứ hai.
261		Sở Y tế Cao Bằng	- Tiêu đề của Bản đánh giá trong dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành luật dân số. Tuy nhiên, trong mục 5 của phần II. Kết quả đánh giá tại trang 11 có ghi nội dung như sau: "Kết luận: Dự thảo Luật Dân số đã có sự xem xét toàn diện, đầy đủ và hợp lý các yếu tố về thủ tục hành chính, phân quyền - phân cấp, bình đẳng giới và chính sách dân tộc. Các nội dung được xây dựng phù hợp với thực tiễn và không tạo gánh nặng không cần thiết cho người dân, đảm bảo mục tiêu phát triển bền vững ... Trên đây là Bản đánh giá về thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý bổ sung trong dự thảo Báo cáo.

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/01/2025 10:16:23

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			tạo và chuyển đổi số, việc bảo đảm bình đẳng giới, việc thực hiện chính sách dân tộc trong dự thảo Luật Dân số./." Trong bản đánh giá vẫn để đánh giá về dự thảo Luật Dân số tại 1 số trang của văn bản, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét lại.	
	IV. DỰ THẢO BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG QUAN HỆ XÃ HỘI LIÊN QUAN ĐẾN DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH			
262		Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam	Mục 2.4 (tr.18): "Các nghĩa vụ của công dân là: thực hiện kế hoạch hóa gia đình; ***xây dựng quy mô gia đình ít con***, no ấm…" Hiện nay đang cần đạt mức sinh thay thế trong bối cảnh dân số già hóa nhanh thì việc thực hiện quy mô gia đình ít con như vậy liệu có phù hợp? Cần có quy định cụ thể cho từng vùng theo đặc thù quy mô dân số của vùng đó. Ví dụ, thành phố HCM hiện có tỷ lệ sinh quá thấp, trong khi một số vùng miền núi, khó khăn, dân trí thấp thì vẫn sinh đông con? Mục tiêu là phát triển dân số hài hòa giữa các vùng miền, duy trì mức sinh thay thế và nâng cao chất lượng dân số chứ không phải hướng đến xây dựng quy mô gia đình ít con một cách chung chung.	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý dự thảo báo cáo.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	DỰ THẢO BÁO CÁO RÀ SOÁT CÁC CHỦ TRƯƠNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG, VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT, ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN			
263		Sở Y tế Cao Bằng	- Tại khổ đầu tiên của trang 2 có một số lỗi như: ký hiệu của nghị quyết chưa viết hoa "...nghị quyết số 42-nq/tw…" và có mở ngoặc đơn nhưng không có đóng ngoặc: " (Phụ lục số 1 gửi kèm theo. " - Tại trang 2: mục 3 có ghi (Chi tiết tại Bảng số 3 Phụ lục kèm theo). Đề nghị sửa để đồng nhất như mục 1, mục 2 và sửa thành: " (Phụ lục số III gửi kèm theo) - Tại Phụ lục II, phần cuối cùng cột "QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN", tại trang 37. Đề nghị bổ sung 02 văn bản sau: + "Thông tư số 20/2019/TT-BYT ngày 31 tháng 7 năm 2019 của Bộ Y tế quy định Hệ thống chỉ tiêu thống kê cơ bản ngành y tế, trong đó có Chỉ tiêu 29: Tỷ lệ phụ nữ mang thai được sàng lọc trước sinh (%) và Chỉ tiêu 30: Tỷ lệ trẻ sơ sinh được sàng lọc (%).	***Ý kiến tiếp thu:*** Bộ Y tế tiếp thu, chỉnh lý bổ sung trong Báo cáo.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			+ Nghị định số 90/2026/NĐ-CP ngày 30/3/2026 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.	

thuta.tcds_Trinh Anh Thu_24/04/2026 10:16:23